**James Oliver Curwood**

Kazan

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](" \l "bm2)

[Chương 2](" \l "bm3)

[Chương 3](" \l "bm4)

[Chương 4](" \l "bm5)

[Chương 5](" \l "bm6)

[Chương 6](" \l "bm7)

[Chương 7](" \l "bm8)

[Chương 8](" \l "bm9)

[Chương 9](" \l "bm10)

[Chương 10](" \l "bm11)

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 1**

Kazan là ai?

Kazan đang nằm im lặng, bất động, mắt lim dim, cái mõm xám gác lên hai chân trước.  
Trong dòng máu của nó có một phần tư là sói, ba phần tư là chó husky, trải qua bốn tuổi đời, nó toàn sống trên những vùng heo hút rộng lớn của miền Bắc Địa.  
Người ta gọi nó là Kazan, con chó hoang dã, trong số anh em cùng giống, nó thuộc loại to nhất và lòng dũng cảm của nó thể hiện cũng chẳng kém những người cầm cương dắt nó qua bao nguy hiểm của một vùng trời đất băng giá.  
Cho đến tận bây giờ, nó chưa hề biết sợ là gì. Nhưng hiện tại, nó không biết tại sao nó lại lo sợ. Nó chỉ hiểu rằng nó đang dấn thân vào một thế giới khác hẳn, nơi có nhiều điều khiến nó lo lắng. Đây là lần đầu tiên nó tiếp xúc với thế giới văn minh. Nó hy vọng rằng ông chủ sẽ sớm quay trở lại căn phòng kỳ lạ, nơi ông đã bỏ rơi nó. Gian buồng ngổn ngang những đồ vật thật gớm guốc. Trên tường, nhiều bộ mặt người to tướng, bất động và lặng lẽ, cứ chằm chằm nhìn nó với một ánh mắt mà nó chưa hề biết đến ở con người. Nó cũng đã từng nhìn thấy một người nằm sóng soài, bất động, lạnh cứng trong tuyết.  
Nó còn nhớ rõ, lúc đó nó đã ngồi bệt xuống và tru lên một tiếng thật dài...  
Bỗng nhiên, nó khẽ vểnh tai. Có tiếng chân, rồi tiếng người nói nhỏ nhẹ... Một giọng nói là của chủ nó. Nhưng giọng kia!  
Nó ngẩng đầu lên khi hai người bước vào.  
Mắt nó rực sáng, đỏ quạch nhìn họ và ngay lập tức nó hiểu rằng chủ nó chắc phải yêu quý người đàn bà mới đến vì ông ta đang ôm xiết nàng.  
Khi nàng hiện rõ hơn trong ánh sáng, nó phát hiện thấy nàng có mái tóc vàng, bộ mặt tràn đầy sinh lực và đôi mắt sáng ngời tựa hai đóa hoa xanh biếc... Đến lượt mình, khi phát hiện ra nó, nàng khẽ reo lên và lao ngay về phía nó.  
- Đứng lại em! - Người đàn ông hét lên. -Kazan, con vật nguy hiểm lắm đấy!  
Nhưng nàng đã quỳ xuống cạnh nó, dịu dàng, lôi cuốn và tế nhị, và bàn tay nàng đã giơ ra để.vuốt ve nó. Nó tự hỏi nên chăng lẩn trốn hay cắn lại? Liệu nàng có giống như những thứ gắn chặt trên tường kia, là thù địch của nó? Liệu có phải tức khắc chồm lên ngoạm vào cái cổ trắng ngần kia? Nó thấy người chủ lao đến, mặt tái mét như xác chết và nó cảm thấy nàng đặt tay lên đầu nó. Nàng vừa chạm đến, toàn thân nó đã run lên. Bằng cả hai tay, thế là nàng buộc nó phải quay đầu lại. Giờ đây, gương mặt nàng cận kề mõm nó và nó nghe nàng nói gần như trong tiếng nức nở.  
- Thế ra chú mình là Kazan! Kazan tốt bụng, Kazan yêu quý, là con chó anh hùng của cô đây.  
Chính chú mình đã dẫn anh ấy về đây cho cô trong khi những con chó khác đều chết! Kazan của cô!...  
Và bỗng nhiên, điều kỳ diệu đã xảy ra, gương mặt nàng ép sát vào đầu nó, và nó cảm thấy một sự êm dịu, nồng ấm tỏa ra từ nàng.  
Nó không nhúc nhích nữa, hầu như cũng không dám thở. Thời gian trôi qua khá lâu và cuối cùng khi nàng ngẩng lên, đôi mắt xanh biếc của nàng ngấn lệ. Đứng thẳng người bên nàng và Kazan, người đàn ông nắm tay, nghiến chặt hai hàm răng.  
- Anh chưa hề thấy nó cho ai đụng vào... Dù sao cũng đừng đụng bằng tay không đấy! - Anh thốt lên với một cái giọng tắc nghẹn vì xúc động và ngạc nhiên. - Isabelle, hãy từ từ tránh ra. Dũng cảm lên! Hãy nhìn anh này!  
Lúc này Kazan đang rên khe khẽ, ngước cặp mắt hoang dại quan sát người thiếu phụ. Nó muốn một lần nữa được ngửi làn da dịu ngọt của nàng và cọ nhẹ mõm lên gương mặt nàng...  
Nó có dám chăng và liệu mọi người có cho nó một gậy không? Trong thâm tâm, nó không hề có ý làm nàng đau. Vì nàng nó có thể bị giết...  
Nó bắt đầu trườn về phía nàng, từng tí từng tí một và không ngừng quan sát nàng. Nó nghe thấy tiếng người chủ nói:  
- Lạy chúa! Em thấy không?  
Nó rùng mình. Nhưng không một gậy nào giáng xuống buộc nó phải lùi lại. Cái mõm lành lạnh của nó chạm vào tấm áo mỏng... Isabelle ngắm nó, không nhúc nhích với đôi mắt rực sáng như ánh sao.  
- Anh xem, anh xem! - Nàng thì thầm..Một phân, một phân nữa và lại một phân nữa, và cuối cùng, Kazan áp sát thân hình to khỏe của mình vào thiếu phụ... Mõm nó tiến dần lên, chầm chậm, từ chân lên đầu gối, rồi đến bàn tay nhỏ nhắn, ấm áp đang buông thõng. Nó vẫn luôn nhìn gương mặt nàng.  
Người chủ quỳ xuống và lại ôm lấy cô bạn mình trước khi vỗ nhẹ lên đầu Kazan. Kazan vốn không thích kiểu đụng chạm này. Kinh nghiệm đã dạy nó phải dè chừng bàn tay con người. Tuy vậy, lúc này nó đành để mặc vì nó đoán rằng trong một chừng mực nào đó, điều ấy làm vui lòng thiếu phụ.  
- Này, Kazan, chú mình không làm cô đau đấy chứ, phải không? - Người chủ nói giọng nhẹ nhàng. - Cả hai chúng ta đều yêu quý cô, không đúng sao, anh bạn? Chúng ta không thể làm khác được, chắc vậy? Cô chung đấy nhé, Kazan! Đúng vậy, cô ấy của chúng ta và chừng nào chúng ta còn sống, chúng ta sẽ chăm sóc cô, và nếu cần để bảo vệ cô, chúng ta sẽ chiến đấu như hai con quỷ dũng mãnh, đúng không? Anh bạn nghĩ gì, chú chó của ta?  
Sau đó, trong một khoảng thời gian dài, Kazan nằm trên tấm thảm, mắt không rời thiếu phụ. Thêm một lần nữa, nó lại cảm nhận được sự vuốt ve từ bàn tay thiếu phụ, nó khép mắt, buông một tiếng thở dài và thiu thiu ngủ.  
Thế là cô gái tiến về phía một cái gì đó mà đối với Kazan, chỉ là một đồ vật to tướng, hình vuông, mà thực chất là cây đàn dương cầm. Khi Isabelle bắt đầu đánh đàn, sau đó lại hát, Kazan cố chế ngự ham muốn lại gần nàng.  
Kazan trải qua nhiều ngày tuyệt vời trong ngôi nhà này dù đôi khi nó cũng tiếc nuối những cánh rừng, cảnh bao la tuyết phủ và cuộc sống của một chú chó đầu đàn. Kazan không bị giày vò bởi sự cô đơn vì Isabelle để lại phía sau nàng một bầu không khí kỳ lạ: mùi hương của nàng tỏa ra khắp nơi và khi nàng ở gần nó, Kazan cảm thấy sung sướng đến mức đôi khi nó không thể kìm được những tiếng rên khe khẽ.  
Nhưng rồi thời điểm thay đổi đã đến... Xung quanh nó, Kazan nhận thấy một sự căng thẳng nào đó và một cảnh tất bật kỳ cục, ngay cả người thiếu phụ cũng ít chú ý đến nó hơn. Một sự khó chịu mơ hồ xâm chiếm tâm hồn nó. Rồi một ngày, từ sáng sớm, Thorpe, tên ông chủ, lại quàng vào nó chiếc vòng cổ. Kazan hoảng sợ khi cho.rằng mọi người muốn bỏ rơi nó. Nhưng đó chỉ là một sự bảo vệ của Thorpe, người luôn e ngại Kazan.  
- Đó là một con vật hoang dã. - Anh ta nói với Isabelle lúc lên xe lửa. - Ngay cả khi nó là một anh hùng đã cứu sống anh vào cái ngày mà nó không muốn bỏ mặc anh trong tuyết!  
Họ cùng đi với Mc Cready. Anh chàng này phải dẫn cặp vợ chồng đến tận nơi đóng trại ở Sông Hồng, nơi Thorpe phụ trách công trình đường sắt xuyên lục địa. Mc Cready cao, gầy, khỏe mạnh và mặt cạo nhẵn nhụi. Cằm của hắn bạnh ra đến mức tạo cho hắn một vẻ hung bạo.  
Khi Mc Cready quay mặt lại phía nàng, bàn tay của Isabelle lập tức đặt lên đầu Kazan.  
Nhưng, lần đầu tiên con chó dường như không để ý đến sự tiếp xúc này của thiếu phụ. Nó nhe răng ra với Mc Cready và trong cổ họng nó, tiếng gầm gừ dọa nạt ngày càng to. Isabelle kéo sợi dây xích:  
- Nằm xuống, Kazan! Nằm xuống! - Cô ra lệnh.  
Cuối cùng nó đành nằm xuống chân cô chủ nhưng hai mép vẫn nhếch lên. Thorpe quan sát con chó, và ngạc nhiên khi phát hiện ra ánh nhìn hằm hè trong mắt con chó lai sói và anh chuyển sự chú ý của mình sang Mc Cready. Anh chàng này hất tung ngọn roi dài đánh chó ra. Một thoáng biểu lộ kỳ lạ hiện trên gương mặt hắn và hắn nhìn chằm chằm vào Kazan một cách tàn nhẫn. Bỗng nhiên hắn nhào về phía trước, hai tay chống gối và trong một khoảnh khắc ngắn căng thẳng, hắn dường như quên rằng đôi mắt xanh tuyệt vời của Isabelle Thorpe đang nhìn hắn...  
- Hu! Cusơ! Pedro! Đột kích!  
Cái tiếng cuối cùng - "đột kích" chỉ dùng cho những chú chó cảnh sát của vùng Tây Bắc...  
Kazan không hề nhúc nhích. Mc Cready nhổm dậy và nhanh như một tia chớp, vung cái roi dài quất vào đêm đen và tạo ra một tiếng như súng nổ.  
- Đột kích, Pedro! Đột kích!  
Kazan gầm gừ trong họng trầm hơn, khàn hơn nhưng không một cơ bắp nào của nó động đậy. Mc Cready quay lại nói với Thorpe:  
- Tôi thề rằng tôi biết con chó này. Nếu nó là Pedro thì nó tồi tệ lắm.  
Thorpe nắm lấy sợi dây xích Kazan. Chỉ riêng thiếu phụ nhận thấy thoáng thay đổi vụt qua trên gương mặt Mc Cready, nàng không kìm.được cái rùng mình. Trước đó ít lâu, khi tàu dừng lại ở Lespa, và khi nàng bắt tay người đàn ông này, nàng đã bất chợt nhận được ở hắn điều gì đó tương tự. Nhưng vừa run rẩy nàng vừa nhớ lại những gì chồng nàng đã kể về những người dân sống ở rừng rú phía Bắc. Ngay cả trước khi đến sống cùng họ nàng đã học cách yêu mến họ, ngưỡng mộ lòng dũng cảm tuy hơi thô bạo và lòng trung thực của họ, thế là nàng ép mình cười mỉm với Mc Cready, và đấu tranh chống lại sự sợ hãi và ghê tởm.  
Họ xuống tàu và đi đến nơi dựng trại mà Thorpe đã rời đấy cách đây hai tuần.  
Mc Cready còn nói trước khi bỏ đi.  
- Tao tự hỏi không biết làm thế nào mà mày xoay xở để đổi tên được, Pedro...  
Đắm mình trong hơi ấm nhè nhẹ của đống lửa, Kazan cảm thấy mắt mình từ từ khép lại nhưng nó ngủ chập chờn, thấp thỏm. Những hình ảnh gây lo âu chen chúc nhau trong tâm trí nó.  
Một hình ảnh cứ trở lại thường xuyên, nó dẫn đầu một cỗ xe tuyệt đẹp gồm sáu con chó thuộc đội cảnh sát hoàng gia của miền Tây Bắc và ông chủ gọi nó là Pedro!... Và cảnh vật thay đổi...  
Họ ở trong một căn lều. Viên cảnh sát, một thanh niên có gương mặt nhỏ nhắn, cho một kẻ lạ mặt bước xuống xe, hai tay hắn bị trói phía trước bởi những chiếc vòng kỳ cục màu đen...  
Lát sau, Kazan đang nằm dài trước đống lửa, ông chủ ngồi trước mặt cách nó không xa, lưng quay về căn lều, nơi bỗng nhiên nó thấy người đàn ông bị khóa tay lúc nãy bước ra... Và lần này, hai tay hắn được tự do... Và hắn cầm một cây gậy lớn giáng vào đầu ông chủ... Một tiếng vỡ răng rắc đáng sợ vang lên. Nhớ lại tiếng động này, Kazan giật mình tỉnh giấc.  
Nó nhảy chồm lên, lông sống lưng dựng đứng và bắt đầu gầm gừ. Lửa đã tắt và nơi đóng trại chìm ngập trong bóng tối mù mịt trước khi bình minh đến. Nó nhận ra Mc Cready qua bóng đêm, gần căn lều của Isabelle và lúc này nó biết rằng đó chính là người đàn ông trong giấc mơ, với hai tay trước kia bị khóa bởi còng sắt...  
Vâng, chính tên này đã giết người chủ trước của nó, sau đó, hắn vui sướng đày đọa những con chó kéo xe của ông chủ bằng roi vọt trong nhiều ngày...  
Nó bắt đầu gầm gừ với Mc Cready, hắn nhanh chóng lẩn sau đống lửa đã tắt. Vừa huýt sáo, tên dẫn đường vừa bắt đầu cời than và gom.những thanh củi đã cháy dở lại; khi ngọn lửa bùng lên, hắn hét to đánh thức Thorpe và vợ anh dậy.  
Vài phút sau, ông chủ xuất hiện ở cửa lều, theo sau là Isabelle. Thiếu phụ, tóc buông xõa dập dờn như những đợt sóng vàng óng trên vai, đến ngồi trên xe kéo, sát gần Kazan và vuốt ve nó âu yếm.  
Mc Cready tiến lại phía sau Isabelle để tìm thứ gì đó ở đống hành lý, và làm như thể vô tình, để ngón tay lướt nhẹ trên những lọn tóc tuyệt vời đang xõa xuống lưng nàng. Isabelle không nhận thấy sự tiếp xúc nhẹ nhàng này, còn chồng cô, không nhìn thấy gì vì lúc đó, anh đang quay lưng lại.  
Thế là Kazan là kẻ duy nhất nhìn thấy động tác lén lút của bàn tay người đàn ông này, kiểu vuốt ve mái tóc cô chủ, và niềm đam mê điên loạn bùng cháy lên trong ánh nhìn của tên dẫn đường...  
Nhanh hơn mèo rừng, nó nhảy vọt qua cái xe, căng hết chiều dài sợi xích ra. Mc Cready chỉ kịp nhảy lùi lại còn Kazan, bị xích giằng đột ngột, ngã vật sang một bên, toàn thân đổ vào người Isabelle.  
Thorpe, không quay lại kịp nên chỉ nhìn thấy cảnh cuối cùng... Anh ngỡ là con chó đã tấn công Isabelle... Cảnh tượng kinh hoàng, vợ mình ngã nhào trong chiếc xe khiến anh không thốt lên được tiếng nào, cũng không kêu lên; anh đỡ nàng ngồi dậy. Anh nhận thấy nàng không bị thương, và sau đó, anh lục tìm khẩu súng giắt ở thắt lưng.  
Nhưng khẩu súng để trong lều.  
Chợt anh nhìn thấy dưới chân, ngọn roi của Mc Cready và trong cơn giận dữ lạnh băng, anh chộp lấy và lao tới Kazan. Con vật nằm rạp trên tuyết, không làm một động tác nào để lẩn tránh hoặc tự vệ. Thế là Thorpe giáng cho nó một trận đòn khủng khiếp - trong suốt cuộc đời mình, Kazan chỉ từng nhận một trận như vậy duy nhất có một lần... Tuy nhiên, không một tiếng rên, không một tiếng gầm gừ nào thoát ra từ cổ họng nó.  
Isabelle lao bổ đến giằng lấy chiếc roi da đang vung lên trên đầu chồng mình.  
- Dừng lại! - cô hét lên.  
Và trong giọng nói của nàng có một điều gì đó đã níu kéo cánh tay của Thorpe. Mc Cready không nghe thấy những gì nàng giải thích với chồng nhưng một luồng ánh sáng lạ thoáng qua.đôi mắt anh chàng và ngay lập tức, anh theo nàng vào trong lều, không nói một lời.  
- Kazan không hề tấn công em. - Nàng thì thầm chắc chắn với chồng.  
Nàng vẫn còn run rẩy vì xúc động và mặt nàng tái nhợt như người chết.  
- Mc Cready đứng phía sau em. - Nàng vừa tiếp lời vừa bám chặt lấy chồng mình. - Em cảm thấy hắn đụng vào người em và chính lúc đấy Kazan nhảy tới. Nó không định cắn em đâu mà là hắn ta! Có một điều gì đó... không hay trong chuyện này... Gã làm em sợ.  
Lúc này nàng gần như thổn thức. Thorpe xiết chặt nàng.  
- Anh đã không nghĩ đến điều đó sớm hơn nhưng quả thật đó là một tình huống kỳ lạ. -Anh nói. - Hơn nữa, Mc Cready đã kể rằng hắn cho là hắn biết con chó này... Chung quy, có thể lắm... Có thể trước anh, hắn đã từng làm chủ con vật... Có thể Kazan chưa bao giờ quên hắn bởi lẽ hắn đã đối xử tệ với nó? Lát nữa anh sẽ làm sáng tỏ điều này. Nhưng cho đến khi anh phát hiện ra điều gì đó, hãy hứa với anh là em tránh xa con chó, được không?  
Isabelle nhận lời. Ngày hôm ấy rong ruổi trên đường, Kazan rất đau khổ vì Isabelle luôn giữ khoảng cách với nó và khi đến nơi dựng trại, nó tỏ ra rầu rĩ thất vọng.  
Sau đó, khi hai vợ chồng Thorpe đã rút vào trong lều, tuyết bắt đầu rơi.  
Thorpe dấn mình vào bóng đêm và bắt đầu xem xét dấu vết con đường mà họ để lại phía sau vài giờ trước đây. Con đường gần như biến mất dưới tuyết và lát nữa chắc chắn không ai có thể nhìn thấy nó, điều đó có nghĩa là nếu ai đó qua đây ngày hôm sau, anh ta sẽ chẳng hình dung được có những người du hành khác đã đi trước anh ta không lâu... Từ giờ đến sáng, những bông tuyết sẽ phủ kín tất cả, ngay cả đống lửa nếu người ta để nó tắt ngấm. Mc Cready bắt đầu uống trong bóng tối. Hắn lại thì thầm những từ không đầu không cuối nhưng đầy vẻ vui thú ma quái. Men rượu thiêu đốt tâm trí hắn và tim hắn rộn ràng trong lồng ngực...  
Kazan căng người ra khi thấy hắn nhặt về một cây gậy lớn, dựng vào gốc cây trước khi đi tìm ngọn đèn trong xe. Hắn đốt đèn lên, quay lại cạnh lều ông chủ và gọi:  
- Này! Thorpe! Thorpe!.- Có tôi, Mc Cready! Anh đấy à?  
Tên dẫn đường thò đầu qua cửa lều, khẽ đáp lại:  
- Tôi đây. ông có thể ra đây một phút được không? Trong rừng đang có cái gì đó không bình thường... Chẳng cần đánh thức bà nhà đâu!  
Hắn lùi lại đứng chờ. Lát sau, Thorpe xuất hiện ở cửa lều. Đưa tay chỉ về phía rừng rậm, Mc Cready thì thầm giải thích:  
- Có ai đó lảng vảng quanh đây... Tôi chắc là đã nhìn thấy một bóng người ở chỗ kia khi tôi đi nhặt củi... Đêm tối này rất thích hợp cho bọn ăn trộm chó, ông thấy đấy... Nào đi kiểm tra thôi... Cầm lấy đèn... Chúng ta ắt phải tìm thấy dấu vết trong tuyết hay chính tôi bị điên!  
Hắn đưa cây đèn cho Thorpe và cầm lấy cây gậy đã chuẩn bị. Kazan cảm nhận tiếng gầm gừ đang chực thoát ra từ cổ họng mình nhưng nó kìm được. Nó chỉ có một mong muốn: nhảy thật xa đến tận cùng của chiều dài sợi xích và tru lên để báo hiệu cho ông chủ nhưng nó biết rằng làm thế cả hai sẽ quay lại và một lần nữa họ lại đánh nó... Bởi vậy nó đứng im, bất động, run rẩy và rên khe khẽ. Nó nhìn theo bóng Thorpe biến mất trong bóng đêm và chờ đợi rình rập.  
Một lát sau, nó nghe thấy tiếng chân đạp răng rắc trên tuyết và nó không ngạc nhiên lắm khi nhìn thấy Mc Cready trở về một mình. Nó biết thanh gỗ mà tên dẫn đường mang theo có nghĩa là gì rồi...  
Bộ mặt tên Mc Cready có một vẻ thú vật.  
Lúc này hắn để đầu trần. Kazan nằm thu mình trong bóng tối khi nó nghe thấy tiếng cười gằn ghê tởm và nó nhận thấy hắn vẫn chưa buông cây gậy. Cuối cùng, tên dẫn đường bỏ lại vũ khí của mình trong tuyết... và tiến lại gần căn lều nơi Isabelle đang ngủ! Hắn nhẹ nhàng vén tấm rèm treo ở cửa lều và dò xét bóng đêm. Thiếu phụ vẫn chưa tỉnh giấc, thế là lặng lẽ như một con mèo, hắn lẻn vào trong và treo cây đèn lên một cái đinh đóng vào cây cột chống ở giữa lều. Hắn đứng bất động một lát để quan sát.  
Vài giây sau, Kazan nghe thấy một tiếng kêu thét lên, một tiếng rên rỉ trong cơn hoảng loạn tột độ...  
Nhận ra giọng đó, nó nhảy chồm lên. Dây xích giằng nó lại, chẹn ngang họng tiếng sủa của nó. Isabelle đang vật lộn với Mc Cready! Giờ thì tiếng la hét của nàng liên tục không ngừng. Nàng.gọi chồng đến cứu... Và bỗng nhiên Kazan nghe thấy tiếng nàng gọi tên nó:  
- Kazan! Kazan!  
Nó lại chồm tới trong bóng đêm nhưng bị sợi xích kéo lại, nó ngã nhào xuống. Không nản lòng, nó lại cố nhảy lên, kéo theo chiều dài sợi dây, một lần, hai lần... Chiếc vòng cổ bằng da như một lưỡi dao cứa vào da thịt nó. Nó dừng lại một lát để lấy hơi. Hai bóng người vẫn vật lộn nhau... Hai bóng đó đứng, sau đó lăn lộn trên đất. Với một tiếng rống dữ tợn, nó dồn tất cả trọng lượng cơ thể tung người lên đến đầu sợi dây. Có tiếng gãy răng rắc và cuối cùng thì vòng cổ đang xiết chặt nó bật tung ra.  
Chỉ bằng vài bước nhảy, nó tiến sát căn lều và lao vào bên trong.  
Một giây sau, nó đã cắn chặt cổ họng của Mc Cready. Chỉ một cái nghiến chặt từ bộ hàm rắn chắc tại vùng cổ này, có nghĩa là cái chết sẽ đến nhưng nó không hề biết. Tất cả những gì diễn ra trong đầu nó lúc này là cô chủ đang ở đấy, và nó chiến đấu vì nàng. Gã đàn ông rên một tiếng hừ hừ tắc nghẹn, kết thúc bằng một cái co giật ghê rợn và hắn quỵ xuống, nằm vật ra. Kazan cắm nanh sâu hơn vào cổ kẻ thù và thích thú thấy lại vị máu nóng.  
Isabelle hét gọi tên nó, giằng lấy cổ nó nhưng nó không chịu nhả con mồi. Cuối cùng, khi nó vâng lệnh, thiếu phụ cúi xuống gã đàn ông nằm sóng xoài trên đất xem xét một lát, rồi nàng ôm mặt và ngã quỵ xuống đống chăn...  
Bỗng nhiên, Kazan nghe thấy tiếng bước chân ở bên ngoài.  
Đó là ông chủ.  
Nỗi sợ hãi bị đánh khiến nó một lần nữa bị rùng mình và nó lao nhanh ra cửa. Vâng, đúng là ông chủ, nó nhận ra anh qua ánh lửa, và anh đang cầm một cây gậy! Anh chậm rãi đi về phía lều, mỗi bước lại vấp, mặt bê bết máu. Và anh cũng có một cây gậy!  
Chắc chắn rằng Thorpe lại sắp đánh nó vì tội đã tấn công Mc Cready, Kazan lặng lẽ lẩn vào bóng tối. Khi đã nấp an toàn trong các bóng cây thấp của rừng, nó ngoảnh lại nhìn. Một tiếng rên dài đầy ắp tình yêu và nỗi buồn dâng lên rồi tắt lịm trong cuống họng nó. Sau tất cả những gì vừa xảy ra, họ sẽ liên tục đánh nó, nó thầm nghĩ. Đúng vậy, ngay cả Isabelle... Họ sẽ nhanh chóng tìm kiếm nó và khi đã tìm thấy, họ sẽ.trừng phạt nó... Nó không nghi ngờ gì về chuyện đó...  
Thế là, qua ánh lửa trại, Kazan nhìn ngắm phía rừng sâu. Trong cảnh đen tối mịt mù kia, không có gậy, không có roi da quật vun vút...  
Trong không gian bao la ấy, chẳng bao giờ mọi người bắt được nó. Nó chần chừ giây lát, sau đó cũng lặng lẽ như những loài thú hoang mà nó mang chút ít dòng máu - chó sói, anh em của nó - , nó lẩn khuất vào đêm đen...

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 2**

Sói xám

Trong khi gió ngàn gào rít thảm thiết trên các ngọn thông, Kazan dò dẫm tiến bước vào rừng sâu huyền bí. Khi nghĩ là đã nằm ngoài tầm nhìn của mọi người, nó nép mình trong bụi rậm, không xa chỗ cắm trại. Nó nhìn rất lâu căn lều của vợ chồng Thorpe, nơi vừa xảy ra những sự việc khủng khiếp... Mắt nó long lên vằn máu.  
Người đàn ông, chủ nó, ra khỏi lều ba lần và gọi rất to tên nó:  
- Kazan! Kazan!  
Lần nào Isabelle cũng đứng bên cạnh chồng...  
Bỗng nhiên, đến lượt mình nàng cất tiếng gọi:  
- Kazan! Ka-aa-zan!.Trong nó, phần chó chứ không phải phần sói, run rẩy sung sướng khi nghe tiếng nàng và nó suýt lao bổ về phía nàng, uốn lưng xuống trước nguy cơ đón nhận những trận đòn. Tuy nhiên, cuối cùng, nỗi sợ hãi cái dùi gỗ lại mạnh hơn và nó không nhúc nhích, nó đứng lặng hàng giờ tại chỗ nấp cho đến khi nơi đóng trại yên tĩnh trở lại, khi mà bóng dáng những người chủ đã biến mất và ngọn lửa đã tắt ngấm.  
Thế là, hết sức thận trọng, nó ra khỏi bóng tối, bò sát mặt đất, tiến đến gần đống lửa đã tắt, sau đó đến chiếc xe kéo nơi để hành lý. Phía bên kia, dưới bóng cây, một cái chăn đậy kín xác kẻ đã bị nó cắn chết... Thorpe đã lôi cái xác ra tận đấy.  
Kazan nằm duỗi dài, mũi gác lên chân trước, cạnh những mẩu than cuối cùng còn hơi ấm, nó nhìn đăm đăm về phía cửa ra vào khép kín của căn lều. Nó muốn thức, canh chừng chung quanh, sẵn sàng lẩn vào rừng khi nghe thấy tiếng động đầu tiên của chủ. Hơi ấm dễ chịu tỏa ra từ đống than hồng khiến nó hai hay ba lần nhắm mắt, nó cố gắng canh gác, nhưng dần dần nó chỉ hé mi mắt, sau đó nó ngủ mê mệt.  
Nó rên khe khẽ trong giấc ngủ, những cái co giật nhẹ, căng thẳng làm rung chuyển những cơ bắp tuyệt đẹp từ chân đến vai nó, và những cơn giật mình thảng thốt chạy dọc suốt sống lưng màu hoe đỏ. Giá như Thorpe nhìn thấy nó lúc này, anh sẽ hiểu rằng con chó của mình đang chìm trong giấc mơ. Và Isabelle, với mái đầu vàng óng ngả sát ngực chồng mình, Isabelle mà thân hình đang run rẩy, chắc không khó khăn mấy để đoán được Kazan đang mơ gì.  
Nó mơ thấy mình vừa kéo căng dây xích, vừa sủa vang và trong sự yên lặng của nơi đóng trại, hai hàm răng nó bập vào nhau lách cách như hai chiếc phách bằng thép mạnh đến nỗi nó giật mình tỉnh giấc... Nó nhanh chóng nhổm dậy, lông sống lưng dựng đứng và nó nhếch mép nhe những chiếc nanh trắng như lưỡi dao ngà. Đến lúc rồi! Có người động đậy trong lều. Chủ nó đã dậy rồi. Giờ đây anh đang bước ra khỏi lều. Và trong ánh ban mai, Kazan nhìn thấy khẩu súng trên tay anh...  
Một lát sau, thiếu phụ cũng xuất hiện; nàng nắm cánh tay chồng. Họ cùng nhìn về phía cái xác dưới tấm chăn. Isabelle nói điều gì đó với chồng và anh bỗng vươn thẳng người, ngửa đầu cất tiếng hú:.- Hú... ú... ú! Kazan!  
Con chó, từ chỗ nấp của mình run bắn lên.  
ông chủ đang ra sức dỗ dành nó... Nhưng anh lại cầm một cái vật khạc ra chết chóc kia.  
- Kazan! Ka-a-a-a-zan!  
Con chó lặng lẽ tiến xa cái cây đang che khuất nó vì nó biết rằng khoảng cách không nghĩa lý gì với cái thứ dụng cụ giết chóc mà Thorpe đang cầm trên tay...  
Nó đưa mắt nhìn lần cuối hai người và khe khẽ rên, trong khoảnh khắc nó nhìn thấy Isabelle, một niềm tiếc nuối lớn lao lướt qua đôi mắt đỏ của nó.  
Nó hiểu rằng nó đang rời xa nàng mãi mãi và một nỗi đau chưa từng biết se thắt trái tim nó - một nỗi đau không dính dáng gì đến gậy gộc hay roi da, cũng không liên quan đến cái lạnh hay đói, nhưng nỗi đau ấy khiến nó muốn hú lên với bầu trời mênh mông mờ xám nỗi cô đơn của mình.  
Trong khi đó, trong căn lều, Isabelle run run nói thì thầm:  
- Nó đi rồi...  
- Phải. - Chồng nàng hơi xúc động đáp lại.  
- Em có lý, chắc nó đã trốn đi rồi. Nó đã đoán biết được tính cách của Mc Cready còn anh lại không ngờ. Anh có thể tự nguyện mất nhiều thứ...  
mất một năm tuổi thọ của anh... để giá như anh đừng đánh nó hôm qua... Nó sẽ không quay về nữa đâu.  
Ngón tay Isabelle bấu chặt vào cánh tay chồng.  
- Dĩ nhiên là nó sẽ quay lại! - Nàng thốt lên. - Nó không bỏ em đâu! Nó yêu em dù nó là một con vật hoang dã... Và nó biết là cả em nữa, em cũng yêu nó. Em nói với anh rằng chúng ta sẽ gặp lại nó...  
- Chờ một chút! Hãy lắng nghe! - Thorpe ngắt lời nàng.  
Từ rừng sâu, một tiếng rống dài thảm thiết, chứa đựng bao buồn phiền vang lên, đó là lời chào vĩnh biệt của con chó với cô chủ...  
Sau đó, dù vẫn đau buồn, Kazan bắt đầu cảm thấy thích thú sự tự do... Dầu sao, ở đây không có gậy gộc, roi da, không có những con người thú vật mà nó đã e sợ rồi hận thù. Nó chưa từng.biết đến sự tử tế ở họ, và tình thương yêu thì còn ít hơn thế nữa, cho đến cái đêm mà thiếu phụ đã đặt bàn tay bé nhỏ dịu dàng, ấm áp của mình lên đầu nó, cái đêm mà nàng áp mặt mình vào mõm nó mặc cho anh chồng kêu la hoảng sợ. Và hôm nay, một gã đàn ông đã khiến nó phải rời xa nàng, xa bàn tay duy nhất chưa từng vung lên gậy gộc hay roi da! Vừa đều đều cất bước tiến vào rừng sâu, nó vừa gầm gừ khi nhớ lại chuyện đó.  
Trời bắt đầu hửng sáng khi nó đến bên bờ một đầm lầy.  
Nơi nó dừng chân yên lặng đến tuyệt vời.  
Đầm lầy trải ra trong một vùng trũng, giữa hai ngọn đồi, sườn đồi, tùng bách mọc dày đặc. Trên mặt đất hầu như không có tuyết và cây cối um tùm đến nỗi cảnh vật chìm đắm trong ánh sáng lờ mờ như ở buổi chiều tà.  
Kazan bắt đầu cảm thấy đói và thiếu vắng những người bạn đồng hành. Trong nó, phần sói và chó đều lên tiếng đòi ăn nhưng chỉ riêng phần chó muốn gặp lại đồng loại. May mắn thay, dòng máu sói có khả năng đáp ứng được hai mong muốn này. Phần sói nhắn nhủ với nó rằng nó có những người anh em ở trong thế giới tĩnh lặng này và muốn tìm thấy chúng, chỉ cần ngồi phệt xuống và rống vang nỗi cô đơn của mình. Đã nhiều lần, nó cảm thấy có một cái gì đó đang rung lên trong lồng ngực, rồi dâng lên cuống họng để kết thúc bằng tiếng rên... Đó là tiếng rống của loài sói - nhưng hãy còn lưỡng lự.  
Vấn đề thức ăn, nó giải quyết dễ dàng hơn.  
Vào khoảng giữa trưa, nó dồn được một con thỏ trắng to vào gốc cây khô và cắn chết. Thịt nóng, máu tươi ngon hơn món cá đông lạnh, cám và thịt mỡ, thức ăn thường ngày của nó khi ở với con người, và niềm thích thú lại mang đến cho nó niềm tin.  
Ngày hôm đó, nó gặp rất nhiều dấu chân trong tuyết, nó đánh hơi ra mùi của hươu, nai và mèo rừng. Nó cũng lần theo được vết của con cáo và nhờ đó, nó đến được một chỗ hẻo lánh, giữa những cây to, nơi tuyết bị xéo nát và vấy máu đỏ lòm. Trên mặt đất lăn lóc đầu của một con cú cùng với lông, cánh, ruột và nó hiểu ra rằng nó không phải là kẻ săn bắt duy nhất trong vùng.  
Về chiều, nó bắt gặp những vết chân giống vết chân nó. Dấu vết vừa để lại, còn tỏa ra một.mùi nhè nhẹ khiến nó rên rỉ và lại có ham muốn dừng lại và rống lên tiếng tru của sói. Khi bóng đêm càng tràn ngập khu rừng, nó lại càng cảm thấy cấp thiết phải gọi anh em cùng loài đến với mình... Nó đã đi suốt ngày nhưng không thấy mỏi mệt. Giờ đây, loài người đã ở thật xa, có một điều gì đó trong bóng tối quanh đây truyền cho nó một sức mạnh kỳ lạ. Dòng máu sói sục sôi trong tĩnh mạch.  
Bầu trời đầy sao. Trăng đang lên. Kazan ngồi xuống tuyết và ngắm nhìn rất lâu những ngọn cây. Nó tru lên hai tiếng thật dài trước khi tiếp tục lên đường và nó tìm thấy ở tiếng gọi đồng loại này nhiều sự thích thú vì với nó, đó là một kinh nghiệm hoàn toàn mới mẻ.  
Chẳng bao lâu nó đến chân một ngọn núi quanh co dựng đứng và nó đành đi vòng theo đầm lầy để leo lên đến đỉnh. ở đó, nó thấy như được gần hơn các vì sao, và nhìn sang phía bên kia ngọn núi, nó nhìn thấy phía dưới một cánh đồng bao la, nơi có mặt hồ đóng băng, đang lấp lánh dưới ánh trăng vằng vặc.  
Bỗng nhiên, cơ bắp nó căng ra và máu nó như ngừng chảy. Bởi vì, từ đằng xa, một tiếng rống vang lên, y hệt tiếng vừa rồi của nó, tiếng tru của sói. Đó là tiếng gọi của bầy sói khi đi săn và tiếng gọi đó yêu cầu nó nhập đàn. Hàm run lập cập, nanh nhe lấp lánh và một tiếng gầm gừ trầm đục dâng lên trong cổ họng. Nó muốn đáp lại nhưng bản năng hoang dã đang dần lớn mạnh trong người nó nhủ nó hãy im tiếng.  
Nó không hề hoảng sợ, chỉ có điều nó chưa sẵn sàng nhập đàn với anh em của mình. Ngọn núi nơi nó đang đứng với nó là một thứ ranh giới giữa hai thế giới. Phía trước, bên dưới kia là một thế giới mới, lạ lùng, không có con người.  
Nhưng từ phía bên này, một điều gì đó còn níu giữ nó...  
Bầy sói đã cắn chết một con nai bên bờ hồ và cùng nhau ăn no nê cho đến tận gần sáng.  
Kazan vẫn đứng hướng mặt đón làn gió. Mùi máu tươi và thịt còn nóng mơn trớn mũi nó và đôi tai rất thính của nó cho nó nghe thấy tiếng xương gãy răng rắc của con mồi. Nhưng bản năng tự vệ của nó vẫn mạnh hơn mọi cám dỗ bởi vì quanh người nó vẫn còn thoang thoảng mùi hơi người, mùi đai cương và vì thế, bầy sói sẽ xé tan xác nó ra thành từng mảnh..Khi trời sáng rõ và bầy sói đã tản mát ra trên cánh đồng, thì Kazan cuối cùng thôi ẩn nấp và đến lảng vảng ở chỗ bầy thú vừa xé xác con mồi. Con nai không còn nữa, chỉ còn một đám tuyết rộng lênh láng máu me, bừa bãi ruột gan, xương xẩu và ít thịt vụn nát còn sót lại ở lớp da dai nhằng. Nhưng với Kazan, thế là đủ lắm, nó sục mõm trong những mẩu thịt thừa ấy và lăn lộn thân hình to lớn trên đấy... Nó ở đấy suốt cả ngày để người nó thấm nhiễm hơi hướng sói.  
Đêm hôm sau, khi trăng và sao lại xuất hiện trên bầu trời, nó quên nỗi sợ và niềm do dự, cất tiếng rống vang thông báo với những anh bạn đồng hành mới nơi thảo nguyên mênh mông rằng mình có mặt.  
Đây chính là bầy sói tối hôm trước nay lại đi săn, hay là một bầy khác đến từ phía Nam xa xôi, cách đấy nhiều cây số? Bầy sói đang đuổi theo một con nai cái về phía hồ đóng băng. Trời đêm cũng gần sáng rõ như ban ngày và điều đầu tiên mà Kazan nhìn thấy là một con thú lao ra từ khu rừng, chạy về phía hồ, cách nó khoảng năm trăm mét. Bầy sói có khoảng hơn chục con xếp đội hình kiểu móng ngựa, một đội hình rất nguy hiểm cho con mồi, hai con dẫn đầu chạy nhanh gần ngang tầm con nai và khoảng cách dần dần thu ngắn lại.  
Dưới ánh sáng trăng, Kazan sủa lên một tiếng the thé và lao vút đi như một mũi tên. Nó lao tới đón đường con nai đang trốn chạy; nó xông đến con nai. Khi con nai nhìn thấy nó chỉ còn cách hai trăm mét phía trước, nó liền quay sang phía bên phải để lao vào một con sói đang há mõm cản đường nó. Kazan đuổi kịp con nai cùng lúc với con sói đầu đàn và nhảy xổ tới cắn vào cổ nó. Đến lúc đó, cả đàn sói vừa lao đến vừa sủa và con vật ngã lăn ra đất. Kazan gần như bị đè bịp dưới sức nặng của con nai nhưng răng nó vẫn cắm sâu vào họng con vật. Bất chấp cái khối thịt đồ sộ đè nặng lên mình, Kazan vẫn không hề nhả ra. Đây là lần đầu tiên nó săn được một con mồi to cỡ như vậy. Nó gầm gừ đưa hai hàm răng siết chặt và máu sôi sục trong huyết quản.  
Nó chỉ gỡ mình ra khỏi vầng ngực và hai chân trước của con nai khi con này đã ngừng những giãy giụa hấp hối cuối cùng. Ngày hôm đó, nó đã săn được một con thỏ nên nó không đói. Nó liền lánh ra một phút và ngồi trên tuyết.chờ cho bầy sói đói xâu xé cái xác. Sau một lát, nó quay lại với đàn sói nhưng nó bị đớp ngay một miếng để trừng phạt cái tội đã xâm nhập.  
Nó vội vã tránh xa, đang tự hỏi liệu có nên tìm cách ở lại với đàn này hay không thì một hình thù đồ sộ màu xám phi thẳng vào cổ nó.  
Nó chỉ kịp đưa ngực ra đỡ đòn tấn công và hai con vật cứ thế lăn trên tuyết. Chúng vật lộn nhau dữ dội một lúc, cuối cùng cả hai đứng dậy được thì bầy sói đã bỏ bữa tiệc nai tiến lại vì bị thu hút bởi trận đấu. Nhe nanh, lông lưng dựng đứng, chúng dàn thành một vòng chết chóc vây kín hai con vật.  
Kazan biết thông lệ này; nó đã từng tham dự khoảng mười hai trận đấu tương tự như thế và thường thì nó ngồi với cả bầy vây quanh hai đấu thủ để chờ đợi kết cục cuối cùng, và đôi ba lần nó cũng phải tranh đấu giành sự sống trong vòng vây ấy. Quả vậy, chó kéo xe cũng kết thúc cãi cọ theo cách như sói. Và trận đấu phải kết thúc bằng cái chết của một trong hai đấu thủ nếu chủ nhân không can thiệp với roi da hay dùi gỗ. Đôi khi cả hai đều bỏ xác lại.  
Nhưng lần này, dĩ nhiên không có con người để chấm dứt trận đối đầu này. Kazan không thấy gì khác ngoài vòng vây khủng khiếp của những con thú nanh nhọn, sẵn sàng nhảy xổ lên và xé xác với đối thủ nào ngã lăn ra đất trước... Đấy là thông lệ. Hơn thế, dù là một kẻ ngoại bầy, Kazan hiểu rằng chừng nào mình còn chiến đấu được thì không có gì phải sợ những con sói đang vây quanh, bởi vì luật của bầy sói buộc chúng phải công bằng với cả hai.  
Vậy là Kazan tập trung toàn bộ sự chú ý vào con đầu đàn to lớn lông xám đã khiêu chiến nó.  
Vai sát vai, cả hai quần nhau một lúc. Nơi mà lúc trước, người ta nghe thấy tiếng côm cốp của hàm răng bập và xoàng xoạc tiếng thịt bị cắn xé thì lúc này lại trở nên im phăng phắc.  
Thình lình con sói lao nhanh như chớp lên người Kazan, hai hàm răng nó bập lại nghe chói tai như tiếng thép va nhau. Con sói cắn trượt sát sạt, thế là Kazan lập tức tấn công trả miếng, như những mũi dao sắc, nanh Kazan cày một đường dài trên hông đối thủ.  
Con sói quay hai vòng quanh Kazan, cũng đang quay chầm chậm, mắt hé mở, sau đó con sói nhảy bổ vào nó. Kazan liền đớp bằng hai hàm răng ghê gớm, tin chắc mình ngoạm được yết hầucủa đối thủ. Nhưng răng nó bập vào khoảng trống, con sói uyển chuyển như mèo rừng, đã một lần nữa tránh được đòn tấn công của nó...  
Kazan gầm gừ khe khẽ và ra đòn tấn công; hai thân hình to lớn xoắn vào nhau và răng nghiến kèn kẹt. Kazan dùng sức toàn thân lao vào vai con sói và cố nhảy lên đớp vào họng nó.  
Nó trượt ra ngoài một tí, và chưa kịp có thời gian định thần bởi con kia phản công nhanh như chớp và ngoạm được vào gáy nó...  
Thế là, lần đầu tiên trong đời, Kazan thấy rợn toàn thân bởi miếng đớp chết người và đau buốt đến tận tủy. Dùng hết sức bình sinh, nó vươn mõm ra và cắn hú họa; hai hàm răng mạnh mẽ của nó ngoạm được một chân trước của địch thủ. Xương gãy răng rắc, da thịt tơi tả, và bầy sói xung quanh chúng tỏ ra rất kích động. Giờ đây, con nào trong hai đối thủ buông ra trước chắc chắn sẽ ngã lăn ra đất; bầy sói chỉ chờ cú ngã định mệnh này, đó là dấu hiệu để chúng lăn vào cắn xé con mồi...  
Nếu như Kazan không phải chịu số phận kinh khủng của những kẻ bại trận, đó chính là nhờ bộ lông rậm và làn da săn chắc, cũng nhờ cả sự dẻo dai của cơ bắp... Răng đối thủ cắm sâu vào da thịt Kazan nhưng không đủ sâu để chạm đến những cơ quan trọng yếu... Tập trung toàn bộ sức lực trong một cố gắng cuối cùng, nó nhảy bật lên giật mình ra khỏi hàm răng đối thủ.  
Nhanh vút như làn roi da quất, nó lao thẳng vào kẻ thù đã yếu đi vì cái chân bị gãy và dùng hết sức bình sinh thúc vào sườn đối thủ. Nếu đúng lúc, đòn tấn công này còn hiệu quả hơn cú đớp vào cổ họng... Thật may cho Kazan, lần này đúng là như vậy. Mất thăng bằng, con sói xám to lớn ngã ngửa ra.  
Bầy sói không cho nó một cơ hội nào. Chúng nhảy bổ lên người nó, vội vã tước đi hơi thở cuối cùng của vị thủ lĩnh vừa mất đi quyền uy.  
Mình đầy máu, thở hổn hển, Kazan lánh khỏi bầy sói đang sủa ồn ào, nanh mép đầy máu me.  
Và bỗng nhiên, một con sói cái mảnh mai, uyển chuyển với bộ lông xám tuyệt đẹp tách khỏi bầy, đến nằm một lúc trước mặt Kazan, rồi đứng dậy hít hít những vết thương của nó....Kazan rảo hai vòng quanh xác chết của con nai và bầy sói đã chén no nê thịt nai, sau đó, nó chạy hướng về phía bìa khu rừng thông rậm rạp.  
Khi vừa đến dưới những lùm cây um tùm, nó quay đầu lại... Sói xám vẫn đi theo nó. Cô nàng chỉ cách nó vài chục mét phía sau và đang rụt rè tiến lại gần hơn.  
Và bỗng nhiên, Kazan biết được rằng nó đã tìm thấy cô bạn đồng hành: Sói Xám.  
Quay lại nhìn cô bạn, nó phát hiện trong ánh mắt còn thủ thế đang nhìn nó dò hỏi. Sói Xám còn rất trẻ, hình như nó vừa mới bước ra khỏi tuổi niên thiếu. Nhưng nó có một thân hình rắn chắc, mảnh dẻ và cân đối.  
Bắt gặp ánh mắt đỏ rực, bất động của Kazan, nó khẽ rên rỉ. Thế là, Kazan liền đến bên Sói Xám, tựa đầu lên lưng nó, trước mặt bầy sói.  
Kazan cảm thấy Sói Xám đang run rẩy cạnh ngực mình.  
Sói Xám ngẩng đầu lên. Mõm đặt lên cổ bị xây xát của Kazan. Và trong sự tiếp xúc tinh tế này, trong tiếng rên khe khẽ đang phát ra từ cổ họng sói cái, Kazan tìm thấy lại những cảm giác tuyệt vời đã nảy sinh ở nó do bàn tay vuốt ve mơn trớn và giọng nói ngọt ngào của Isabelle.  
Thế là, dựng đứng lông lưng, đến lượt nó ngẩng cao đầu, gầm gừ khe khẽ và phát ra một lời thách đố với thế giới hoang dã đang vẫy gọi.  
Sau đó nó tiến vào rừng sâu. Sói Xám chạy bên cạnh.  
Chúng cùng nhau trải qua những ngày hạnh phúc và Sói Xám chỉ bảo cho Kazan tiếp cận cuộc sống mới.  
Và cũng chính vào thời điểm đó một sự kiện đã xảy ra.  
Chúng đang chạy trên một dãy núi nhỏ, ngang sườn đồi, thì Kazan chợt nhận thấy một vật gì đó khiến nó tê liệt... Một người đàn ông với cỗ xe trượt tuyết đang tiến sâu vào lãnh địa của chúng! Cả nó lẫn Sói Xám đều không đánh hơi được trước kẻ xâm nhập vì người này đi ngược gió. Và bỗng nhiên, nó trông thấy trong tay người đàn ông lạ mặt một vật đang lấp lánh:  
nó chẳng lạ gì vật đó: cái vật vẫn khạc ra lửa và sấm sét, cái vật của chết chóc.  
Nó vội vàng báo hiệu cho Sói Xám và cả hai cắm đầu phóng như bay. Nhưng ngay lập tức, một tiếng súng vang lên, và trong lúc gầm lên nỗi căm hờn con người, Kazan nhận thấy có tiếng.gió lạ lùng lướt qua trên đầu, sau đó, một tiếng nổ thứ hai và lần này Sói Xám rống lên một tiếng kêu đau đớn, kinh ngạc và ngã lăn trên mặt tuyết, nhưng nó nhổm dậy ngay và chạy tiến bên cạnh bạn đường. Kazan để nó chạy phía trước và cả hai nhanh chóng nấp được vào rừng cây. ở đấy, Sói Xám nằm xuống và liếm rất lâu bên vai bị thương. Kazan quay lại phía ngọn núi và hiểu rằng người đàn ông đã lần theo vết chúng.  
Sói Xám chạy khập khiễng trong nhiều ngày.  
Khi chúng đến được một khu vực cắm trại cũ, Kazan gầm lên nỗi căm thù đối với con người đã ra đi mà cái mùi đáng ghét vẫn còn lẩn quất quanh đấy. Nó cảm thấy trong nó đang lớn dần niềm ước muốn trả thù cho những vết thương cũ của mình, vết thương của người bạn đồng hành... Nó cố tìm dấu vết kẻ thù dưới lớp tuyết mới, trong khi Sói Xám lo âu quẩn quanh xung quanh và tìm cách lôi kéo nó tiến sâu vào rừng hơn. Cuối cùng, nó miễn cưỡng chạy theo bạn. Nhưng một vẻ hoang dại vẫn hừng hực trong ánh mắt nó.  
Hai ngày sau, vào một đêm trăng sáng, cuối cùng nó cũng tìm ra dấu vết; mới đến mức nó đứng sững ngay lại, đột ngột như khi đang chạy bị trúng một viên đạn. Nó bắt đầu run lên và lông trên mình dựng ngược. Người đàn ông chỉ vừa qua đấy ít lâu, có cả vết xe trượt, vết chân chó, vết ủng của kẻ xâm nhập...  
Thế là, nó ngẩng đầu lên phía trời sao, và từ trong cổ họng nó thoát ra tiếng gọi bầy, vang xa mãi trên vùng thảo nguyên rộng lớn, đó là tiếng gọi man rợ và dữ tợn.  
Cùng lúc đó, một người đàn ông nhớn nhác, mặt tái nhợt, ra lệnh cho đàn chó đã kiệt sức dừng lại để lắng tai nghe. Một giọng nói khe khẽ vọng ra từ chiếc xe kéo:  
- Bố ơi, sói đấy! Liệu chúng có đuổi theo ta không?  
Người đàn ông không trả lời ngay. ông ta không còn trẻ nữa. ánh trăng lấp lánh trên bộ râu bạc, thân hình cao gầy guộc của ông trông như một con ma. Cô con gái, đang nằm trên tấm da gấu trong xe quay đầu lại phía ông. Những ánh sao sáng lấp lánh trong đôi mắt đen láy của nàng, thật là một cảnh đẹp rực rỡ. Mặt nàng cũng tái nhợt. Tóc nàng tết thành một bím dài.óng mượt buông xuống vai, nàng ôm chặt trên ngực một vật gì đấy.  
- Không, chắc chúng đang đuổi theo một con hươu nào đấy. - Cuối cùng người đàn ông cất tiếng và liếc mắt về phía khẩu súng. - Jeanne, con đừng lo lắng. Chúng ta sẽ dừng xe khi tìm thấy vài cái cây và sẽ cố nhặt đủ củi khô để đốt lửa.  
Nào, những anh bạn chó, tiến lên! Cusơ!...  
Cusơ!... ông ta tiếp lời và quất roi bôm bốp lên trên đàn chó.  
Từ cái bọc người phụ nữ ôm trên tay thoát ra một tiếng rên khe khẽ, mà hình như xa phía đằng sau trên thảo nguyên tiếng bầy sói tản mạn đang đáp lại...  
Kazan lao mình theo dấu vết của sự phục thù. Sói Xám chạy bên cạnh cùng khoảng mười hai con sói trong bầy.  
Rất nhanh chóng, chúng tiếp cận được đối tượng. Miếng mồi giờ đây chỉ còn cách khoảng ba trăm mét, một mảnh rừng bé ngăn cách, và Kazan cùng bầy sói lao nhanh như chớp về phía kẻ thù: vài phút sau nó đã gần như lao hẳn về phía người đàn ông... Và bỗng nhiên, người đàn ông ngừng tháo chạy, ông đặt súng lên vai và bắn nhiều phát. Nhiều con sói ngã xuống; phân nửa đàn sói bắt đầu tản ra hai bên chiếc xe trượt tuyết. Nhưng, Kazan, không hề chệch mục tiêu, và Sói Xám luôn trung thành bám sát.  
Tất cả bỗng nhiên hỗn độn. Người đàn ông dùng súng như một chiếc gậy và hăng máu chống trả. Và trong khi ông đang đánh nhau với bầy sói, Kazan bị đẩy lùi về phía cỗ xe. Chính vào lúc ấy, nó phát hiện ra một con người khác đang nấp ở đó. Nó định cắm phập răng vào đấy thì bỗng nhiên nó nghe thấy giọng nói của người này. Chiếc chăn bằng da gấu tuột xuống và nó nhìn thấy người nấp dưới chăn. Đó không phải là nàng, không... Nhưng giọng nói rất giống. Nó cũng thấy cái vật mà người thiếu phụ không quen đang ôm chặt ở ngực. Một sinh vật bé bỏng đang thốt ra một tiếng kêu kỳ lạ, một tiếng oa oa gây xúc động sững sờ.  
Thế là nó quay ngoắt lại, chiến đấu chống lại chính bầy của mình. Sói Xám, bỗng nhiên thấy bạn của mình chống đối lại bầy, cũng đứng về phía nó, dù không hiểu được ý nghĩa của trận chiến... Nhưng tình cảm với Kazan đã mạnh hơn..Khi tất cả kết thúc, nó chỉ còn lại một mình với Kazan trên thảo nguyên mênh mông.  
Những con sói cuối cùng đã mất hút trong bóng đêm...  
Kazan bị thương. Sói Xám cũng vậy nhưng nhẹ hơn. Kazan bị chảy máu rất nhiều, nó đã bị một vết cắn gớm ghê ở chân.  
Nó bắt đầu rên rỉ. Sói Xám đặt nhẹ cái mõm êm ái, ấm nóng lên cổ nó. Cả hai đều biết rằng từ nay chúng bị đặt ngoài vòng pháp luật của bầy sói và của cả con người.

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 3**

Jeanne

ông lão Pierre Radisson dựng trại khi đến được bìa rừng, và trước tiên ông lo nhóm lửa.  
Trên người ông lão mười hai vết thương vì nanh sói đang rỉ máu và trong ngực lão cũng tái phát một vết thương cũ, đau nhức mà chỉ mình lão hiểu được hết mức trầm trọng.  
Tuy vậy, ông lão cũng cố sức kéo lê từng cành cây lớn, chất lên đống củi đang cháy, ngọn lửa bắt đầu bùng lên liếm những cành phía trên lá cây cháy tí tách vui tai. ông lão thu gom thêm một bó cành cây nữa, để vừa tầm tay với, dự trữ cho ban đêm.  
Ngồi trên xe trượt, Jeanne theo dõi mọi động tác của bố bằng ánh mắt hãy còn hãi hùng, người vẫn run bần bật, nàng ôm chặt đứa bé vào lòng.  
Nở một nụ cười, ông lão Pierre vứt bó củi cuối cùng vào đống lửa, rồi đến ngồi cạnh con.gái và nhẹ nhàng lật tấm da thú bọc đứa trẻ mà con gái ông đang bế trên tay. ông nhìn thấy đôi má hồng xinh xinh. Còn cặp mắt của người mẹ thì lấp lánh như những vì sao.  
- Chính con bé đã cứu sống chúng ta đấy. -Nà ng thì thầm. - Lúc bầy sói đã xé tan xác đàn chó rồi nhảy xổ vào bố thì một con nhảy chồm lên xe kéo. Thoạt tiên, con cứ nghĩ là chó của ta nhưng không, đúng là một con sói. Nó đã tấn công vào chúng con và chính tấm lông thú đã bảo vệ chúng con khỏi hàm răng của nó...  
Nó sắp ngoạm vào cổ con thì cháu bật khóc.  
Thế là nó sững ngay lại, cặp mắt đỏ ngầu của nó chỉ cách chúng con vài phân và chính lúc đó, con có thể cam đoan rằng đó là một con chó! Và thế là, một tích tắc sau, nó quay lại và bắt đầu chiến đấu chống lại bầy sói đã đến cùng nó!  
- Con không nhầm đâu, đấy chính là một con chó... - ông lão Pierre vừa khẽ nói vừa giơ tay về phía lửa để sưởi ấm. Có những trường hợp vài con chó trốn khỏi các đồn và gia nhập bầy sói. Chuyện đó cũng thường xảy ra... Bố đã gặp vài con như vậy. Nhưng chó thì suốt đời vẫn là chó, con yêu ạ. Dù bị đòn roi, bị bạc đãi hay sống cùng bầy sói, cũng không thực sự thay đổi được bản chất của nó, ít ra thì cũng trong một thời gian dài. Con này thuộc về một bầy sói và nó đã săn đuổi để giết chóc. Nhưng khi đã tìm thấy chúng ta...  
- Nó đã chiến đấu để bảo vệ chúng ta. -Nà ng thở dài nói tiếp. - Đúng vậy, nó đã chiến đấu vì ta, nàng lặp lại, và đã bị thương rất nặng.  
Con đã thấy nó phải lê mình chạy đi, bố ạ, chắc giờ này nó vẫn loanh quanh đâu đây, và đang hấp hối...  
- Bố cũng nghĩ đến điều đó, - ông lão nói.  
Chắc nó phải bị thương nặng lắm và bố cho rằng nó không thể đi xa được. Con cứ ngồi canh đống lửa chờ bố về nếu con muốn...  
ở chỗ ẩn nấp nơi nó đã lê mình đến được, tại bìa rừng, Kazan ngã vật xuống đất. Nó canh chừng xung quanh, ngũ quan đều cảnh giác. Nó không đau lắm nhưng không đủ sức đứng bằng hai chân. Nó thở khó nhọc như thể sườn đã bị tê liệt. Sói Xám nằm dài xuống cạnh nó, và cũng không ngừng đánh hơi xung quanh..Chính Sói Xám đã phát hiện ra trước tiên, lão Pierre Radisson đang trên đường tìm kiếm chúng. Nó liền lao về phía Kazan để báo là con người đang đến gần.  
Ngay lập tức, Kazan cũng đánh hơi được có người đang đuổi theo mình và nhận thấy ngay một bóng đen nổi rõ dưới ánh sao. Nó muốn bỏ chạy nhưng không tài nào nhấc mình lên được. Người đàn ông lại gần... Kazan chợt nhận thấy ánh sáng lóe lên phía nòng súng của người đó... Nó nghe thấy tiếng ho khúc khắc và bước chân nặng nề của ông ta trên tuyết. Sói Xám run rẩy nép mình vào Kazan và nhếch mép lên. Khi lão Pierre Radisson chỉ còn cách chúng vài mét, Sói Xám lẩn sâu vào trong rừng và nấp trong bóng tối của rặng thông.  
Ông lão Pierre Radisson đứng bất động cạnh Kazan và quan sát, con chó nhe nanh ra cố lết về phía lão để cắn... Nhưng vô ích, nó lại ngã kềnh trên tuyết. Thế là lão Pierre đặt súng dựa vào một cây non và không hề sợ sệt cúi xuống chìa tay về phía con vật.  
Kazan cố cắn ông lão lần nữa, nhưng nó rất ngạc nhiên, người đàn ông không nhặt lấy một cái gậy nào để đánh nó... Trái lại, ông ta giơ tay ra một cách rất thận trọng và bắt đầu nói với nó bằng một giọng là lạ...  
Ông lão Pierre Radisson vẫn tiếp tục nói với nó, sau một phút, lão đặt bàn tay đeo găng lên đầu nó và rụt lại khá nhanh để tránh hàm răng nó... Ba lần liền, Kazan cảm thấy sự vuốt ve của người đàn ông, thật sự không có vẻ gì dọa dẫm trong cử chỉ ấy. Cuối cùng, lão Pierre Radisson quay gót và ra đi theo lối đã đến.  
Vài phút trôi qua cũng đủ cho Sói Xám tự đặt bao câu hỏi về những gì vừa xảy ra.  
Lão Pierre quay lại, và lần này có Jeanne đi theo. Giọng nói của thiếu phụ êm ái và du dương:  
quanh nàng toát lên vẻ nữ tính dịu dàng. Người đàn ông, vẫn còn dè chừng, nhưng không dọa nạt.  
- Cẩn thận nhé, Jeanne! - ông lão nói với con gái.  
Cô gái quỳ trên tuyết, ngoài tầm của con vật.  
- Đến đây, chú chó của ta, đến đây! - Cô thì thầm rất dễ thương.  
Nàng đưa tay về phía Kazan đang co rúm lại... Tuy nhiên, nó trườn về phía nàng, chỉ một.vài phân, không hơn. Nó biết ánh mắt xanh trong của người thiếu phụ không quen muốn nói gì bởi vì đã từng có một người phụ nữ có mái tóc rực sáng và ánh mắt trong trẻo đã bước vào đời nó, người ấy cũng có cái vẻ tương tự. Đấy chính là tình yêu... Thế là Kazan để họ đến gần mình.  
Ông lão Pierre quấn nó trong chăn và cả hai quay về lều.  
Bởi vì nó đã đến như một con sói, nên mọi người đặt tên cho nó là Sói và Kazan có vẻ quen với cái tên mới này.  
Một buổi sáng, ở bên đống lửa, lão Pierre độc thoại trước mặt con chó. Lão nói về cuộc hành trình của mình và bảo với Kazan, rằng nó phải kéo cái xe. Linh tính của Kazan mách bảo nó là người đàn ông này ốm rất nặng, Kazan đánh hơi được cái chết đang đến gần.  
- Phổi bị rét ăn ruỗng đấy... - ông lão thì thầm. Ta đã bị vào đầu mùa đông. Ta chỉ mong sao có đủ thời gian để về kịp đến nhà cùng với con gái và đứa cháu thôi.  
Thế là họ lên đường. Từ đằng xa, nhiều lần trong một ngày, người ta nghe thấy tiếng hú. Đó là Sói Xám đang đi theo bạn mình.  
Và ông lão Pierre luôn nói:  
- Nó gọi mày đấy, anh bạn ạ!  
Đêm thứ ba, Sói Xám không thể định hướng theo hơi gió thoảng vì gió đã lặng hẳn. Như một cái bóng, nó đành lẽo đẽo đuổi theo dấu vết của cỗ xe và khi Kazan chợt nhận ra sự có mặt của Sói Xám, đã quá nửa đêm, nó vẫn nằm nhưng đầu ngẩng lên, toàn cơ bắp run rẩy. Có một âm thanh mới trong tiếng gọi của cô bạn, một nỗi buồn không liên quan gì đến tiếng gọi con đực.  
Đó là Thông điệp.  
Khi Kazan nghe thấy tiếng gọi, rốt cục nó cũng phá tan sự yên lặng và nó không sợ hãi nữa. Mõm hếch lên trời, nó bắt đầu hú lên như những con chó hoang miền Bắc thường làm trước túp lều của ông chủ vừa qua đời.  
Bởi vì ông lão Pierre Radisson đã trút hơi thở cuối cùng.  
Rạng sáng, đứa trẻ rúc vào lồng ngực ấm nóng của người mẹ, đánh thức thiếu phụ và đòi ăn. Jeanne ngồi dậy, cẩn thận cuộn thêm tấm lông thú và chăn cho con gái, mặc chiếc áo dày và bế con bước ra..Trời đã sáng. Lửa đã tắt. Kazan đang nằm cuộn tròn, mõm giấu trong bộ lông dày, ngẩng đầu dậy khi nàng tiến lại. Nó đang run bần bật.  
Jeanne dùng mũi giày da nặng trịch đá vào đống lửa để hắt đám tro tàn và dập những thanh củi còn lại. Không còn chút than hồng nào cả. Trước khi quay lại căn lều, nàng dừng một lát cạnh Kazan và vỗ lên cái đầu xù lông của nó.  
- Tội nghiệp Sói của ta quá! - Thiếu phụ thốt lên. Tiếc rằng tối qua ta đã không nghĩ đến chuyện cho chú mình một miếng da gấu để chú mình cũng được ngủ ấm!  
Sau đó, nàng lại khuất vào trong lều. Khi hất tấm bạt che cửa ra, nàng nhìn thấy gương mặt bố dưới ánh sáng và nàng hiểu rằng bố đã mất...  
Từ bên ngoài, Kazan chợt nghe thấy một tiếng kêu thảm thiết vang lên.  
Sau tiếng kêu thất thanh, Jeanne ngã vật trên người bố và thổn thức nghẹn ngào đến nỗi tai Kazan thính thế mà cũng không nghe rõ tiếng gì. Nàng nằm đấy, chìm ngập trong nỗi buồn cho đến khi bản năng của người vợ, người mẹ trỗi dậy và tiếng khóc của con truyền cho cơ thể thanh xuân của nàng lòng dũng cảm để hành động. Thế là, nàng đứng bật dậy và vội vã bước ra ngoài.  
Ngay lập tức, nàng nhớ lại những điều ông lão Pierre đã dặn tối hôm trước về chuyện con sông, túi không khí và về căn nhà chỉ cách đấy khoảng sáu mươi cây... Jeanne ạ, con không thể lạc được đâu, ông lão đã nói. Hẳn bố đã đoán trước được sự việc sẽ xảy ra, nàng thầm nghĩ.  
Nàng xếp lại những tấm da thú quanh người bé Jeannette và trở lại gần đống lửa. Điều trước tiên mà hai mẹ con cần lúc này là một đống lửa to.  
Chỉ còn khoảng sáu mươi cây, nàng lặp lại, và con sông sẽ dẫn đường chúng ta thẳng đến nhà! Nàng nghĩ mình phải đi nốt quãng đường ấy với con gái và Sói. Thế là vừa bước về phía con chó, nàng vừa gọi tên nó và đặt tay lên đầu nó. Sau đó, nàng ném cho nó một miếng thịt đã hơ trên lửa cho tan băng và đun chảy một ít tuyết để pha trà uống. Nàng không đói nhưng nàng nhớ bố vẫn ép nàng phải ăn bốn, năm bữa một ngày và nàng đành cố nuốt một bữa ăn sáng khá tinh tươm.  
Đã đến lúc phải làm điều nàng còn ngần ngại... Cần phải bọc cẩn thận thi hài của bố trong.những tấm chăn và buộc lại bằng một sợi dây da. Rồi nàng chất những đống chăn còn lại lên xe trượt cạnh đống lửa và luồn Jeannette vào trong. Tháo dỡ lều quả là không dễ vì dây cứng và lạnh giá: khi làm xong thì tay nàng đã rớm máu. Nàng xếp tất cả đồ dùng lên xe, rồi vừa dùng tay che mặt, nàng vừa quay lại ngắm nhìn khu đất cắm trại sẽ bị bỏ lại.  
Ông lão Pierre Radisson nằm bất động trên lớp cây trám hương, từ nay trở đi, phía trên cụ chỉ có bầu trời mờ xám và những ngọn thông.  
Jeanne thắng đai cương vào cho Kazan và cũng quấn quanh mình sợi dây cương mà lão Pierre đã dùng hôm trước. Thế là cả hai bắt đầu tiến về phía dòng sông. Đầu gối họ lún sâu trong những ụ tuyết dồn lại bởi gió bão.  
Trên dòng sông băng giá, tuyết bớt dày hơn nhưng bỗng một cơn gió đông bắc nổi lên. Gió quất thẳng vào Jeanne, và từ lúc đó, nàng buộc phải bước đi, đầu cúi gằm. Được khoảng một cây số, nàng quyết định dừng chân và bỗng nhiên, nỗi thất vọng lại trào dâng và nàng không thể ngăn được những tiếng thổn thức đang dồn lên môi... Sáu mươi cây số! Nàng đặt tay lên ngực, lưng quay lại phía gió, thở hổn hển như vừa bị đánh... Đứa bé vẫn ngủ yên. Nàng tiến đến xe trượt và quan sát con giữa những tấm da thú một lát. Cảnh tượng ấy lại truyền cho nàng một sức mạnh gần như hoang dại... Nhưng trong vòng năm trăm mét tiếp theo, nàng lại ngã quỵ hai lần trên những đống tuyết.  
Cánh rừng lúc này đã xa dần về phía sau.  
Và nơi nàng đi đến, không hề có gì ngoài tài nguyên nghiệt ngã. Khu rừng gần nhất vẫn còn mất hút trong cảnh tranh tối tranh sáng xam xám đang bao trùm lên cảnh vật. Giá như Jeanne thấy được vài cái cây xung quanh mình thì chắc là nỗi hoảng sợ sẽ không khiến tim nàng đập mạnh đến vậy. Nhưng chân trời hoàn toàn trống vắng, mất hút trong thứ ánh sáng ma quái, nơi mà trời đất như hòa vào nhau chỉ cách hơn cây số trước mặt.  
Chẳng bao lâu tuyết rơi dày hơn và Jeanne không ngừng xem xét đường đi vì nàng cần phải tuyệt đối tránh những túi không khí hiểm ác mà bố đã nói. Chao ôi, nàng không còn nhận biết được sự khác nhau nhỏ nhất giữa băng và tuyết đang vây quanh mình và hơn thế nữa, mắt nàng.càng lúc càng đau nhức hơn, rát bỏng bởi cái lạnh khủng khiếp.  
Nàng đến được vùng nơi con sông tỏa rộng thành một cái hồ nhỏ; gió táp vào mặt mạnh đến nỗi nàng không thể kéo dây cương được nữa -thế là Kazan đành phải kéo xe một mình. Giờ đây, đối với nàng, chỉ vài phân tuyết cũng trở thành một chướng ngại vật không vượt nổi, giống như một ụ tuyết cao một mét. Kazan vẫn còn đủ nghị lực để đi tiếp quãng đường.  
Cho đến khi cả bọn đến được nơi con sông lại chảy thành dòng ở cuối cái hồ, Jeanne chỉ còn bước theo sau xe trượt; nàng chỉ còn đủ sức tiến lên theo vết xe mà con chó kéo. Từ giờ trở đi, nàng không thể giúp nó được nữa, chân nàng nặng như chì. Nàng chỉ còn một ước muốn đến được khu rừng ngay. Bởi lẽ nàng biết rằng nếu mình không đến được đó trong nửa giờ nữa, nàng sẽ không còn khả năng đi xa hơn. Nàng vừa cố chống chọi để tiến lên vừa không ngớt lầm rầm cầu nguyện cho con. Nàng lại ngã nhoài lần nữa vào một đống tuyết. Nàng gắng gượng đứng dậy rồi thả mình rơi xuống xe trượt. Kazan dừng bước, quay lại xe trượt và ngồi bệt xuống cạnh nàng. Nó chờ đợi một lát để nàng cựa quậy và trò chuyện với nó. Nhưng nàng vẫn cứ hoàn toàn bất động... Thế là, vừa rúc mõm vào mái tóc xổ ra của nàng, nó vừa khẽ rên rỉ.  
Bỗng nhiên, nó ngẩng đầu lên và đánh hơi.  
Gió vừa mang đến cho nó một mùi mới lạ. Nó bắt đầu thúc nhẹ mõm vào Jeanne nhưng nàng vẫn không hề nhúc nhích... Thế là nó lại quay về phía trước chiếc xe trượt sẵn sàng lại bắt đầu kéo và quan sát thiếu phụ. Vì nàng vẫn im lặng và trơ ì ra, tiếp theo những tiếng rên rỉ, nó liền sủa một tràng dài chói tai, bồn chồn kích động.  
Trong chốc lát, gió lại mang đến cái mùi lúc nãy, còn rõ hơn. Nó lại bắt đầu kéo xe.  
Trong lúc dừng chân bắt buộc vừa rồi, những thanh trượt bằng thép đã đóng băng và nó phải dùng hết sức để kéo chúng ra khỏi lớp tuyết bao phủ.  
Trong vòng năm phút sau, nó dừng lại hai lần để hít hít không khí. Lần thứ ba, nó nghỉ chân trên một đụn tuyết và quay lại cạnh Jeanne, rên rỉ vào tai nàng để đánh thức nàng nhưng vẫn vô ích. Thế là nó lại quay về đầu dây cương và từng tí một, kéo xe trượt ra khỏi đám tuyết vừa.rơi xuống. Chẳng bao lâu nó đến được chỗ băng nhẵn và nó có thể tiếp tục tiến lên mà vẫn tiết kiệm được sức lực. Lát sau, khi gió lặng, cái mùi đó dường như gần hơn bao giờ hết.  
Cho đến khi nó đến được đầu bên kia của phần băng nhẵn không tuyết, nó phát hiện thấy một vết nứt hẹp bên bờ sông - một vùng trũng do một nhánh sông xoi lõm. Nếu Jeanne còn tỉnh táo, chắc nàng sẽ buộc con chó đi thẳng.  
Nhưng nó, nó quyết định rẽ và dấn mình vào lối đi ngang này. Nó kéo xe theo hướng đó trong khoảng hơn mười phút mà không hề nghỉ ngơi; càng lúc càng rên rỉ. Cuối cùng, nó bắt đầu sủa vang sung sướng.  
Trước mặt nó, trên bờ sông, hiện lên một cái chòi có ống khói đang tỏa khói. Chính mùi củi đốt cháy đã theo gió đến tận mũi nó. Căn lều dựng trên đỉnh một mô đất dốc đứng, Kazan dồn hết chút sức lực cuối cùng để kéo gánh nặng của nó đến chỗ đó. Rồi nó ngồi xuống cạnh Jeanne, ngẩng đầu lên bầu trời tối và tru lên.  
Ngay lập tức, cửa mở và một người đàn ông xuất hiện. Đôi mắt đỏ ngầu bỏng rát vì tuyết của Kazan thận trọng theo dõi ông ta trong khi ông ta chạy lao về phía xe trượt, vừa cúi xuống Kazan vừa kêu lên một tiếng hoảng sợ. Vừa lúc gió tạm yên, Kazan nghe thấy tiếng khóc của bé Jeannetle được bọc kín trong đống lông thú.  
Kiệt sức nhưng lòng nhẹ nhõm, Kazan trút một hơi thở rất dài; nó không còn chút sức lực và chân nó rớm máu. Nhưng tiếng khóc của đứa bé làm nó tràn ngập niềm vui và nó yên tâm nằm xuống với bộ đai cương, trong khi người đàn ông lo bế Jeanne và đứa bé vào trong lều cho ấm.  
Vài phút sau, anh ta lại xuất hiện. Anh ta không già như lão Pierre Radisson. Anh đến gần Kazan và nhìn nó.  
- Trời ơi! - Anh ta thốt lên. - Thật chỉ mình chú mày làm tất cả việc đó sao!  
Không chút sợ hãi, anh cúi xuống Kazan, tháo bỏ đai cương và dẫn nó về phía lều.  
Kazan lưỡng lự một lát trước ngưỡng cửa.  
Nó quay ngoắt đầu lại, mọi giác quan đều thủ thế. Dường như nó nghe thấy văng vẳng tiếng Sói Xám, giữa lúc gió ngàn gào dữ dội nhất.  
Cuối cùng, cửa chòi cũng khép lại phía sau nó..Nó luồn đến nằm trong một góc tối của căn phòng, còn người đàn ông thì lo nấu ít thức ăn trên chảo cho Jeanne. Lát sau, thiếu phụ ngồi nhổm dậy trên giường nơi người đàn ông đã đặt nàng nằm xuống, và Kazan nghe thấy tiếng nàng nức nở. ông chủ cho nàng ăn và trò chuyện với nàng một lát, sau đó anh dựng một tấm chăn lớn che góc Jeanne nằm, và lại đến ngồi gần bếp lò. Kazan thận trọng bò sát vách và luồn mình xuống gầm giường của Jeanne. Nó nghe thấy rất lâu tiếng thở và tiếng tức tưởi của nàng, sau đó trong chòi tất cả đều chìm sâu vào yên tĩnh.  
Sáng hôm sau, người đàn ông vừa mở hé cửa, Kazan đã nhân cơ hội lẻn ra và phóng nhanh về phía cánh rừng. Được khoảng một cây số, nó phát hiện ra dấu vết của Sói Xám và cất tiếng gọi bạn. Tiếng đáp từ phía sông văng vẳng đến và nó liền chạy đến với người bạn trung thành của mình.  
Kazan và Sói Xám tìm thấy một chỗ ẩn náu cách đấy khoảng một cây số. Trên đỉnh một ngọn đồi rộng lớn mà người ấn Độ gọi là Núi Mặt Trời. Ngày ngày chúng xuống đồng bằng để săn bắt và chúng thường nghe thấy tiếng người thiếu phụ gọi:  
- Sói ơi! Sói!  
Suốt mùa đông dằng dặc ấy, chú chó thường xuyên đi đi lại lại giữa Jeanne và Sói Xám.  
Thế rồi mùa xuân đến, và với nó, Cuộc Thay Đổi Lớn cũng đến..

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 4**

Thảm kịch ở núi mặt trời

Vào thời điểm này, những vách đá, sườn núi và thung lũng được tô điểm bằng những sắc màu ấm áp hơn. Những chồi bạch dương sắp sửa nảy lộc. Mùi trám hương và mùi thông ngày càng ngào ngạt và qua những vùng rộng lớn hoang dã của phía Bắc, ở đồng bằng cũng như trong rừng sâu, người ta nghe thấy tiếng róc rách của những con suối mùa xuân đang chảy tạo thành dòng cho đến tận vịnh Hudson.  
Một tia nắng mặt trời êm dịu chiếu vào cái hang nơi mà Kazan và Sói Xám đã tìm được. Đó là cái hang thuận tiện, chắc chắn nhất mà chúng chiếm được từ đầu mùa đông khủng khiếp này, cách đấy sáu tháng.  
Hôm đó, Kazan đang ngủ mơ màng.  
Sói Xám, cô bạn đồng hành hoang dã, đang nằm cạnh, bụng sát đất, chân duỗi dài ra phía trước.  
Trong khi chúng đang ngủ, một thiếu phụ mắt xanh xuất hiện ở bực cửa chòi gỗ trên cánh đồng, tóc nàng tết thành một búi lớn màu hung trải dài xuống bờ vai, nàng đưa tay khum khum trước mặt, cất tiếng gọi:  
- Sói ơi! Sói!  
Tiếng gọi của nàng vang đến tận Núi Mặt Trời và khi vừa nghe thấy, Sói Xám cụp tai xuống. Kazan giật mình tỉnh giấc, một giây sau, nó bật dậy và trèo lên mỏm đá lớn nhô lên, hít không khí và quan sát cánh đồng trải dài xa xa dưới chân nó.  
Jeanne lại gọi lần nữa.  
Nó vừa chạy vừa rên rỉ cho đến tận bờ vách đá. Sói Xám thong thả đi theo, gác mõm lên vai bạn. Từ nay trở đi, nó biết rõ ý nghĩa của tiếng gọi kia. Nó đã sợ tiếng gọi ấy từ nhiều ngày đêm rồi và có lẽ, nó còn sợ hơn cả hơi người và tiếng động vang lên từ căn lều của họ.  
Từ ngày nó bỏ bầy đi theo Kazan, từ ngày nó chối từ cuộc sống hoang dã, Tiếng Người đã trở thành kẻ thù nguy hại nhất của nó. Nó căm thù Tiếng Người bởi lẽ tiếng gọi ấy bắt mất bạn.đồng hành của nó. Nơi nào tiếng gọi ấy vang lên, bạn nó cũng vội vã tìm đến...  
Tiếng gọi lại vang lên một cách yếu ớt. Và trong ánh sáng lờ mờ xuyên qua một khe hở, Sói Xám tìm cách cắn giận dữ một cái bóng vô hình nào đó.  
Kazan chạy xuống dưới thảo nguyên. Nó đi trên con đường mòn hẹp, quanh co, tạo nên bởi vết chân của nhiều loài thú bởi vì Núi Mặt Trời là một ngọn núi đá rộng lớn, dựng đứng, cao khoảng hơn ba trăm mét so với khu rừng. Đỉnh núi nhẵn thín đón nhận những tia sáng đầu tiên của vừng dương mới mọc và những tia sáng cuối cùng của chiều tà còn rơi rớt lại nên các loài thú rừng thích đến đấy... Chính Sói Xám đã mách cho Kazan nơi ẩn náu này cũng như sự an toàn mà chỗ ấy có thể ban tặng cho chúng.  
Khi Kazan đến được thung lũng, nó không để mất một giây lao nhanh như một mũi tên về phía căn lều. Tuy nhiên, gần đến chỗ cư trú của con người, nó luôn dè chừng, thận trọng, không báo trước việc nó đến bằng tiếng sủa...  
Vì thế Jeanne giật nẩy mình ngạc nhiên khi rời mắt khỏi con đã nhìn thấy cái đầu lông lá và hai vai của Kazan hiện lên trong khung cửa...  
Đứa trẻ có vẻ sung sướng, vùng vẫy và vừa chìa hai bàn tay bé xíu ra cho con chó vừa vui vẻ líu lo. Phần mình, thiếu phụ cũng đưa tay ra và cất tiếng dịu dàng gọi:  
- Sói! Mày đấy à? Lại đây nào, Sói của ta!  
Tia sáng hung dữ, rực lửa trong cái nhìn của Kazan dịu đi dần dần. Nó đứng bất động ở ngưỡng cửa. Jeanne cất tiếng gọi lần nữa. Bỗng nhiên, chân nó như khụy xuống và đuôi cúp lại giữa hai chân, nó nằm bẹp xuống, trườn vào nhà với dáng vẻ một con chó biết rằng mình đã phạm điều gì đó xấu...  
Nếu như hai người sống trong lều khiến nó yêu mến, điều đó cũng không ngăn cản nó căm ghét chốn này. Nó ghét mọi chốn kiểu này vì chúng tượng trưng cho gậy gộc, roi da và cuộc sống tôi đòi. Cũng giống như mọi con chó kéo xe khác, nó vẫn thích ngủ ở phía ngoài, dưới gốc cây tuyết phủ hơn ở nơi ấy.  
Jeanne vỗ nhẹ lên đầu nó và với sự va chạm này, một niềm vui huyền bí khiến nó rùng mình.  
Niềm hạnh phúc này là phần thưởng cho nó mỗi khi nó rời bỏ chốc lát Sói Xám và thế giới hoang.dã. Nó thong thả ngóc đầu, gác cái mõm đen lênđầu gối người thiếu phụ và nhắm nghiền mắt trong khi sinh linh bé bỏng bí ẩn, khiến nó vô cùng băn khoăn, tò mò - đó là đứa trẻ - đang vung vẩy đôi chân bé tí vào nó và kéo bộ lông màu hung của nó. Kỳ cục thay, có lẽ Kazan còn thích những trò ngộ nghĩnh này của đứa bé hơn cả sự vuốt ve của mẹ bé.  
- Chú Sói già tốt bụng của ta ơi! - Jeanne vừa thì thầm với nó vừa áp sát mặt mình vào nó.  
- Chúng ta thật vui mừng vì chú đã đến, chú biết không, đêm nay, Jeanette và ta chỉ có một mình. Chồng ta đã đi đến công sở rồi và trong khi anh ấy vắng mặt, chính chú mày sẽ chăm sóc chúng ta...  
Kazan tiến đến cái góc nơi thỉnh thoảng nó vẫn ngủ và nằm xuống. Suốt ngày hôm ấy trên đỉnh Núi Mặt Trời, một cảm giác kỳ lạ không ngừng giày vò nó và giờ đây, trong căn lều, điều gì đó bí hiểm cũng khiến nó bận tâm... Nó hít hít không khí để cố đoán tại sao. Thiếu phụ không hành động như thường lệ; nàng thu gom mọi thứ trong lều và gói ghém lại...  
Sau đó, vào buổi tối, trước khi lên giường, Jeanne đến gần nó và luồn bàn tay mình khá lâu trong bộ lông của nó vuốt ve.  
- Chúng ta sắp đi rồi. - Nàng khe khẽ nói, giọng run run, gần như nức nở. - Chúng ta sẽ về nhà, Sói ạ... ở đó, nơi bố mẹ chồng ta sống, có thành phố, nhà thờ, rạp hát và tất nhiên cả những điều kỳ diệu của thế giới văn minh. Và chúng ta sẽ mang chú mình cùng đi, Sói ạ!...  
Kazan không hiểu điều nàng nói. Nhưng nó sung sướng thấy nàng ở sát bên mình đến thế và trò chuyện với mình.  
Hồi lâu, Kazan đứng nghe ngóng rình mò, ngay giữa lều, chân thẳng cứng; thân hình run rẩy. Và cuối cùng, nó nghe thấy tiếng than vãn xa xa của Sói Xám. Nhưng đêm hôm đó, Sói Xám không gào lên tiếng gọi cô đơn... Kazan rùng mình, muốn chạy vọt ra và lại bắt đầu rên rỉ. Jeanne đang say giấc, nên không hề nghe thấy.  
Tiếng gọi của Sói Xám lại lặp lại, nhưng chỉ một lần. Sau đó, không có gì vang đến quấy động màn đêm yên tĩnh nữa. Thế là, nó nép mình co ro cạnh cửa.  
Sáng hôm sau, khi Jeanne tỉnh giấc, nàng thấy nó nằm đó, tai vẫn vểnh lên và khi nàng vừa hé cửa, nó phóng ra ngoài nhanh như chớp..Nó đến được con đường mòn quanh co và lao lên vun vút. Trái với mọi lần, Sói Xám không đứng đấy đợi nó... Nhưng nó ngửi thấy mùi bạn mình và một mùi khác nữa, rất mạnh mẽ và khác lạ.  
Mép nó vểnh lên nhe những chiếc nanh, miệng sủa ăng ẳng đầy ngờ vực. Thu mình lại, sẵn sàng nhảy xổ lên, cổ và đầu vươn ra, nó tiến gần đến kẽ hang nơi Sói Xám trườn vào hôm trước. Sói Xám vẫn nằm đấy. Nhưng nó không ở một mình. Cuối cùng, Kazan dịu đi. Lông trên lưng nó rạp dần xuống và tai nó rủ về phía trước.  
Nó nhoài đầu và vai giữa hai vách đá và rên khe khẽ. Sói Xám đáp lại.  
Thế là nó lùi lại thận trọng, quay về phía ánh bình minh đang lên, sau đó nằm xuống, lấy thân mình chắn lối vào hang.  
Sói Xám đã là mẹ.  
Suốt cả ngày hôm đó, Kazan ở trên đỉnh Núi Mặt Trời và canh gác cái hang của mình.  
Xẩm tối, Sói Xám rời ổ, vừa trườn mình đến chỗ bạn đường vừa khẽ ư ử và cắn yêu vào cổ nó. Theo bản năng cố hữu của cha ông, Kazan đáp lại bằng cách liếm liếm vào mõm nó. Cô ả sung sướng. Bỗng nhiên chúng nghe thấy tiếng kêu nho nhỏ vọng đến từ phía kẽ hang ở vách đá, Kazan vẫy đuôi còn Sói Xám vội vã chạy đến với bầy con nhỏ của mình.  
Đêm đó, ánh trăng vàng óng chiếu sáng khắp Núi Mặt Trời và trong ánh sáng ấy xuất hiện Sói Xám và ba con nhỏ lảo đảo bước theo mẹ.  
Kazan nghĩ đến đứa bé của Jeanne khi trông thấy những búi lông tơ mềm mại bé bỏng không ngừng ngã nhoài vì mất thăng bằng, đang đến nép mình vào bộ lông dày của nó.  
Trăng vằng vặc trên đỉnh bầu trời và đêm sáng rõ gần như ban ngày, cũng là lúc Kazan đi săn mồi bởi vì nó phải bảo đảm miếng ăn cho cả gia đình...  
ở chân núi đá, một con thỏ trắng lớn thình lình nhảy nhót trước mũi Kazan, nó lao vào đuổi theo con mồi trong khoảng một cây số. Sau đó, nó thận trọng trườn vào dưới những lùm cây, yên lặng như một cái bóng. Cách đấy không xa, chỉ hai cú nhảy nhanh chóng cũng đủ tóm gọn.được trong mõm bữa ăn dành cho Sói Xám và lũ con, thế là nó chậm rãi quay về Núi Mặt Trời.  
Khi nó đến con đường mòn hẹp dẫn lên đỉnh núi đá, thình lình nó sững người lại bất động; nó ngửi thấy cái gì đó, một mùi còn rất mới. Nó thả con mồi, lông dựng đứng. Bởi vì đó không phải là mùi của thỏ, của rái cá hoặc của nhím...  
Nó nhận thấy ngay dấu vết của răng nanh và móng vuốt không có cách đây ít lâu, khi nó xuống thảo nguyên. Và bỗng nhiên, vọng đến từ Núi Mặt Trời, tiếng đánh nhau khiến nó thốt lên một tiếng và lao mình đi.  
Khi nó đến được hang, cảnh tượng hiện ra dưới ánh trăng làm nó tê liệt. Phía dưới đỉnh núi, trên một mặt bằng tự nhiên cheo leo bám vào sườn núi, Sói Xám đang đánh nhau với một con mèo rừng to tướng lông xám, con này đã vật ngã được Sói Xám và chế ngự nó bằng thân hình cao lớn. Một lần nữa, Sói Xám rên lên đau đớn.  
Kazan lao vào. Trong sự tấn công của nó có cái nhanh nhẹn, sức mạnh thầm lặng của Sói, sự dũng cảm, dữ tợn và hiểu biết chiến thuật của chó Husky... Không một con chó nào chống lại được một đòn công kích như thế...  
Nhưng mèo rừng lại làm được. Quả vậy, cái giống mà người da đỏ đã mệnh danh là "Mow-lee", nghĩa là tia chớp, là loài thú nhanh nhẹn nhất vùng Sơn Lâm phía Bắc. Thường thường, những chiếc răng nanh dài gần ba phân của Kazan ắt phải cắm phập vào mạch máu cổ nhưng mèo rừng, trong nháy mắt, nhảy bật ra phía sau như một trái bóng và hàm răng của đối thủ chỉ bập vào lớp da thịt ở cổ nó... Kazan, giờ đây không phải chỉ đối đầu với răng của Sói hay của chó husky mà là hai mươi móng vuốt nhọn sắc như dao cạo; và để ngăn những móng vuốt này, cắn vào cổ của mèo rừng là chưa đủ...  
Kazan nghe thấy Sói Xám rống lên đau đớn, nó đoán rằng Sói Xám đã bị thương rất nặng.  
Thế là, nỗi căm thù nhân sức mạnh lên gấp bội, và bằng một cú đớp, nó ngoạm chặt họng con mèo rừng. Tuy nhiên, thêm một lần nữa, kẻ thù lại vừa kịp thoát chết...  
Kazan biết rằng cách duy nhất để giết kẻ xâm phạm là xé rách cổ họng nó... Và thình lình, nó thực hiện được miếng đòn chí tử mà nó chờ đợi:  
nó buông con mồi ra chốc lát và lúc con mèo rừng lùi ra phía sau để tẩu thoát, nó lại lao đến.đớp vào cổ họng và lần này, nó nằm phía trên con mèo.  
Móng vuốt sắc nhọn của con mèo cày trên sườn nó nhưng không giết được nó vì chỗ phạm nằm cao hơn một chút. Chắc hẳn móng vuốt này sẽ chạm đến được một cơ quan trọng yếu nếu mèo rừng có thể tấn công thêm lần nữa... Nhưng chúng quần nhau bên bờ vách đá và bỗng nhiên, trong một khoảng im lặng đáng kinh ngạc, chúng cùng lăn nhào vào khoảng không.  
Tảng đá đầu tiên nhô ra khoảng hai chục mét bên dưới và trong suốt thời gian rơi của hai đối thủ, Kazan càng cắm chặt nanh vào con mồi.  
Hai con vật rơi đập mạnh xuống tảng đá. May mắn kỳ diệu, là Kazan vẫn nằm trên mình đối thủ.  
Vừa chạm đất, Kazan liền vùng dậy nhanh như chớp, dù còn lảo đảo nhưng sẵn sàng lao vào trận chiến, mép vểnh ngược...  
Trái lại, mèo rừng nằm sóng soài, bất động, mềm nhũn. Kazan lại gần, thủ thế, thận trọng đánh hơi. Khi hiểu rằng trận chiến đã kết thúc, nó vội vàng trèo lên núi đá để đến với Sói Xám.  
Sói Xám đã náu mình trong hang, tránh ánh trăng. ở cửa hang là xác ba đứa con của nó nằm bất động.  
Mèo rừng đã xé tan xác chúng.  
Kazan vừa rên khe khẽ vừa tiến đến và thò đầu vào ổ. Sói Xám khe khẽ nức nở, cuộn tròn trong bóng tối. Kazan lại gần và liếm vào đầu, vào đôi vai bị thương của nó.  
Sói Xám rên rỉ suốt đêm. Và chỉ khi bình minh đến, nó mới tìm được can đảm rời xa xác của các con.  
Lúc ấy, Kazan nhận ra được hậu quả của cuộc tấn công khủng khiếp của mèo rừng.  
Sói Xám đã bị mù.  
Một tấm màn tăm tối mà không một ánh sáng mặt trời nào xuyên thủng được đã phủ lên đôi mắt nó. Lần này cũng vậy, chắc hẳn nhờ vào bản năng động vật, thường còn tinh tế hơn những lý luận của con người, Kazan hiểu được hoàn cảnh mới của chúng: bạn mình từ nay trở đi bất lực, thậm chí còn yếu ớt hơn những sinh linh nhỏ bé mà mấy giờ trước còn nhảy nhót đùa quanh mẹ dưới ánh trăng... Thế là Kazan ở bên cạnh bạn suốt cả ngày..Trong nhiều ngày sau, chúng tìm kiếm được một hang ổ mới và thế là có dịp để Kazan hiểu được rằng Sói Xám từ nay bị thương tật đến độ nào.  
Ngày thứ ba, chúng cùng nhau nằm suốt trong hang ổ mới. Xế chiều, Kazan quay lại lều.  
Jeanne cùng chồng nhận thấy ngay những vết thương trên sườn, trên vai và trên đầu nó:  
- Chắc chắn nó vừa suýt chết. - Anh chồng tuyên bố sau khi đã xem xét. - Theo ý anh, nó đã đánh nhau với mèo rừng hay gấu. Không một con chó nào có thể gây ra cho nó như thế này đâu...  
Jeanne vừa chăm sóc cho nó vừa không ngừng trò chuyện và vuốt ve nó. Nàng rửa những vết thương sâu bằng nước ấm, sau đó bôi lên một thứ thuốc giảm đau. Và một lần nữa, một ước muốn êm dịu được ở cạnh nàng mãi mãi, không quay về lang thang trong rừng sâu, lại xâm chiếm nó...  
Những ngày tiếp theo, Kazan luôn bị giằng xé đấu tranh giữa người bạn đường trung thành của mình và người thiếu phụ. Nếu nàng biết được sự tồn tại của con vật đáng thương đang ở trong rừng rậm, nếu nàng có thể nhìn thấy sinh linh bất hạnh mà từ nay trở đi đối với nó Kazan sẽ thay thế tất cả - ánh mặt trời, muôn vì sao, ánh trăng, thức ăn - chắc chắn nàng sẽ đón nhận nó.  
Nhưng nàng không biết gì cả, và mỗi ngày nàng lại cố giữ con chó bên cạnh mình lâu hơn trong lều và dần dần nàng đã làm được...  
Một tuần sau trận đánh sinh tử giữa Kazan và mèo rừng, cái ngày trọng đại đã đến với Jeanne và chồng. Trước đó ít lâu, Kazan đã dẫn Sói Xám đến một vùng cây cối phủ xanh gần bờ sông và khi đến căn lều nó để bạn ở đấy. Và lần này, người đàn ông lồng vào cổ nó một cái vòng, rồi với một sợi dây da chắc, đêm đến, anh buộc nó vào một cái mấu sắt ở vách gỗ thân cây đóng lều.  
Hôm sau, đôi vợ chồng dậy từ tờ mờ sớm và sẵn sàng lên đường khi mặt trời vừa ló. Anh chồng bế đứa con còn Jeanne thì dắt Kazan: con thuyền to trên đó hành lý đã xếp gọn gàng đang chờ họ ở bờ sông. Jeanne trèo lên đầu tiên với con gái, sau đó buông sợi dây da, nàng dẫn Kazan lên và ra lệnh cho nó nằm xuống cạnh nàng.  
Jeanne đưa tay về phía căn lều đang khuất dần sau rặng cây..- Vĩnh biệt! - Nàng thốt lên giọng buồn rầu.  
- Vĩnh biệt!  
Đột nhiên, nàng giấu mặt giữa bộ lông chó và những tấm da thú đắp cho con, và bắt đầu nức nở.  
Chồng nàng dừng tay chèo chốc lát để hỏi nàng:  
- Em yêu, em buồn à?  
Họ đi dọc theo vùng nơi Kazan để lại Sói Xám. Hơi người bạn đồng hành bay đến mũi chú chó, nó thốt lên một tiếng rên trầm đục và bắt đầu biểu lộ sự nóng nảy bất thường.  
- Em buồn đấy à? - Anh chồng hỏi lại.  
Jeanne lắc đầu.  
- Không. - Nàng thì thầm. - Chỉ có điều...  
em đã luôn sống trong rừng... đấy là xứ sở của em!  
Từ đây, cánh rừng nhỏ và dải cát đang trôi theo dòng sông sẽ ở phía sau lưng họ. Kazan đứng dậy và ngắm nhìn cảnh vật. Người đàn ông ra lệnh cho nó bình tĩnh và Jeanne ngẩng đầu lên. Sợi dây cương bằng da tuột khỏi tay nàng và một ánh sáng kỳ lạ thoáng qua đôi mắt xanh của nàng khi nàng chợt nhận ra hình dáng đang đứng ở đầu mút của doi cát. Sói Xám!  
Bộ mặt mù lòa hướng về phía Kazan, Sói Xám đoán được điều đang xảy ra... Mùi đánh hơi được mách bảo cho nó điều mà nó không nhìn thấy được nữa. Kazan và những con người cùng ở bên nhau trên dòng sông... Và họ đang đi xa...  
đi xa... đi xa...  
- Nhìn kìa! - Jeanne thốt lên trong một tiếng thở ra.  
Người đàn ông quay lại. Sói Xám đã tiến xuống nước. Và trong khi thuyền càng lúc càng xa bờ nhanh hơn, nó ngồi bệt xuống, ngẩng đầu về phía mặt trời và gửi cho Kazan một tiếng tru cuối cùng não nuột.  
Con thuyền tròng trành khi một thân hình màu hung lao qua khoảng không...  
Như một tia chớp, Kazan vừa mới nhảy khỏi thuyền.  
Người đàn ông nắm lấy súng nhưng bàn tay Jeanne đã chặn ngay cử chỉ ấy. Mặt nàng tái mét.  
- Để cho nó đến với bạn của mình! - Nàng kêu lên. - Để nó đi! Để nó đi! Chỗ của nó là ở đấy, bên bạn nó..Kazan đến được bờ sông, rũ rũ bộ lông dài đẫm nước và nhìn Jeanne lần cuối... Con thuyền đang đưa nàng đi chậm rãi tiến về khúc ngoặt đầu tiên của dòng sông.  
Sau đấy một lát, nó biến mất.  
Sói Xám đã thắng.

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 5**

Đám cháy và nỗi căm hờn mèo rừng

Sau trận đấu trên Núi Mặt Trời, Kazan đã dẫn Sói Xám đến một khu rừng nhỏ toàn thông và trám hương bên bờ sông.  
Cuộc sống của Kazan dường như xoay quanh ba niềm đam mê lớn: lòng hận thù tất cả những gì chứa đựng mùi hay dấu ấn của mèo rừng, nỗi mất mát đau đớn khi Jeanne và đứa trẻ ra đi, và Sói Xám.  
Nỗi căm giận chính đang sục sôi trong nó kể từ ngày ấy là nỗi hận thù mèo rừng bởi vì đối với nó, trận chiến định mệnh trên Núi Mặt Trời không chỉ gây ra cảnh mù lòa cho Sói Xám và làm chết lũ con nó, mà theo nó, còn dẫn đến sự ra đi của Jeanne. Từ đó, nó trở thành kẻ thù không đội trời chung với loài mèo rừng. Mỗi khi nó ngửi thấy mùi của một con mèo rừng, nó lồng.lộn hiện hình một con quỷ nhăn nhó, và trong khi nó ngày càng hòa nhập tốt hơn với cuộc sống hoang dã thì sự giận dữ điên cuồng đối với mèo rừng ngày càng tăng.  
Nó cũng hiểu rằng Sói Xám giờ đây cần đến nó hơn bao giờ hết kể từ ngày Sói bỏ bầy đàn để đi theo nó. Và vì trong người nó có đến ba phần tư là chó, nó rất cần một người bạn đồng hành và giờ đây, chỉ Sói Xám mới có thể đáp ứng được mong muốn đó bởi vì ở chốn này, chúng hoàn toàn bị cô lập.  
Khi Jeanne và đứa trẻ còn ở đấy, nhiều đêm ròng Sói Xám thường ở một mình trong rừng để chờ đợi và gọi bạn. Nhưng bây giờ, chính Kazan lại cảm thấy bị bỏ rơi và khó chịu mỗi khi nó không có Sói Xám bên cạnh.  
Quả vậy, Sói Xám trở nên có ích với Kazan hơn khi nó còn có hai mắt - một nghịch lý thường xuyên được kiểm chứng sau đó... ở Sói Xám, khứu giác và thính giác chẳng bao lâu đã hoàn toàn thay thế cho thị giác và hai giác quan này ngày càng phát triển hơn, cùng lúc một ngôn ngữ câm lặng cũng được hình thành giữa con đực và con cái, nhờ đó, Sói Xám truyền đạt được cho Kazan tất cả những gì nó ngửi hoặc nghe thấy; thế là Kazan có thói quen quan sát những phản ứng của bạn mình mỗi khi chúng dừng lại để đánh hơi hay lắng nghe những tiếng động chung quanh.  
Chúng ở lại đấy cho đến đầu hè và tuần này sang tuần khác, con chó lại quay lại rảo quanh căn lều nơi Jeanne và con gái từng sống, cùng người đàn ông. Nó quan sát chốn ấy rất lâu, đêm cũng như ngày với hy vọng tìm thấy ở đấy một dấu hiệu của sự sống. Nhưng cánh cửa không bao giờ mở. những tấm ván và những khúc gỗ con đóng chặt vào cửa sổ vẫn không hề nhúc nhích và mùi hơi người ngày một nhạt đi dần dần...  
Căn lều là nơi duy nhất Sói Xám không chịu đi cùng nó đến. Còn những nơi khác, Sói luôn ở bên cạnh nó. Khi Sói Xám bắt đầu quen với cảnh mù lòa, nó còn theo Kazan đi săn, ít ra cũng theo cho đến lúc Kazan phát hiện được một con mồi và phóng theo săn lùng. Khi đó, Sói Xám dừng lại và đợi bạn quay về.  
Trong suốt mùa hè ấy, chúng không hề rời nhau nửa bước vì nhiều lý do và trên lãnh thổ.rộng lớn hoang dã nơi chúng trú ngụ, dấu chân chúng thường lẫn lộn với nhau.  
Thế rồi, một trận cháy lớn xảy ra.  
Sói Xám đánh hơi được trước tiên mùi cháy khi ngọn lửa còn cách hai ngày đường. Chiều hôm ấy, mặt trời lặn trong một lớp mây nhợt nhạt, còn vầng trăng mọc ở phía Tây thì đỏ rực như máu. Khi mặt trăng soi như thế trên cánh đồng bao la, người ấn Độ gọi là Trăng Máu và thế là họ khẳng định có thể thấy được những điềm xấu trên trời.  
Suốt ngày hôm sau, Sói Xám trở nên căng thẳng và quãng giữa trưa, đến lượt Kazan cũng đánh hơi được trong không khí cái điềm mà bạn nó đã nhận thấy trước nó khá lâu. Cái mùi đó cứ tăng dần lên và vào khoảng giữa buổi chiều, mặt trời bị lớp khói che phủ.  
Kazan tìm cách để trốn thoát. Nó chỉ cần bơi qua một trong các con sông đang quây quanh một góc ngọn lửa. Đối với nó đó là chuyện dễ vì chó không sợ nước... Nhưng bạn nó thì lùi bước, hoảng sợ mỗi lần chân chạm nước. Như các con vật cùng loài, Sói Xám thích đối chọi với lửa hơn, cho dù có bị chết thiêu ở bờ sông.  
Để thúc giục bạn theo mình, Kazan nhảy khoảng hơn mười hai lần xuống nước và bắt đầu bơi.  
Nhưng Sói Xám vẫn bướng bỉnh ở lại trên bờ.  
Thế là chúng bắt đầu nghe thấy phía xa xa tiếng lửa réo ầm ầm. Lửa đuổi các con vật ra phía trước. Hươu, nai, hoẵng lao mình xuống sông và chẳng mấy chốc đã an toàn ở bờ bên kia.  
Sau đó, nhiều con thú khác cũng như Sói Xám sợ nước nên chẳng mấy chốc trên một doi cát nhỏ chen chúc xô đẩy nhau vô số loài thú không thể hay không dám nhảy xuống nước.  
Thân mình nước chảy ròng ròng, hơi thở hổn hển, gần như ngạt vì nóng và vì khói, Kazan đứng ép mình vào Sói Xám. Từ lúc này, chỉ còn một chỗ duy nhất có thể trú chân là doi cát nhô ra vài mét giữa dòng sông. Nó nhanh chóng dìu người bạn mù lòa của mình đến đấy.  
Sói Xám và Kazan tiến đến mép ngoài cùng của doi cát và cố tự bảo vệ bằng cách cuộn tròn mình và mõm giấu trong lớp lông....Lúc này, đám cháy đã đến rất gần rồi. Tiếng lửa gào rít nghe như tiếng thác trào. Thỉnh thoảng, người ta nghe thấy tiếng răng rắc của một thân cây đổ nhào xuống đám than hồng. Bầu trời đầu tro và tia lửa. Đã hai lần, Kazan phải vùng dậy rũ lông để vẩy hết những tàn lửa nóng bỏng rớt xuống mình và thiêu đốt nó như một thanh sắt nung đỏ.  
Gần sát mặt nước, những bụi cây rậm mọc ở ven bờ ngăn cản tốc độ của ngọn lửa và hơi nóng có giảm xuống chút ít. Nhưng Kazan và bạn mình buộc phải đợi khá lâu mới có thể đứng dậy và thở thoải mái hơn. Chúng hiểu rằng mảnh đất nơi chúng trú chân đã cứu sống chúng. Toàn bộ khu vực nằm giữa hai con sông đã đen kịt một màu và mặt đất thì nóng rãy.  
Đêm đó, mặt trăng trông thật khủng khiếp, cứ như thể một vết máu bắn lên nền trời và trong suốt nhiều giờ, khi mặt trăng treo lơ lửng trên đầu, chúng không nghe thấy ngay cả tiếng cú kêu để chứng tỏ rằng sự sống vẫn tồn tại trên mặt đất này, nơi hôm qua còn là thiên đường thực sự cho muông thú... Kazan biết rằng không còn gì để săn lùng nơi đây và nó tiếp tục đi; chỉ đến khi bình minh, chúng mới phát hiện ra một đầm nước nhỏ dọc theo con sông. Những con hải ly đã đắp một con đê bắc ngang qua dòng nước, nhờ đó đôi bạn có thể sang được bờ bên kia, nơi ngọn lửa không chạm đến. Chúng đi theo hướng Tây trong một ngày một đêm và cuối cùng đến được vùng đầm lầy và rừng cây chạy dọc theo vùng Water-found.  
Cùng lúc, trong một cái trạm của vịnh Hudson, ở phía Đông, một anh chàng lai Pháp, người mảnh khảnh, da ngăm đen, tên là Henri Loti, vốn là một tay săn mèo rừng nổi tiếng nhất vùng cũng đến đấy. Lần theo dấu vết của những con mồi tương lai, anh tìm thấy rất nhiều dấu ở ven bờ vùng Water-found. Henri dựng một cái chòi săn ở đấy, sau đó quay lại trạm để chờ cho đến khi những bông tuyết đầu tiên rơi để quay lại vùng này với xe kéo, thực phẩm và bẫy.  
Vào thời điểm đó, một người đàn ông khác đang chậm rãi tiến đến vùng này - đó là một giáo sư động vật học đang đi thu thập tài liệu để viết một cuốn sách về tư duy của các loài thú.hoang. ông tên là Paul Weyman, và ông đã trao đổi với Henri Loti để mùa đông đến sống cùng anh một thời gian. Trong hành trang của mình, ông có rất nhiều giấy để ghi chép, một máy ảnh và bức chân dung một thiếu nữ. Vũ khí độc nhất của ông là con dao nhíp.  
Trong thời gian đó, Sói Xám và Kazan cũng phát hiện thấy ở chính giữa đầm lầy rậm rạp một hang ổ chúng đang tìm cho mùa đông. Cái hang này nằm cách căn chòi của Henri Loti khoảng chục cây số.  
Vào tháng giêng, một người hướng dẫn của trạm thuộc vịnh Hudson dẫn ông Paul Wey-man đến lều của Henri Loti ở vùng Water-found.  
Paul chạc băm hai hay băm ba tuổi, tràn trề sinh lực khiến anh chàng săn bẫy lập tức thấy Paul dễ mến. Nếu ông không được như vậy, chắc hẳn những ngày đầu chung sống trong chòi sẽ gặp khó khăn bởi vì Henri đang rất bực bội, cáu gắt. Buổi tối, khi Paul Wey-man đến, anh chàng lại giải thích cho nhà động vật học lý do không hài lòng của mình, khi hai người ngồi hút thuốc bên cạnh cái bếp lò tỏa ánh đỏ rực:  
- Thật là kỳ lạ! - Anh nói. - Tôi bị mất bảy con mèo rừng đã bẫy được. Chúng bị xé xác thành từng mảnh nhỏ như những con thỏ thường bị cáo xé xác. .. Cho đến nay, không một con thú nào, kể cả gấu nữa, lại tấn công một con mèo rừng đã bị bẫy... Đây là lần đầu tiên tôi gặp chuyện thế này! Tấm da bị xé nát không đáng giá nửa đô la nếu tôi mang chúng về trạm! Bảy con mèo rừng! Vì chuyện này, tôi đã mất đứt hơn hai trăm đô la! Tôi biết thủ phạm là hai con sói... Hai con Sói luôn đi cùng nhau! Tôi biết thế là nhờ dấu chân chúng để lại. Hai con sói! Chúng lần theo những con thỏ của tôi, các loại chồn nâu hay trắng... đều không khiến chúng quan tâm, không hề, nhưng mèo rừng thì ngược lại... Thật quá lắm! Chúng nhảy lên mình nó và cắn xé bộ lông như thể anh bứt bông dại trong bụi rậm...  
Câu chuyện này đã thu hút Paul Weyman.  
Ông thuộc số những nhà tư tưởng ngày càng đông cho rằng con người do tin theo thuyết nhân loại bản vị, đã bỏ qua hầu hết những sự việc kỳ diệu của tạo hóa... Với tầm hiểu biết khiến ông có đông đảo thính giả trong toàn quốc, ông đã.phản đối những ai cho rằng con người là sinh vật duy nhất của hành tinh có lý trí còn lương tri và trí thông minh của sinh thể, không phải là người, chỉ được giải thích bằng bản năng. Vượt xa hơn những chuyện buồn bực mang tính vật chất mà lũ sói đã gây cho Henri Loti, Paul nắm bắt được toàn bộ tầm quan trọng của sự việc và họ chỉ nói về chúng cho đến tận nửa đêm.  
Hai tuần tiếp theo, Paul Weyman đã thu thập được nhiều dữ kiện cho cuốn sách của mình.  
Không ngày nào Henri và ông không nhìn thấy đây đó gần các bẫy, dấu vết của hai con sói phi thường; Paul buộc phải công nhận rằng anh bạn mình nói đúng; luôn luôn có hai loạt dấu vết.  
Và mỗi ngày trôi qua càng khiến Weyman tin rằng đây là sự minh chứng cụ thể cho lý thuyết của ông. ông cảm thấy tấn thảm kịch bí ẩn xảy ra quanh cái bẫy có một lý do khác với bản năng.  
Một điều gì đó khiến trong ông nảy sinh mối thiện cảm với hai con vật tự do và hùng dũng không bao giờ bỏ lỡ một dịp nào không tấn công lũ mèo rừng mắc bẫy. Đêm đêm, trong căn chòi, ông ghi chép các cảm tưởng và những điều khám phá được trong ngày.  
Một hôm, Henri Loti nảy ra một sáng kiến mới.  
Hai người đàn ông vừa phát hiện ra dấu vết còn mới của một con mèo rừng. Lần theo dấu chân mèo, họ đến được một thân cây lớn bị bão đánh đổ. Và ở đó, trên mặt tuyết bị giẫm nát, rải rác từng nạm lông thỏ. Henri hoan hỉ nói:  
- Lần này, tôi sẽ tóm gọn chúng! Chắc chắn là như vậy!  
Anh chăm chú thăm dò vùng chung quanh.  
Sau đó, anh giải thích kế hoạch của mình cho Weyman; nếu con mèo rừng bị mắc bẫy, và nếu hai con sói lại đến, trận đấu ắt hẳn sẽ diễn ra trong cái hốc dưới tán lá cây này mà bọn sói trận buộc phải chui vào... Thế là anh ta đặt thêm năm cái bẫy khác nữa nhỏ hơn, ngụy trang kỹ dưới đám lá, rêu và tuyết, nằm cách khá xa cái bẫy lớn nhất để cho mèo rừng, trong lúc giãy giụa, không làm bật tung các bẫy khác lên...  
- Khi chúng quyết chiến, con sói sẽ nhảy từ phía này, - Henri nói thêm, - có thể nó sẽ tránh được một bẫy, hoặc hai ba nhưng không thể tránh.được năm cái. Tôi chắc chắn là nó sẽ bị mắc bẫy!  
Sáng hôm ấy, một đợt tuyết rơi mới phủ kín dấu chân của hai người và xóa đi mùi của họ.  
Điều đó giúp thêm cho mưu kế của Henri.  
Đêm hôm sau, Kazan và bạn mình đi cách chỗ cái cây đổ khoảng vài trăm mét và nhờ vào khứu giác rất tinh của mình, Sói Xám nhận ra ngay nơi đó có điều gì kỳ lạ khiến nó thấy khó chịu. Nó liền báo cho bạn mình bằng cách tỳ mạnh lên vai bạn, chúng liền chuyển hướng ngay và mặt đón chiều gió, chúng đi ngược lại một loạt các bẫy của Henri Loti.  
Lại hai ngày và ba đêm trôi qua, những đêm dài băng giá tràn ngập ánh trăng, không có gì xảy ra quanh cái cây đổ. Henri Loti giải thích lý do cho ông bạn Paul của mình. Con mèo rừng, cũng giống anh, là một tay săn mồi nên nó cũng có một hành trình quen thuộc phải mất gần một tuần lễ mới đi hết.  
Và quả vậy, năm đêm sau, con vật lại xuất hiện, đi về phía cây đổ, lao thẳng đến con mồi...  
và cái bẫy thép có răng nhọn tàn nhẫn sập ngay lên chân sau bên phải con vật. Kazan và Sói Xám đang ở xa hơn trong rừng, cách đấy khoảng bốn trăm mét, thì bỗng nhiên nghe thấy tiếng khua lách cách của răng bẫy bằng kim loại bị con mèo rừng lay mạnh trong khi vùng vẫy tìm cách thoát thân. Khoảng mười phút sau, chúng đến trước lối vào cái hang chắn bằng cành lá.  
Đó là một đêm rất sáng, trên bầu trời, lấp lánh nhiều sao đến nỗi chính Henri cũng có thể đi săn được chỉ nhờ ánh sao. Con mèo rừng, kiệt sức vì cố vùng vẫy đang nằm sóng soài dán bụng xuống đất, thì Kazan và Sói Xám xuất hiện. Theo thói quen, Sói Xám lùi lại phía sau trong khi Kazan tấn công. Không có cách nào khác là tấn công trực diện, Kazan liền lao vào nhanh như một tia chớp. Hai con vật quần nhau, vai chọi vai. Nanh Kazan đớp hụt yết hầu mèo rừng. Nó còn chưa kịp nhảy cú thứ hai thì mèo rừng đã tung ra một cú đá hậu bằng cái chân sau chưa mắc bẫy. Tiếng khủng khiếp của da thịt bị xé rách vọng đến tai Sói Xám ở cách đấy một chút... Kazan vừa nhảy lùi lại vừa gầm lên, vai nó bị rách toạc đến tận xương..Chính một trong năm chiếc bẫy phụ do Henri Loti gài đã cứu Kazan thoát khỏi đòn đánh trả thứ hai của mèo rừng - và khỏi cái chết chắc chắn. Hai hàm răng thép bập lấy một chân trước của mèo và ngăn nó nhảy xổ lên mình Kazan.  
Hiểu được rằng bạn mình đang gặp nguy hiểm, Sói Xám nhảy hai bước tiến đến: trong giây lát, nó quên hết mọi sự thận trọng, và khi nó nghe thấy tiếng Kazan tru lên vì đau đớn, nó chui xuống vòm cây và hai bẫy của Henri tóm gọn gần như cùng lúc hai chân của nó. Nó vừa nằm vật nghiêng, vừa gầm gừ và tìm cách đớp vào khoảng không. Trong lúc giao chiến, Kazan làm sập nốt hai cái bẫy cuối cùng, một cái bập lại một cách vô ích, nhưng cái kia lại ngoạm vào hai chân sau của nó.  
Ngày hôm đó, Henri và Paul ra ngoài từ sớm.  
Khi đi đến cái hang bằng lá trứ danh đó cảnh tượng kỳ lạ khiến họ không thốt nên lời.  
ở Henri, bản năng của người thợ săn chiếm ngay ưu thế, bất kể nỗi ngạc nhiên. Anh đã nâng súng lên định nhả đạn vào sọ Kazan, con vật ở gần anh nhất thì những ngón tay của Paul Wey-man xiết mạnh cánh tay anh ngăn lại. Nhà sinh vật học nhìn chằm chằm con vật, mắt căng ra, quả thật ông đã nhìn thấy một cái vòng bằng thép quấn quanh cổ Kazan...  
- Chờ đã, Henri! - ông la lên. - Đó không phải là một con sói! Đó là một con chó!  
Henri hạ súng xuống và ngắm kỹ Kazan.  
Còn Paul Weyman, ông quan sát Sói Xám. Nó đối mặt với họ, vừa gầm gừ vừa nhe nanh vào kẻ địch mà nó không nhìn thấy. Đôi mắt mù lòa của nó bị một loại da phủ lông che kín.  
Một tiếng kêu của nhà bác học trẻ tuổi lại thốt lên:  
- Nhìn này, Henri! Trời ơi, gì thế này?  
- Con lớn hơn, đúng là chó, ông có lý. Một con chó đã xổng khỏi đàn và gia nhập bầy sói, - Loti đáp. - Và con kia, đó là... một con sói cái...  
- Một con sói cái mù! - Paul nói thêm trong tiếng nấc bàng hoàng.  
- Đúng đấy, ông ạ! Mù lòa! - Henri tiếp lời.  
Lần nữa, anh nâng súng lên và Paul lần này lại tóm chặt nòng súng..- Đừng giết chúng, Henri. - ông nói. - Hãy giao chúng cho tôi! Hãy tính trị giá những con mèo rừng đã bị chúng xé nát, thêm vào số tiền người ta thưởng cho anh ở trạm về hai con sói.  
Tôi sẽ trả anh số tiền đó nhưng tôi cần chúng sống! Điều này rất quan trọng! Lạy Chúa! Một con chó và một con sói mù chung sống với nhau!  
Anh chàng săn bẫy đồng ý. Anh dựng ngược súng lên, sẵn sàng bắn, trong khi đó, ông bạn lại lôi máy ảnh ra và bắt tay vào việc. Sói cái và mèo rừng nhe nanh nhếch mép lên đe dọa khi vừa nghe thấy tiếng lách cách của máy ảnh. Kazan chỉ nằm bẹp mình xuống hơn nữa trên mặt đất.  
Không phải là nó sợ, chỉ có điều là một lần nữa nó nhận thấy uy lực áp đảo của con người. Khi Paul chụp xong, ông tiến lại gần nó, gần như chạm vào người nó và nói với nó có thể còn nhẹ nhàng hơn người đàn ông cùng chung sống với Jeanne trong căn lều giờ đã bị bỏ hoang.  
Henri Loti giết con mèo rừng; nhìn thấy vậy, Kazan bắt đầu gầm gừ giằng xích về phía cái xác đang giãy giụa của kẻ thù hấp hối.  
Lúc đó, Weyman nghĩ đến vị hôn thê của mình ở nơi xa, nghĩ đến tình yêu mà Sói Xám có thể cảm thấy đối với Kazan, và lại nghe thấy Henri nói với ông rằng Sói Xám quá già nên không thể thuần dưỡng và nó sẽ nhịn đói cho đến chết nếu bị nhốt, ông nghĩ rằng câu chuyện này quả là kỳ lạ và khi những con sói được tháo khỏi bẫy, ông để chúng đi và thì thầm:  
- Sóng đôi... luôn sóng đôi dù gặp điều tốt nhất hay bất hạnh nhất, cho đến khi cái chết chia lìa nhé....

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 6**

Nạn đói

Kazan và Sói Xám đang lang thang ở miền bắc của vùng được gọi là Đáy Hồ thì Jacques, giao liên của công ty vịnh Hudson từ phía Nam mang đến trạm những thông tin đầu tiên đáng tin cậy về sự trở lại của một nạn dịch kinh hoàng mà khắp nơi mọi người đều đang nói đến: bệnh đậu mùa.  
Bệnh dịch lan ra nhanh chóng và làm chết rất nhiều người. Theo luật phương Bắc, thi thể của người chết phải được hỏa táng và Sói Xám thấy rất nhiều dấu vết của nạn "Tử thần đỏ" như người ta thường gọi bệnh dịch nhờ khứu giác của Sói khi nó đi qua.  
Mùa đông năm 1910 là một trong những mùa đông kinh khủng nhất của lịch sử phương Bắc. Toàn bộ động vật hoang dã và ngay cả con người cũng suýt biến mất; chỉ trong vài tuần, cái rét, nạn đói và dịch bệnh viết lên một chương mới về sự tồn tại của cư dân vùng Sơn lâm mà những thế hệ sau không bao giờ quên được.  
Quả vậy, ngoài "Tử thần đỏ", nhiệt độ xuống tới 45 0 độ âm, nhưng đó chỉ là dấu hiệu khởi đầu của một cơn bão xoáy sắp tràn vào lãnh thổ.  
Cơn bão hoành hành suốt ba ngày ba đêm và đến ngày thứ ba thì kéo theo một đợt tuyết mới rơi thành hạt buốt giá, tạo ra một lớp bao phủ dày khoảng sáu mươi phân và những ụ tuyết còn cao hơn. Người da đỏ gọi đấy là "tuyết nặng", vì nó đè nặng lên mặt đất như một lớp áo bằng chì khiến cho hàng ngàn con thỏ và chim đo đo chết ngạt.  
Kazan và Sói Xám chỉ dám ra ngoài vào ngày thứ tư. Gió và tuyết đã ngừng, và toàn bộ cảnh vật như được phủ lên một tấm khăn liệm trắng băng giá.  
Dịch bệnh đã tàn sát nhiều người sống trong vùng. Và giờ đây, đến lượt những con thú hoang biết đến nạn đói và chết chóc.  
Đã có lúc, chính xác là một trăm bốn mươi giờ Kazan và bạn nó chưa có tí gì vào bụng. Sói.Xám có một cảm giác khó chịu ngày càng tăng, nó thấy mình yếu dần trong khi bạn nó thì gần lả. Sau sáu ngày sáu đêm nhịn đói, xương sườn chúng nhô ra và hông thì lép kẹp, hai mắt đỏ ngầu của Kazan chỉ còn là hai khe bé tí.  
Cuối cùng thì Sói Xám cũng đồng ý đi theo khi Kazan lại muốn đánh bạo ra đi trên "tuyết nặng". Lòng đầy hy vọng, chúng lại lên đường đi săn dưới cái lạnh khủng khiếp. Thoạt đầu, chúng sục sạo những vùng lân cận cái cây chết nơi luôn có rất nhiều thỏ... Nhưng không tìm thấy một dấu vết, một hơi hám nào, chúng mở rộng vòng tìm kiếm. Chúng chỉ nhìn thấy, đó là tất cả, một con cú tuyết đậu vắt vẻo trên một ngọn thông.  
Kazan liền nhớ đến căn chòi - một nơi với nó luôn đồng nghĩa với lửa ấm và thức ăn. Quả vậy, không xa đó, ở phía bên kia của quả đồi, có nơi người sinh sống mà chúng đã đánh hơi được cách đấy không lâu.  
Nó liền nhắm thẳng đỉnh đồi phóng đến, Sói Xám bám theo gót. Từ lúc ấy, Kazan vẫn săn lùng nhưng không tin tưởng, nó cúi gằm tiến bước, cái đuôi rậm kéo lê trên tuyết. Không có gì ngoài hình ảnh căn lều trong đầu nó. Đó là hy vọng cuối cùng. Nhưng Sói Xám vẫn cảnh giác, cả tứ chi đều run rẩy, giờ đây nó đang vểnh chiếc mõm xám gầy guộc lên để hít kỹ hơn những gì cơn gió đưa đến mũi.  
Và bỗng nhiên, chúng nghe thấy một tiếng động từ xa vọng đến. Chúng vừa rên rỉ vừa lao vội về hướng ấy, đối với Sói Xám, mùi càng lúc càng rõ hơn và chẳng bao lâu, Kazan cũng đánh hơi thấy. Đó không phải là mùi của thỏ hay gà gô mà là của một con thú to hơn. Chúng bắt đầu bước thận trọng hơn, đi theo hướng gió. Hệ thực vật đầm lầy càng rậm rạp hơn và rừng lại dày đặc hơn...  
Cách khoảng một trăm mét trước mặt, chúng nghe thấy tiếng sừng chạm vào nhau chan chát.  
Mười giây sau, chúng đến đỉnh một đụn tuyết và Kazan nằm dán bụng xuống đó.  
Phía dưới vài mét, nhiều con nai đang trú ở giữa rừng. Chúng đã gặm nhẵn cỏ trên một diện rộng chừng nửa héc ta và nghiến ngấu hết toàn bộ lá cây ngang tầm chúng ở những cây xung quanh... Chúng gồm sáu con quần trên tuyết, hai con đực đang đánh nhau trong khi ba con cái và một con non khoảng một tuổi đang trú ở một góc, quan sát trận chiến quyết liệt kia. Ngay trước cơn bão, một con đực gần trưởng thành có bộ lông đẹp và bộ gạc chắc chắn bốn tuổi đã dẫn cả bầy gồm những con cái và con non đến trú giữa các cây. Cho đến đêm hôm trước, nó vẫn là đầu đàn của cái bầy bé nhỏ này; thế rồi một con đực khác, tuổi gấp bốn lần nó, và to gấp đôi nó đã đến xâm chiếm lãnh thổ.  
Bộ gạc đồ sộ, xòe ra đầy mấu, không cân đều nhưng to nặng nói lên tuổi tác của con mới đến này. Con này đã từng giao chiến khoảng trăm trận nên không hề ngần ngại chút nào khi lao thêm vào một trận đấu khác với hy vọng cướp đoạt được nơi ẩn náu và tổ ấm của địch thủ. Cả hai con đứng yên một lát, cách nhau khá xa đầu cúi gằm.  
Bỗng nhiên, như thể có vị thần vô hình nào điều khiển trận đấu ra hiệu, chúng lại lao vào nhau. Tiếng sừng va vào nhau chan chát chắc hẳn phải vang xa cách đấy một cây số...  
Bị đè bẹp dưới sức nặng nửa tấn thịt của địch thủ, con nai trẻ khụy xuống phía sau, nhưng sức trẻ đã cứu nó: nhanh như chớp nó nhổm dậy và chẹn được sừng địch thủ. Đã hai mươi lần, nó lại đứng dậy được và dường như mặt đất lại truyền cho nó sinh lực mới... Và bất thình lình, như thể hiểu ra rằng đã đến lúc ra những đòn cuối cùng, nó xoay được cổ con đực già và đánh quyết liệt hơn bao giờ hết...  
Bỗng nhiên Sói Xám và Kazan nghe một tiếng rắc gọn, như tiếng cành khô bị chân người hay thú đạp lên. Lúc ấy là tháng hai, thời kỳ thú có sừng bắt đầu thay gạc, trước hết là những con đực lớn tuổi nhất sẽ trút gạc. Chính điều đó quyết định thắng bại tại một võ đài đẫm máu...  
Quả vậy, một bên gạc đồ sộ của con nai to lớn vừa mới gãy rời ra, lát sau, địch thủ của nó đã cắm chiếc sừng dài mười phân nhọn hoắt như một mũi tên vào một trong hai chân trước của nó...  
Phút chốc, toàn bộ dũng khí lìa khỏi con đực già, nó lùi dần từng mét một trong khi đối thủ thắng trận tiếp tục đâm xỉa vào cổ, vào vai nó... Nó bị chảy máu ở nhiều vết thương nhưng cũng cố chạy đến cửa khu rừng thưa và biến mất trong rừng.  
Con nai tơ không đuổi theo. Nó lúc lắc đầu nhiều lần, thở hổn hển, lỗ mũi giãn rộng, đứng lặng một lát ở ranh giới lãnh thổ mình, theo dõi hướng kẻ địch trốn chạy. Sau đó nó quay lại,.thong thả đến với bầy nai cái và nai con, suốt thời gian trận đấu không hề nhúc nhích...  
Kazan và cô bạn đang rùng mình vì đói lại lên đường. Sói Xám chạy trước, cả hai đều không quan tâm tới ba con nai cái và nai con. Với chúng, điều đáng để tâm là con mồi bị thương, người đầy máu đang bỏ chạy. Bản năng săn đuổi của bầy đàn bỗng nhiên quay trở lại với Sói Xám.  
Còn Kazan, điên loạn vì đói, nó chỉ có một mong muốn là vục sâu hàm răng trong chất máu nóng mà mùi xốc lên tận mũi.  
Chúng lao nhanh theo vết máu đỏ bắn tung tóe.  
Chúng đuổi kịp con mồi ở cách rừng thông khoảng một cây số, con nai đang ẩn mình trong một lùm trám hương, và giữa hai chân nó, một vũng máu chảy lênh láng trên tuyết.  
Một bầy sói chắc cũng phải lưỡng lự trước khi tấn công một con thú như vậy, dù rằng nó đã bị kiệt sức vì đói và bị thương... Còn Kazan, nó vừa nhảy lên vừa rống một tiếng dữ tợn.  
Trong chốc lát, nanh nó cắm vào lớp da dày trên cuống họng con nai... Nhưng nó đã bị con nai hất mạnh ra sau; đói cồn đói cào, nó quên hết thận trọng, và lại tấn công trực diện kẻ thù.  
Trong thời gian này, Sói Xám bò phía đằng sau, không ai nhìn thấy, để tìm cách cắn được, dù mù lòa, phần dễ tổn thương của con thú mà Kazan lại không biết định vị.  
Lần này, Kazan bị cái gạc to lớn của con nai quật trúng và bị hất lên không trung khiến nó gần chết. Nhưng cùng lúc, Sói Xám với hàng nanh sắc như dao đã ngoạm được vào một khoeo chân con thú và giữ chặt trong khoảng ba mươi giây trong khi con nai đá hậu một cách dữ tợn hòng đè bẹp Sói Xám bằng chân sau.  
Kazan hiểu được chiến thuật rất nhanh, càng nhanh hơn vì được hướng dẫn, nó lại tấn công và cố ngoạm phần bắp chân con nai, trên chỗ đầu gối. Nó ngoạm trượt và trong khi nó lăn mình thì Sói Xám cũng phải thả miếng mồi.  
Nhưng con nai yếu dần, lảo đảo rồi ngã quỵ.  
Sau đó, dùng chút hơi sức cuối cùng, giương cái gạc còn lại lên trời nó lại gượng đứng dậy.  
Sói Xám ý thức được cố gắng của con nai.  
Bất thình lình, nó nhanh nhẹn nhảy xổ lên người con nai mà không gây một tiếng động nào. Hàm nanh nhọn hoắt của nó cắm vào lỗ mũi con nai và cùng lúc, theo bản năng chó husky, Kazan đớp.lấy cổ họng con nai. Lần này, con nai không đẩy được nó ra. Miếng đớp kinh hoàng của cô bạn khiến Kazan có đủ thời gian xé rách lớp da dày hơn một phân và cày trong thịt nai một đường sâu... cho tới cuống họng. Một tia máu nóng bắn vọt lên người nó. Nhưng nó vẫn cắn chặt con mồi như nó đã từng làm với con hoẵng đầu tiên trong một đêm sáng trăng, cách đó lâu rồi...  
Thế là, Sói Xám lùi lại, hít không khí, lắng nghe... Sau đó, nó chậm rãi ngẩng đầu lên, và qua miền đất bao la băng giá, nơi nạn đói hoành hành, nó cất lên một tiếng gọi chiến thắng: tiếng gọi bầy đàn đến xâu xé con mồi.  
Đối với nó cũng như với bạn nó, những ngày đói khát đã chấm dứt.  
Sau trận chiến này, Kazan ngã lăn ra, kiệt sức trên đám tuyết lấm chấm máu đỏ trong khi Sói Xám trung thành, nhờ sự dẻo dai kỳ diệu của nòi giống, bắt đầu điên cuồng cắn rách lớp da dày ở cổ con nai và làm lòi ra lớp thịt nóng đẫm máu... Tuy nhiên, khi xong việc, nó không lao vào ngay chỗ thức ăn xiết bao thèm khát này... Nó chạy đến bên Kazan, vừa khẽ rên rỉ, vừa thúc nhẹ mõm vào bạn để buộc bạn đứng dậy. Thế là, chúng cùng đánh chén thỏa thích rồi nằm bên nhau ngay cạnh cổ họng con nai và nghiến ngấu rất lâu chất thịt còn nóng.  
Cuối cùng khi chúng ngừng ăn thì ánh sáng nhợt nhạt của ngày phương Bắc cũng nhường chỗ cho bóng đêm. Chúng đã no nê và hai bên hông sườn gầy nhom chỉ còn trong ký ức.  
Chúng đang ở cách xác con nai chừng một trăm mét thì bỗng nhiên một tiếng động vang lên giữa trời phương Bắc. Ngay lập tức chúng bất động để lắng nghe, lo lắng, thủ thế. Tai cụp xuống, chúng chậm rãi tiến về cái xác con thú vừa giết được. Bản năng mách bảo chúng rằng chỉ có thể giữ được cái xác đó nhờ vào sức mạnh nanh vuốt. Chúng đã quyết đấu giết được con mồi và chúng lại phải tranh đấu để giữ gìn nó.  
Đó chính là quy luật khắc nghiệt của rừng phương Bắc.  
Trong cảnh đẹp của trời đêm trong sáng, sau bao ngày của dịch bệnh và đói kém, hàng trăm ngàn sinh vật hoang dã rời khỏi hang ổ để tìm miếng ăn. Và trên hàng trăm cây số khắp bốn phương trời, toàn bộ muông thú đói khát cùng lên đường săn đuổi dưới trăng sao vằng vặc..Kazan và bạn mình biết điều đó. Thế là chúng đứng canh gác không xa con mồi, không lúc nào ngừng cảnh giới. Chúng nằm trong khóm lá thông và chờ đợi...  
Bỗng nhiên, một tiếng tru dài, dữ tợn vang lên cách đấy chừng một cây số.  
Đó là tiếng tru của vị chúa tể thực sự nơi vùng đồng hoang này: chó sói. Chó sói đói.  
Khi con người nghe thấy tiếng tru này, máu chảy dồn dập hơn trong mạch họ... Nai và hoẵng thì đứng bật dậy, toàn thân run rẩy. Có tiếng hú này, nghĩa là chết chóc đang đi qua vùng đầm lầy, những cánh rừng và những ngọn đồi tuyết phủ, trước khi tan thành những tiếng vọng ngày càng xa hơn trong đêm đầy sao...  
Sau đó, yên lặng lại bao trùm trong sự yên ắng bất ngờ đáng sợ của thiên nhiên, Kazan và Sói Xám đứng vai sát vai, quay về hướng tiếng hú. Thế là chúng cảm nhận có một sự thay đổi kỳ lạ, gần như kỳ diệu đang diễn ra ở chúng.  
Tiếng sủa kia không phải là một lời đe dọa...  
Không, đấy chính là anh em cùng loài đang gọi nhau... Phía đằng xa, bên kia khu vực này, nơi chắc chắn có mèo rừng, cáo và chồn ẩn náu, còn có những con vật cùng chung dòng máu với chúng - có một bầy sói...  
Một bầy đàn mà chúng luôn chia xẻ quyền ăn thịt trong cộng đồng hoang dã phương Bắc này, tình đồng loại của Sói.  
Sói Xám ngồi xuống hai chân sau và cất tiếng trả lời anh em. Tiếng tru chiến thắng báo cho chúng biết là phía cuối đường, một bữa tiệc đang chờ chúng...  
Kazan và bạn mình ngồi xuống và chờ đợi.  
Tuy nhiên, mười lăm phút trôi qua, vẫn chưa có gì xảy ra... Thế là Sói Xám bắt đầu biểu lộ nỗi lo ngại nào đó bởi vì tiếng gọi bầy của nó không được đáp lại. Nó lại hú lên lần nữa, bên cạnh nó, Kazan run rẩy, ngũ quan cảnh giác. Một sự tĩnh lặng chết chóc bao trùm lên cảnh vật ban đêm. Sự yên lặng này, Sói Xám hiểu, có vẻ bất thường đối với anh em nhà sói, càng bất thường hơn bởi chúng đủ gần để chắc chắn nghe thấy tiếng nó, vì thế, điều này khiến nó thật sự ngạc nhiên. ..  
Và bỗng nhiên, nó hiểu rằng cái bầy - hay một con sói cô đơn - vừa mới sủa đó giờ đang ở rất gần..Nó ngửi thấy một mùi nồng nồng trong không khí xung quanh mình. Một lát sau, Kazan nhận ra một cái bóng lay động hiện lên qua ánh trăng, rồi một bóng nữa, và một bóng thứ ba...  
Chẳng bao lâu, năm con sói tạo thành một nửa vòng tròn vây quanh chúng, cách khoảng sáu mươi mét. Trông chúng đã kiệt sức, lát nữa chắc sẽ ngã lăn ra tuyết và không động đậy được nữa.  
Sói Xám bắt đầu gầm gừ, Kazan quay lại phía nó, ngạc nhiên phát hiện thấy Sói Xám lùi lại, tai cúp xuống, nhe những chiếc nanh nhọn trắng bóng đầy dọa nạt dưới ánh trăng.  
Qua mùi của những kẻ mới đến, bỗng nhiên nó nhận ra một điều gì đó thân quen rất kỳ lạ.  
Nó rảo bước và khi nó dừng lại cách bầy kia đang nằm trên tuyết khoảng hai mươi mét, bộ lông dày của nó rung lên. Một con trong đàn đứng dậy, tiến về phía nó, những con khác đi theo và Kazan đã đứng giữa nhóm; thế là nó vẫy đuôi và bắt đầu hít hít lẫn nhau.  
Đấy không phải là sói mà là chó!  
Chủ của chúng đã chết trong một túp lều hẻo lánh ở tận cuối vùng hoang vắng bắc địa và chúng đã lang thang trốn vào rừng.  
Bỗng nhiên Kazan quay ngoắt lại và dẫn chúng đến bên xác con nai. Sau đó, nó tránh xa và quay lại tự hào ngồi gần bạn mình, nhìn cả bọn lao vào xác con nai và lắng nghe tiếng hàm nhai đang xé thịt con mồi.  
Sói Xám nằm ép sát vào nó và vùi mõm vào lông ở cổ nó; nó thè lưỡi âu yếm liếm nhanh một cái để bạn yên tâm là mọi sự đều tốt đẹp.  
Khi đánh chén xong, bầy chó đến ngửi ngửi Sói Xám và làm quen với Kazan hơn, Sói Xám nằm ép mình xuống tuyết. Kazan vươn toàn thân cao hơn mình Sói Xám để chứng tỏ rằng nó là bạn và là người bảo vệ Sói Xám, và khi mõm của con chó to nhất, cái con kéo lê đằng sau đầu đai cương, chạm vào bộ lông mềm mại trên cổ con Sói mù lâu thêm một giây, Kazan gầm lên một tiếng dữ tợn để cảnh báo. Con chó lùi lại và cả hai nhe nanh sáng loạt một lát trên đầu Sói Xám.  
Đó là lời Thách thức của Giống Đực.  
Con chó husky to lớn này từng là đầu đàn của bầy chó kéo xe và nếu như một trong số những con chó đi theo nó mà rống lên như Kazan vừa mới làm, tức khắc nó sẽ đớp vào họng ngay nhưng nó hiểu rằng địch thủ mới này, dữ tợn và.có phần hoang dã, cũng từng là một con đầu đàn thực thụ như nó chứ không phải là một con chó kéo xe quen vâng lời.  
Thực tế, Kazan còn hơn thế nữa, nó còn là con đực của Sói Xám. Một giây lâu hơn, là nó có thể nhảy bổ vào kẻ xâm chiếm... Bởi để giữ bạn, nó sẽ quyết đấu kiên cường hơn là để đứng đầu bầy chó! Bởi thế, con chó husky quay đi, dù miễn cưỡng, không ngừng gầm gừ, nhe nanh và cố quên tức giận bằng cách hùng hổ đớp vào sườn một con chó khác.  
Trăng lặn dần phía chân trời và cuối cùng khuất về phía tây, sau các ngọn cây; các ngôi sao mờ dần trước khi tắt hẳn nhường chỗ cho bình minh xam xám và lạnh lẽo của vùng bắc địa. Lúc đó, con husky đứng dậy, ra khỏi hố nó đào trong tuyết và chậm rãi tiến về xác con nai. Kazan vẫn cảnh giác đứng lên ngay và cũng tiến đến chỗ xương thịt còn lại vốn thuộc về mình.  
Cả hai con vật vờn nhau nhiều lần, theo những vòng tròn âm hiểm, đầu cúi gằm, lông sống lưng dựng đứng, sau đó, con chó lùi lại, trong khi Kazan ngồi xổm sát bên cổ con nai, bắt đầu nhay giằng những miếng thịt đông cứng.  
Nó không đói nữa nhưng làm vậy để chứng tỏ quyền được ngoạm đầu tiên vào con thú nó đã giết và cùng lúc không thừa nhận ưu thế của kẻ địch.  
Trong giây lát nó quên Sói Xám. Còn con kia thì tránh ra xa như một cái bóng, lợi dụng lúc Kazan quên để ý này để quay lại phía Sói cái và bắt đầu hít hít ở cổ và bụng con này. Con chó rên rỉ để bày tỏ niềm đam mê, và mời mọc theo thói quen vùng bắc địa. Nhưng nhanh như một tia chớp, Sói Xám cắm nanh vào vai con husky.  
Một vệt xám, gần như vô hình, lặng lẽ và khủng khiếp bỗng vút qua ánh chập chờn của bình minh vừa rạng. Đấy là Kazan. Nó nhảy đến không sủa, không gầm gừ một tiếng và loáng sau, trận đấu đã cuồng loạn, dữ dằn...  
Bốn con chó kia vội vã chạy tới, và chờ kết quả của trận chiến. Sói Xám nằm áp bụng xuống đất.  
Con chó husky to lớn chưa hề thua trận nào từ trước tới nay. Nó thừa hưởng của giống chó Đan Mạch một thân hình to lớn và cái hàm có.thể cắn nát bất kỳ con chó nào có tầm vóc bình thường. Nhưng với Kazan, nó đối đầu với một địch thủ được thừa hưởng những điểm ưu việt nhất của hai nòi giống và trái với nó, lại có thời gian nghỉ ngơi vài giờ sau khi ăn.  
Thực ra, Kazan đánh nhau chủ yếu để giữ được Sói Xám. Răng nó ngoạm sâu vào vai kẻ địch trong khi nanh con này lại cắn vào da và thịt ở cổ nó... Chỉ còn cách ba phân thì nanh chó xé nát yết hầu của Kazan. Biết vậy, Kazan cố nghiền nát xương bả vai của kẻ địch. ở cao trào của cuộc chiến, nó tìm cách chống đỡ cú đớp thứ hai bất thần đắc thắng của bộ hàm mạnh mẽ.  
Quả vậy, chó husky tấn công lần nữa nhưng Kazan, còn nhanh hơn cả sói, đã thoát được và nhảy ra xa. Ngực nó đầm đìa máu, tuy vậy, nó không thấy đau... Hai địch thủ lại bắt đầu xoay quanh nhau, bốn con chó kéo xe đang quan sát trận đấu, tiến gần thêm chút ít, sự căng thẳng khiến chúng chảy nước dãi, và trong khi chờ đợi kết cục định mệnh, con ngươi đo đỏ của chúng lóe lên những tia sáng. Chúng theo dõi con đầu đàn của mình, giờ đây con này đang bị què, trong khi vẫn cố đối đầu với Kazan đang xoay những vòng rộng hơn xung quanh nó. Vai bị gãy, tai cụp xuống, nó không rời mắt khỏi đối thủ.  
Còn Kazan thì ngẩng cao đầu, chân như lướt bay trên tuyết. Từ giờ nó quên cơn cuồng loạn mù quáng, kỹ thuật tác chiến và sự thận trọng đã quay lại với nó; và nó lại bắt đầu quyết đấu như trước đây đã từng làm với đối thủ tệ hại nhất - mèo rừng có vuốt dài.  
Nó lượn thêm năm vòng xung quanh con husky và bỗng nhiên dùng toàn bộ trọng lượng lao thẳng vào hông kẻ thù, nhanh như viên đạn bắn khỏi nòng súng với sức mạnh của bước nhảy vọt xa đến ba mét. Lần này, nó không cố cắn mà lao thẳng vào mõm địch thủ. Đó là một đòn tấn công hữu hiệu nhất trong khi một bản án tử hình không khoan nhượng đang đợi cú ngã đầu tiên của một trong hai đối thủ... Cú va chạm này gần như hất ngược con chó đực to lớn, và trong một giây định mệnh, nó ngã lăn ra. Giây sau, bốn con chó đồng hành chồm lên người nó...  
Chúng trút lên con chó husky tất cả mọi hận thù tích tụ qua nhiều tháng ròng rã kéo xe, khi mà con đầu đàn nanh dài áp bức đàn em và trong.nháy mắt, con husky bị xé xác thành từng mảnh.  
Kazan quay lại đầy tự hào bên cạnh Sói Xám, cô nàng tựa cái đầu xinh đẹp lên cổ nó và rên rỉ hài lòng. Đây là lần thứ hai nó phải chiến đấu một mất một còn vì bạn. Và lần thứ hai nó lại chiến thắng.  
Tâm hồn của Sói mù - nếu nó có một tâm hồn, hướng lên bầu trời xám băng giá và ngực nó đập thình thịch bên vai Kazan, trong khi nó lắng nghe tiếng thịt xương kẻ thù kêu răng rắc dưới những hàm răng của bốn con chó, kẻ thù mà vị chúa tể và bạn đời của nó đã đánh bại.

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 7**

Con trai của Kazan

Lũ chó ở lại nhiều ngày cạnh cái xác con nai và đánh chén đống thịt lạnh giá. Sói Xám uổng công thuyết phục Kazan lại chạy vào rừng và đầm lầy. Nhiệt độ tăng dần, chúng có thể lại săn mồi và Sói Xám muốn ở lại một mình bên cạnh bạn.  
Quyền lực đã làm nảy sinh trong Kazan những cảm giác mới như cảm giác được đứng đầu một bầy chó kéo xe. Lại một lần nữa, nó cảm nhận tiếng gọi không cưỡng lại được đang đẩy nó về phía con người. Một lần nữa, nó lại nhầm.  
Quả vậy, nó đã đi theo, rồi điều khiển lũ chó về với con người. Nhưng khi gặp họ, nó chỉ thấy có gậy gộc, và tệ hơn, tiếng súng nổ. Nền văn minh con người vẫn không chấp nhận nó; thêm một lần nữa, nó lên đường tìm Sói Xám..Cô ả vẫn luôn ở dưới cây trám hương chờ đợi. Khi Kazan quay lại, nó vô cùng sung sướng, nhảy cẫng lên đón bạn. Một lần nữa, con người lại trả cho nó người bạn đường tốt bụng... Nó rê mõm lên cổ và miệng bạn và trong một lúc lâu, kê đầu lên lưng bạn để lắng nghe tiếng gọi xa xăm của rừng rú.  
Cuối cùng, Kazan lại lên đường về phía đông bắc, tai cúp xuống, Sói Xám tung tăng bên cạnh như những ngày trước đây khi bốn con husky chưa đến. Bản năng kỳ diệu của nó bỏ xa lĩnh vực lý luận, mách bảo nó rằng lại một lần nữa, nó là bạn đồng hành và bạn đời của Kazan và rằng lần di chuyển mới này sẽ dẫn dắt bước chân chúng về phía hang ổ cũ, nơi có cái cây chết khô trong đầm lầy...  
Kazan không bao giờ quên hoàn toàn thời gian xưa khi nó được thắng vào xe kéo, ngay cả khi thời kỳ đó ngày càng mờ dần trong ký ức qua bao mùa lần lượt nối tiếp nhau trôi đi. Nó nhớ về thời đó như trong một giấc mơ. Hình ảnh gương mặt người Phụ Nữ Đầu Tiên và những ông chủ thỉnh thoảng vẫn trở lại trong nó...  
Cũng không bao giờ nó quên hoàn toàn những trận quyết chiến với con người, với những con thú, những lần đi săn dài ngày dưới ánh trăng thanh hay trận Đại hỏa.  
Nhưng đặc biệt có hai sự kiện tồn tại trong tâm trí nó như hai vì sao kia trên bầu trời Bắc Địa, không bao giờ tắt ánh sáng chói lọi là lần gặp gỡ với thiếu phụ và trận chiến kinh khủng vào ban đêm trên Núi Mặt Trời chống lại con mèo rừng đã cướp đi đôi mắt của Sói Xám.  
Một sự kiện mới mà nó cũng sẽ không bao giờ quên sắp diễn ra dưới thân cây khô của đầm lầy nơi cả hai đã từng ẩn náu khi cái rét và nạn đói hoành hành.  
Nơi đây, sáu tuần trước, sự tĩnh lặng, nạn đói và chết chóc bao trùm. Kazan và Sói Xám giờ đã đến bên bờ đầm lầy để hít thở những hương vị đầu tiên của mùa xuân và lắng nghe tiếng động của sự sống đang tái sinh..ánh nắng mặt trời và không khí êm dịu khiến Sói Xám thấy trong mình một lần nữa cảm giác của sự hòa quyện huyền diệu giữa giao phối và làm mẹ. Nó cọ cọ bộ mặt mù lòa vào con đực và rên khe khẽ. Trong nhiều ngày, theo cách của mình, nó cố khiến bạn hiểu những gì đang diễn ra trong nó. Hơn bao giờ hết, nó muốn nép trong một cái ổ êm, khô ráo trong hốc cái cây khô. Nó không còn muốn săn mồi nữa. Và vào lúc này, tiếng lạo xạo của cành cây khô đạp dưới một bàn chân chĩa hai móng hay mùi gấu mẹ và bầy con cũng không làm thức tỉnh ở nó những bản năng cũ của kẻ ăn cướp... Nó chỉ muốn nằm cuộn tròn trong hang và chờ đợi.  
Lúc này, khi tấm màn tuyết phủ dày đặc đã tan biến, chúng phát hiện thấy một dòng nước chảy dọc mô đất nơi trước đây là hang của chúng. Sói Xám vểnh tai nghe nước chảy.  
Từ ngài Đại Hỏa, khi chúng chỉ được cứu thoát nhờ doi cát ở giữa sông, nó đã quên nỗi sợ nòi giống của sói khi gặp nước. Không hề sợ hãi, thậm chí còn thích thú, nó theo chân bạn đang đi tìm chỗ vượt ngang dòng nước; và Sói Xám có thể cảm nhận được chỗ đó. Nó quay cái mõm mù lòa về hướng ấy, và bật ra những tiếng rên rỉ sung sướng.  
Về phía thượng nguồn, cách đấy một trăm mét, một cây bá hương to để nằm ngang dòng nước; Kazan bước lên thân cây. Sau một hồi lưỡng lự, Sói Xám cũng bắt chước và sánh vai nhau chúng chạy thẳng đến tận hang. Trước khi chui vào, chúng thò đầu và vai qua lối cửa hang tối mịt và luôn thận trọng, chúng hít hít lâu nơi này.  
Sau đó, Sói Xám buông mình xuống đất trong cái hang tiện nghi này. Và nếu như nó thở hổn hển thì không phải là do kiệt sức, mà đấy là cách nó thể hiện niềm hạnh phúc. Trong bóng tối, Kazan ngáp dài, nó sung sướng tìm thấy được cái hang cũ. Nó tiến lại gần Sói Xám đang bắt đầu vừa liếm mép nó vừa thở hổn hển. Điều đó chỉ nói lên một điều...  
Lần này, Kazan đã hiểu.  
Nó nằm dài rất lâu bên cạnh cô ả, tai vểnh lên, theo dõi lối vào hang. Sau đó, nó bắt đầu hít hít thành hang tạo bởi các cành cây. Nó đang đứng gần cửa hang thì một mùi lạ lướt qua mũi.nó. Nó vươn thẳng người và lông dọc sống lưng dựng ngược lên.  
Nó nghe thấy ngay những tiếng rên rỉ khe khẽ như tiếng trẻ khóc. Một con nhím xuất hiện ở cửa hang và bắt đầu bò đến với dáng điệu ngộ nghĩnh và không ngừng chí chóe như trẻ con -một thói quen luôn cứu nó khỏi sự hung dữ của con người. Kazan đã từng nghe thấy tiếng chiêm chiếp kỳ lạ này và cũng như bao cư dân khác của vùng Sơn Lâm, nó đã học cách lờ đi loại sinh vật bé nhỏ hoàn toàn vô hại này.  
Nhưng trong lúc kích động, nó không nghĩ ra ngay lập tức rằng nó đang ở trước mặt một trong những sinh vật này và quên rằng chỉ cần nghe thấy tiếng sủa đầu tiên của nó, con vật nhút nhát sẽ ngúng nguẩy bò tránh xa càng nhanh càng tốt mà không ngừng chiêm chiếp ba hoa... Nó ngỡ rằng con vật đang cố tranh hang của mình.  
Giá như chỉ một tiếng sau hay ngày mai thì nó đã sủa để đuổi con vật... Nhưng, giờ đây nó lại có ý nghĩ tồi tệ là nhảy xổ vào con nhím.  
Hôm sau, nó đau đớn chịu cái mà dân cư vùng Sơn Lâm gọi là "nhăn nhó như mó phải nhím". Mõm nó sưng vù và chắc hẳn ai đó sẽ lăn ra cười khi nhìn thấy nó. Mép nó tròn như quả bóng và mắt nó chỉ còn là hai kẽ hẹp. Khi nó vừa bước ra chỗ có ánh sáng, nó nheo nheo mí mắt vì nó gần như mù giống bạn. May thay, cơn đau cũng dịu dần.  
Đêm hôm sau, nó lấy lại được can đảm để đi săn và chưa rạng sáng, nó đã quay về hang với một con thỏ. Tí nữa nó đã bắt được một con gà gô cho Sói Xám nếu đúng lúc sắp nhảy xổ vào con mồi, tiếng chiếp chiếp của con nhím ở cách nó vài mét không vang đến khiến nó sững người lại. Trong suốt quãng đời của mình, Kazan hiếm khi cúp đuôi nhưng khi nghe thấy tiếng kêu ba hoa, ngốc nghếch, rời rạc của một con vật bé nhỏ đầy chông nhọn này, nó liền co giò biến mất. Cũng như con người ghét và tránh rắn, từ nay Kazan sẽ tránh xa loài vật mà chưa bao giờ ai thấy chúng mất bình tĩnh hay chọc ghẹo kẻ khác của Sơn Lâm...  
Sau chuyện rủi ro này, Kazan tận dụng hai tuần săn bắt và nhàn nhã dưới ánh mặt trời..Tuần lễ đầu, Sói Xám thường đi săn với bạn.  
Chúng chẳng cần phải đi xa vì đầm lầy đầy các loài thú nhỏ và đêm nào chúng cũng tìm được thịt sống. Sang tuần thứ hai, trái lại, Sói Xám ra khỏi hang ngắn dần.  
Rồi đến một đêm, một đêm xuân êm đềm ngào ngạt hương rừng, lồng lộng dưới ánh trăng rằm, Sói Xám không chịu rời nơi ẩn náu nữa...  
Kazan không nài nỉ bạn. Bản năng bảo cho nó điều sắp xảy ra. Nó không đi săn quá xa cái cây và mang về một con thỏ.  
Một đêm khác, Kazan ngoạm một con mồi trở về hang và từ một góc tối nhất trong hang, một tiếng gầm gừ nghẹn ngào cảnh báo nó đừng lại gần hơn. Nó không hề bực bội gì, đứng lại một lát ở cửa hang và cố nhìn xuyên qua bóng tối nơi bạn mình đang ẩn nấp. Sau đó, vừa thả con mồi xuống, nó vừa nằm chắn ngang cửa hang. Lát sau, đứng dậy căng thẳng, nó lại bước ra dưới trời sao. Nhưng chỉ quanh quẩn gần đấy. Sáng ra nó mới trở về. Nó hít hít chung quanh như đã từng làm cách đây lâu lâu trong hang chúng cư ngụ ở Núi Mặt Trời. Điều vừa phát hiện không còn là một bí mật đối với nó nữa. Cuối cùng, nó tiến lại gần và lần này, Sói Xám không gầm gừ... Nó bắt đầu rên khe khẽ khi Kazan chạm lướt nhè nhẹ vào người nó. Và bỗng nhiên, mõm Kazan đụng vào một vật gì đó khác lạ...  
Một hình hài mềm mại, ấm nóng đang hít hít khi nó chạm vào. Một tiếng rên khe khẽ bật ra trong cổ họng Kazan khi nó cảm nhận lưỡi Sói Xám đang vuốt ve liếm mình.  
Thế là, chậm rãi, nó trở ra ngoài, hả hê nằm dài trước hang sưởi nắng. Nó thở hổn hển, sung sướng.  
Trước đây, Sói Xám và Kazan bị tước đi niềm vui của gia đình bởi cái chết của lũ con trong hang Núi Mặt Trời. Lần này, chúng hành động theo cách khác biệt; chúng vẫn chưa quên con mèo rừng to xám đã từng làm đảo lộn cuộc sống của chúng.  
Giờ đây, với cái hình hài bé nhỏ, mềm mại, cuộn tròn bên mình, Sói Xám thấy rõ hơn bao giờ hết tấn thảm kịch bi đát. Vì thế, thoáng nghe thấy tiếng động nhỏ nhặt nào, nó cũng giật mình sẵn sàng nhảy xổ vào kẻ thù không trông thấy.và xé tan bất cứ kẻ nào khác đang lại gần ngoài Kazan.  
Kazan cũng luôn cảnh giác; tiếng động khẽ nhất trong không khí cũng khiến nó bật dậy, và nghi ngờ tất cả những bóng đen chuyển động chung quanh. Chỉ là một cành cây gãy cũng khiến nó vểnh mép, nhe nanh dọa nạt y như khi hơi gió êm nhẹ mang đến mùi khác lạ...  
Nhưng sự thanh bình đã giang đôi cánh của nắng ấm và tỏa ra trên đầm lầy... ở chốn này, không có kẻ xâm chiếm nào ngoài các chú chim sẻ lông xám vui nhộn, chim sâu mắt to tròn, chim mai tước luôn ríu rít hay ngay cả chú chuột rừng và chồn nhỏ lông trắng.  
Những ngày tiếp theo, Kazan vào sâu trong hang thường xuyên hơn, nhưng nhiều lần rê mõm quanh bạn, lần nào nó cũng chỉ thấy mỗi một con sói con. Những người dân da đỏ Dogrisbs mà lãnh thổ nằm ở phía Tây chắc sẽ đặt tên cho chú sói con này là Ba-Ree vì hai lý do: nó là con một và vì nó có cả hai dòng máu chó và sói...  
Đó là một chú sói con khỏe mạnh và tràn đầy sinh lực bởi vì mẹ nó chỉ có duy nhất mình nó nên dành cho nó toàn bộ tâm trí và sức lực. Nó lớn nhanh như sói non chứ không chậm lớn như chó con.  
Ba hôm đầu, nó nằm cuộn tròn sát Sói Xám, đói lại bú và ngủ li bì, trong khi mẹ không ngừng dùng lưỡi âu yếm liếm sạch cho nó. Nhưng sang ngày thứ tư, nó bắt đầu tỏ ra linh động hơn và biểu lộ tính tò mò. Nó nhìn thấy được mõm mẹ và sau một cố gắng phi thường, trườn ra bằng chân trước. Bỗng nhiên, cho rằng bị lạc, nó bắt đầu sủa rống lên hoảng sợ và ngã lăn đùng ra cách đấy vài phân.  
Tiếp sau đó, chú nhận ra Kazan và xem bố như "phần mở rộng" của Sói Xám. Chưa đầy một tuần, nó đã tự đến nằm co tròn sát bố ngủ ngon lành... Điều đó khiến Kazan sửng sốt. Thế là, Sói Xám thở một hơi dài đến gác đầu lên một trong hai chân trước của Kazan trong khi vẫn dùng đầu mõm liếm nhẹ lên thân thể sói con. Trong vị trí như vậy, cô ả tỏ ra rất mãn nguyện. Vì thế, trong vòng nửa giờ, Kazan không dám nhúc nhích.  
Đến ngày thứ mười, Ba-Ree đã nhận ra rằng quần nhau với một miếng da thỏ là một trò chơi.tuyệt vời. ít lâu sau, chú có một khám phá thứ hai cũng rất thú vị: ánh sáng mặt trời.  
Sau đó, chú tiến ngày một gần hơn ra cửa hang nơi chú nhìn thấy Kazan đi đến với thế giới rộng lớn... Cũng đến lúc chú tiến tới đến cửa hang. Khi đến nơi, chú nằm ở ngưỡng cửa và vừa quan sát bên ngoài, vừa run rẩy và hấp háy mắt.  
Sói Xám không làm gì để giữ chú lại; ngược lại, nó còn phi ra ngoài nắng và gọi con. Với đôi mắt còn yếu ớt của sói con, còn phải mất ba ngày nữa nó mới quen được ánh sáng. Thế là rốt cục nó đến được với mẹ. Rất nhanh chóng, chú học được cách yêu mến mặt trời, không khí ấm áp và thời tiết êm dịu; và nó bắt đầu ghét bóng tối của cái hang biệt lập nơi nó chào đời.  
Sau đó, Ba-Ree lần lượt có được mọi kinh nghiệm sống và các bản năng tiếp tục nảy nở.  
Vào thời điểm đó, một trong những ngày tuyệt vời nhất của chú là ngày cái mõm sục sạo của chú chạm vào miếng thịt còn đỏ máu của một con thỏ vừa bị giết. Chú biết được mùi vị của máu. Một vị ngọt ngào đến nỗi có một sự hưng phấn kỳ lạ xâm chiếm chú. Từ đó, chú biết được cái mà bố thỉnh thoảng vẫn ngoạm giữa hai hàm răng khi quay về. Và, chẳng bao lâu, chú thích giao chiến với các mẩu cây khô hơn là miếng da, và hàm răng nhỏ xíu của chú trở nên sắc nhọn như mũi kim.  
Cuối cùng, chú khám phá Điều Huyền Diệu Lớn khi một hôm Kazan mang về một con thỏ lớn còn sống nhưng đã bị thương nặng đến nỗi không còn đủ sức để chạy trốn. Mọi khi Kazan chỉ mang về cho chú những con vật đã chết. Còn lần này, con thỏ tuy gãy lưng nhưng vẫn giãy giụa và cố tự vệ... Cảnh ấy khiến Ba-Ree hoảng sợ. Chú quan sát sững sờ một lúc cơn hấp hối của con mồi... Kazan và Sói Xám ở bên cạnh chú, nhưng không làm gì để rút ngắn cơn đau đớn của con vật bởi vì con trai chúng đang học bài đầu tiên để giết và xé xác con mồi...  
Khi Ba-Ree hiểu rằng không hề có gì nguy hiểm, chú đã dám mon men lại gần. Hai chân cứng đờ, chú tiến lại khá gần và chạm lướt vào con vật chưa chết một cách rất thận trọng.  
Và bỗng nhiên, trong cơn giãy giụa cuối cùng, con thỏ to lông trắng co chân sau đạp mạnh một cái khiến Ba-Ree vừa lăn vừa hoảng sợ kêu ăng ẳng... Tuy nhiên, chú đứng dậy ngay;.và lần đầu tiên trong đời, chú nổi giận và chỉ có một mong muốn: lao vào con thỏ để trả thù. Cú đá mà chú nhận được vừa mới hoàn thành công cuộc dạy dỗ chú.  
Đỡ sợ hãi hơn nhưng luôn thủ thế, chú quay lại con vật và chỉ giây sau, chú cắm hàm nanh nhỏ xíu vào cổ nó. Chú cảm nhận những nhịp tim cuối cùng đang thoát khỏi thân thể mềm mại của nạn nhân và các thớ thịt con thỏ đang co rút lại, và chú quyết giữ con mồi cho đến khi nó trút hơi thở cuối cùng. Chú vừa giết được con mồi đầu tiên.  
Từ đó, chú thích thú rất nhanh mùi vị thịt tươi sống. Và thế là, tất cả mọi bí mật của cuộc sống hiện dần ra với chú: tiếng gù gù gọi bạn của cú xám giữa đêm khuya, tiếng cây gãy, tiếng sấm rền, tiếng thác đổ, tiếng chồn gọi nhau, tiếng nai tác và tiếng tru xa xa của anh em cùng loài...  
Tất nhiên, khứu giác là điều quan trọng nhất trong tất cả những điều mới mẻ mà bản năng giúp nó khám phá. Một hôm, chú đang lang thang cách hang độ năm mươi mét, cái mũi nhỏ xíu của chú đánh hơi được mùi thỏ.  
Mẹ chú chưa dạy cho chú tí gì về điều này nhưng ngay lập tức chú biết rằng nếu muốn tóm được miếng mồi mà chú ưa thích đó thì phải lần theo cái mùi này. Thế là chú chập chững men theo dấu vết... Nhưng chẳng bao lâu, chú đến một thân cây to đổ xuống đất mà con thỏ đã nhảy qua, chú buộc phải quay lại.  
Mỗi ngày, Ba-Ree lại bước vào cuộc phiêu lưu mới. Đầu tiên, chú chỉ là một nhà thám hiểm lạc lõng giữa một thế giới rộng lớn chưa hay biết. Chú không ngừng gặp gỡ những điều mới mẻ, thường thường hãi hùng nhưng lại luôn luôn kỳ diệu. Nhưng bây giờ sợ hãi của chú ngày một bớt dần, còn tin tưởng thì cứ lớn dần lên. Hiểu được rằng không có gì trong những cái chú sợ lại làm chú đau, chú bạo dạn dần.  
Song song với sự thay đổi trong cái nhìn đối với sự vật, bản thân chú cũng thay đổi: chú trở nên mềm dẻo và nhanh nhẹn, thân hình chó con béo tròn của chú đổi khác dần. Bộ lông vàng sạm màu đi và một vệt xám sáng chạy dài suốt dọc sống lưng chú, giống hệt cái vệt ở bố. Chú thừa hưởng từ Sói Xám bộ ức và cái đầu duyên.dáng. Phần còn lại, chú giống Kazan. Mọi người đoán rằng gân bắp chú sẽ mạnh mẽ và to khỏe.  
Chú có bộ ngực nở nang, đôi mắt rất xếch, với một ít tia đỏ ở khóe mắt. Dân cư vùng Sơn Lâm đều biết rằng những chú chó con có được dấu hiệu này sớm chính là những con sói lai. ở Ba-Ree, màu sắc đó rất rõ; điều đó chỉ có một ý nghĩa duy nhất; cho dù chú có mang trong mình một nửa dòng máu chó, chú vẫn vĩnh viễn thuộc về thế giới hoang dã.Ba-Ree chỉ thực sự thừa hưởng mọi ưu việt của nòi giống kể từ ngày chú đánh nhau lần đầu tiên với một sinh vật sống. Lần đó chú đi xa hơn thường lệ khỏi cái cây khô - ít nhất chú cũng đi được độ một trăm mét, và ở đấy, chú phát hiện thấy một điều kỳ diệu, thác nước. Chú bắt đầu đi dọc theo bờ sông, luôn luôn rất thận trọng.  
Đi chưa được mười hai bước, chú nghe thấy gần mình tiếng đập cánh dữ tợn: chú đã quấy rầy một con chim cà cưỡng hung dữ mắt to vùng bắc địa; con chim này tình cờ sa xuống đường và không bay được nữa; một bên cánh nó xệ xuống đất, hẳn là bị gãy trong một trận chiến với những con mồi của nó. Dù sao thoạt tiên đối với Ba-Ree nó cũng là một trong những sinh vật ấn tượng nhất và hung hãn nhất mà chú từng gặp. Quên hẳn ngạc nhiên, chú chó con vừa sủa lên the thé vừa nhảy xổ vào con vật và đã tóm gọn nó giữa hai hàm răng bé xíu. Nhanh như chớp, con vật chống trả bằng cách mổ dữ tợn vào chú.  
Cái mỏ nhọn mạnh mẽ cứ mổ tới tấp nhưng cậu ấm Kazan từ nay đã đủ lớn để đánh nhau và càng bị mổ đau chú càng nghiến thật chặt con mồi... Dưới lớp lông vũ, răng chú cuối cùng cũng chạm đến thịt và một tiếng gừ gừ trẻ thơ cuộn lên trong họng chú. Chú cắm chặt nanh dưới cánh con chim, con này tự vệ được một lúc nhưng chẳng bao lâu sức chống cự yếu dần.  
Năm phút sau, nó không nhúc nhích nữa, thế là Ba-Ree nhả ra, lùi lại một bước để ngắm nhìn con chim nằm lăn quay trên mặt đất, lông vũ dựng đứng lên... Chú đã thắng trong trận chiến đầu tiên. Con cà cưỡng đã chết!  
Nửa giờ sau, Sói Xám đi tìm chú. Con cà cưỡng bị xé nát thành từng mảnh, lông rụng vương vãi khắp nơi còn cái mõm của Ba-Ree thì dính đầy máu. Chú chó con đang nằm nghỉ, với vẻ đắc thắng, cạnh xác nạn nhân. Mẹ chú hiểu điều gì đã xảy ra và bắt đầu vuốt ve liếm liếm chú. Khi cả hai quay về hang, Ba-Ree tự hào ngoạm trong mõm phần còn lại của con cà cưỡng.  
Từ đó, săn bắt trở thành thú say sưa chính của Ba-Ree và những khi không ngủ ngoài nắng hoặc ban đêm trong hốc cây, chú liền đi săn mồi.  
Một hôm, chừng hai tuần sau hôm đánh nhau với cà cưỡng, chú chợt đụng đầu với một con chồn. Cả hai đang tìm cách làm dịu đi cơn đói của mình và vì chúng không có lý do gì để tranh nhau một con mồi, cả hai cùng làm ngơ..Ba-Ree đi ngày càng xa hơn gốc cây khô, nhưng chú vẫn chú ý đi dọc theo dòng thác. Đôi khi chú bỏ đi trong nhiều giờ. Lúc đầu, Sói Xám lo lắng khi chú không đi cùng mẹ; tuy nhiên nó rất hiếm khi đi cùng con trai và nó quên dần sự lo âu. Quy luật thiên nhiên tiến hành nhanh chóng công việc của nó.  
Rồi đến lượt Kazan trở nên căng thẳng. Đấy là một đêm trăng rằm, một ham muốn bùng cháy càng lúc càng mạnh hơn thúc giục nó đi lang thang dưới trời sao. Sói Xám cũng bị xâm chiếm bởi mong muốn được đi lang thang đây đó trên thế gian rộng lớn.  
Thế rồi đến cái buổi chiều Ba-Ree lao vào cuộc đi săn xa nhất. Chú đã ở cách hang ít nhất là một cây số khi chú giết được con thỏ đầu tiên.  
Chú nằm bên xác con vật cho đến tận hoàng hôn...  
Mặt trăng lên tròn trịa và đỏ thắm. Nó bao phủ lên cánh rừng, cánh đồng và ngọn cây một thứ ánh sáng cũng chói lọi như ban ngày. Khi phát hiện thấy trăng trên trời, Ba-Ree bỏ mặc con mồi và cất bước ngược với hướng cây khô nơi chú vẫn luôn trú ngụ.  
Đêm hôm ấy, Sói Xám thức rất lâu chờ con trai quay về. Và khi mặt trăng lặn xuống phía chân trời, nó ngồi bệt xuống ngước lên trời đôi mắt mù lòa và tru lên tiếng đầu tiên kể từ ngày Ba-Ree chào đời. Thiên nhiên vừa mới giành lại quyền của mình.  
Xa xa, chú Sói vừa lớn nghe tiếng mẹ gọi nhưng không đáp lại. Chú đã vĩnh biệt gia đình.  
Một thế giới mới đang mở ra trước chú..

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 8**

Bầy hải ly

Vào cái mùa tuyệt đẹp, khi xuân tàn nhưng hạ vẫn chưa thật sự sang, Kazan và Sói Xám đi vào sâu trong thung lũng nối tiếp đầm lầy. Đó là một cuộc đi săn dài ngày. Nó khởi đầu cho một chuyến ngao du trong vùng Bắc Địa hoang vu, mà các dã thú có lông và móng vuốt đều mong muốn một khi lũ con đẻ vào đầu xuân đã rời bỏ mẹ để đi sống cho riêng mình đâu đó trong thế gian này.  
Nhưng trong khi Kazan và Sói Xám rời bỏ lãnh thổ của mình thì những sinh vật khác lại đến đấy. Quả vậy, những con hải ly, dẫn đầu bởi vị thủ lĩnh Răng Sứt, đang chạy trốn kẻ thù không đội trời chung là rái cá.  
Đoàn hải ly đã đi ròng rã ba ngày trời và đến rạng sáng ngày thứ tư, chúng băng qua thung lũng bị cháy rụi và đến bờ đầm lầy nơi Kazan và Sói Xám đã từng ở. Quả thực, vùng này thuộc về hai con sói vì chính chúng đã phát hiện thấy và đặt chân lên đầu tiên. Vả lại, chúng đã in dấu hầu như khắp nơi cái mùi chỉ rõ quyền hạn sở hữu đất của mình... Nhưng vì Răng Sứt vốn là giống ở nước, khứu giác của nó không phát triển lắm. Nó bơi chậm rãi hơn khi đi sâu vào vùng cây cối và dừng ngay ở tầm cái cây khô nơi hai con sói từng sinh sống. Tại đây, nó trèo lên bờ, bắt đầu lắc lư trên đôi chân xòe rộng và cái đuôi to nặng.  
Đấy là cách nó ra hiệu cho cả đoàn biết rằng ở đây có những điều kiện lý tưởng để xây dựng một nơi định cư mới. Quả vậy, thật dễ dàng xây dựng một cái đập bắc ngang dòng nước hẹp của con thác và nước sẽ làm ngập một vùng rộng lớn nơi sinh sôi rất nhiều các loại dương xỉ, bạch dương, liễu và cây trăn. Ngoài ra, vùng này còn được che chắn bởi một tấm màn cây nên mùa đông ở đây chắc sẽ ôn hòa. Răng Sứt đã tìm thấy tổ ấm mới.  
Ngay ngày hôm đó, bầy hải ly lao vào xây dựng chỗ ở cho mình. Răng Sứt chọn một cây.bạch dương to mọc xiên xiên qua ngọn thác và tiến hành đốn cây.  
Răng Sứt ngồi bệt xuống, hai chân trước tì chắc chắn vào thân cây, giữ cơ thể cân bằng trên cái đuôi rộng lớn và bắt đầu gọt xung quanh thân cây một vòng bé. Nó làm liên tục mấy giờ liền và cuối cùng khi nó ngừng để nghỉ thì một chú thợ khác đến thay phiên làm tiếp.  
Khoảng một tá các chú hải ly khác, trong thời gian đó, lo cắt những cây nhỏ hơn. Cây dương đầu tiên đổ xuống nước. Phải sau độ hai mươi tiếng, cây dương của Răng Sứt, bị khoét trông giống hình một chiếc đồng hồ cát mới đổ thẳng đứng bắc ngang qua dòng thác. Thường thường hải ly thích làm đêm hơn, nhưng nó cũng có thể làm việc vào ban ngày và trong những tuần tiếp theo, vị tộc trưởng đầu đàn chỉ cho bộ lạc của mình nghỉ ngơi rất ít.  
Với đầu óc thông minh gần như người, mấy chú xây dựng nhỏ rất chịu khó trong công việc; chúng cắt thân cây thành từng khúc dài hơn một mét, sau đó dùng đầu và chân trước đẩy lăn từng khúc đến sát dòng nước, rồi chèn chắc vào cây dương, nhờ cành lá và những nhánh cây bé. Sau khi hoàn thành cái sườn đê ban đầu, chúng bắt đầu trát vữa. Đấy là một lĩnh vực mà ít ra hải ly cũng bằng con người; những gì chúng xây đắp chỉ có mìn mới có thể phá vỡ. Dùng cằm gập lại thành túi để vận chuyển, chúng bắt đầu mang đến từ bờ sông một chất pha chế từ bùn trộn với cành con, mỗi chuyến một con tha được khoảng từ năm trăm gam đến một cân thứ hỗn hợp dùng để trát mọi khe hở trên cái sườn đập rộng lớn ấy. Đó là một công việc phi thường nhưng Răng Sứt và đồng bọn có thể vận chuyển được một tấn vật liệu này trong vòng hai mươi bốn tiếng.  
Ba ngày sau, dòng chảy đã tràn khỏi lòng thác; nước lan đến những cây đầu tiên và làm ngập một vùng rộng lớn đầy bụi rậm. Từ đó, công việc của bầy hải ly trở nên nhẹ nhàng hơn vì chúng có thể chặt cây thành từng khúc trên mặt nước và đẩy trôi bập bềnh đi. Trong khi một nhóm hải ly chắn ngang con thác, nhóm khác đốn cây dọc theo cây dương lớn và đắp một con đê dài khoảng ba mươi mét..Công việc gần kết thúc thì vào một buổi sáng kia, Kazan và Sói Xám quyết định trở về hang trên đầm lầy...  
Trong làn gió nhẹ thổi từ phía đông nam đến, Sói Xám đánh hơi thấy mùi bọn xâm chiếm từ cách đấy gần một cây số. Nó vội vàng báo cho Kazan và cả hai đứng phắt lại.  
Tai cụp xuống, Sói Xám quay bộ mặt mù lòa về phía Kazan. Chúng lại chậm rãi tiến bước.  
Chúng không còn ở cách xa cái hang là mấy nữa.  
Chưa lên đến đỉnh ngọn đồi nơi có cái hang, Kazan đã nhận thấy sự thay đổi kỳ lạ diễn ra trong lúc nó vắng mặt. Nó đứng bất động, ngạc nhiên và xem xét lại lần nữa quang cảnh vừa phát hiện... Lúc này, thay vào chỗ dòng thác nhỏ là một cái ao rộng độ ba mươi mét liếm gần sát chân mô đất. Về phía vùng thảo nguyên bị cháy rụi, nước làm ngập cây cối và bụi rậm trên gần hai trăm mét.  
Kazan và Sói Xám lẳng lặng bước tới. Răng Sứt và đồng bọn, khứu giác không tinh lắm nên không nghi ngờ gì sự hiện diện của chúng. Cách đấy chưa đến một trăm năm mươi mét, vị tộc trưởng đang đẽo một thân cây và bên phải nó, cũng cách gần như vậy, bốn năm chú hải ly bé đang đùa nghịch đắp một con đê bé tí với bùn và những cành cây con.  
Vài tuần trước đây, Kazan đã từng chứng kiến một cảnh tương tự khi đi ngang qua không xa đàn hải ly cũ của con đầu đàn già về vùng Bắc Địa. Lúc đó, nó không chú ý lắm...  
Nhưng giờ đây, một sự thay đổi nhanh chóng, ấn tượng đang diễn ra ở nó, nó không còn xem bọn hải ly chỉ là những con vật ở nước đơn thuần, không ăn được và xông mùi khó ngửi.  
Đây là những kẻ xâm chiếm, vậy là kẻ thù! Nó lẳng lặng vểnh mép lên, lông sống lưng dựng đứng và cơ bắp ở chân và vai duỗi ra như bị chiếc roi da quất lên...  
Và bất thình lình, không một tiếng động, nó lao bổ vào Răng Sứt.  
Con hải ly này chỉ nhận ra mối nguy đang đe dọa khi Kazan ở cách nó chỉ vài mét. Nó cử động trên đất liền thì châm chạp, như tất cả các con vật dưới nước cùng loài và sự tấn công này khiến nó tê liệt một lát. Cuối cùng, khi nó bỏ.cái cây để chạy trốn thì Kazan đã đè lên người nó rồi.  
Cả hai ngã nhào xuống bờ sông nhưng chỉ giây sau, thân hình to lớn bóng nhẫy của Răng Sứt đã trượt khỏi kẻ thù và hải ly lại được an toàn trong môi trường nước của mình. Chỉ có hai vết cắn trên cái đuôi nung núc thịt.  
Thất vọng vì không tóm được con mồi không đội trời chung, Kazan quay ngoắt về bên phải như một mũi tên hướng đến những con hải ly bé đang đứng đờ ra tê liệt vì cảnh tượng vừa chứng kiến. Những con vật bất hạnh chỉ nhấc được chân khi thấy con chó lao vào mình. Ba con trong số đó kịp thời nhảy xuống nước nhưng hai con còn lại, chưa đầy ba tháng tuổi, quá chậm chạp...  
Kazan chỉ mới tiêu diệt được hai con trong số sinh vật đông nhung nhúc đã dám chiếm đất của nó... Nó cảm thấy không thương xót đối với hai con này cũng giống như mèo rừng trước kia không thương xót khi nó giết những đứa con mới đẻ của Sói Xám trên đỉnh Núi Mặt Trời.  
Và trong khi cắm sâu răng nanh vào da thịt kẻ thù, một ham muốn cắn giết không cưỡng lại được cuộn lên trong máu nó...  
Thế là, nó vừa bắt đầu chạy như điên dọc theo bờ ao, vừa gầm gừ theo hướng Răng Sứt đã biến mất, sau đó cả đoàn hải ly cũng lẩn trốn.  
Công trình xây dựng đồ sộ này hoàn toàn mới lạ đối với nó nhưng bản năng mách bảo cho nó biết đấy là công trình của lũ hải ly và nó bắt đầu điên cuồng cắn phá những cành cây con và những khúc gỗ chằng chịt...  
Bất chợt, cách bờ độ năm mươi mét, mặt nước lao xao rồi cái đầu to xám của Răng Sứt nổi lên. Trong một lát, cả hai đối thủ, căng thẳng đến cực độ, nhìn nhau thách thức, sau đó Răng Sứt nhô khỏi mặt nước thân hình to lớn, ướt đẫm, bóng nhẫy trèo lên đê và nằm sấp đối diện với Kazan. Nó chỉ có một mình. Không một con hải ly đồng bọn nào dám nhô lên nữa.  
Chẳng mấy chốc, mặt ao lại yên tĩnh hoàn toàn. Kazan mất công cố phát hiện ra một lối cho phép nó tiếp cận kẻ xâm chiếm xấc xược này. Nhưng giữa bờ ao và bức tường chắc chắn của con đập, có một cái sườn chằng chịt khó vượt qua nơi nước cuồn cuộn chảy....Ba lần nó cố lách một lối đi qua mớ cành lá chằng chịt ấy, nhưng cả ba lần, nó đều ngã tòm xuống ao. Trong suốt thời gian đó, Răng Sứt hoàn toàn bất động trên đê. Cuối cùng, chỉ khi nó nhìn thấy Kazan từ bỏ không tấn công nữa, nhà xây dựng già mới lại biến mất trong ao.  
Nó đã biết được rằng Kazan cũng giống như mèo rừng, không thể nào chiến đấu trong nước, và nó liền đi loan báo cái tin quan trọng đó cho các thành viên khác trong bộ tộc biết.  
Sói Xám và Kazan quay lại cái hang, dưới cái cây khô và nằm phơi nắng. Nửa giờ sau, Răng Sứt lại nhô lên khỏi mặt nước ở bờ hồ nhân tạo đối diện, lũ đồng đảng của nó bắt chước ngay và chẳng mấy chốc, chúng lại bắt tay vào công việc như chưa có gì xảy ra. Một số lại bắt đầu cưa cây, tốp kia lại bắt đầu vận chuyển vữa và cành con dưới nước.  
Từ lúc ấy trở đi, không con nào vượt qua vạch giữa ao.  
Phản ứng hận thù đầu tiên đã nguôi ngoai, Kazan nghiên cứu chăm chú hơn bầy hải ly. Nó biết rằng lũ này không quen đánh nhau. Chúng tuy đông hơn nó rất nhiều mà vẫn lẩn chạy như những con thỏ tầm thường khi nó đến gần. Và con hải ly to mà nó tấn công đã không cắn lại nó... Dần dần, nó hiểu ra rằng với những con vật sống được cả ở trên đất liền, cả dưới nước này cần phải dùng lối săn nấp rình như với thỏ và gà gô.  
Thế là, đầu buổi chiều hôm đó, nó trườn mình vào trong bụi rậm, Sói Xám theo sát. Nó vẫn thường truy đuổi một con thỏ bằng cách đi theo hướng ngược lại và lần này, nó lại quyết định sử dụng mưu mẹo quen thuộc của sói. Thế là nó đi ngược dòng thác, ngược chiều gió.  
Khoảng trên năm trăm mét, mực nước đã dâng lên đáng kể. Một trong những chỗ nó vẫn thường lội qua được trước đây nay không qua được nữa, nó buộc phải bơi qua dòng nước, Sói Xám đợi nó trên bờ.  
Thế là, nó lần theo rất nhanh một con đường đến đập, bằng cách tiến song song với dòng sông, cách mặt nước khoảng hai trăm mét. Không xa con đê, một bụi cây trăn và liễu rủ xuống tận mặt thác, nó biết lợi dụng điều này. Chỉ vài bước nhảy, nó đã đến rất gần bầy hải ly và nép mình.sát mặt đất, không bị trông thấy, sẵn sàng phóng ra khi có cơ hội. Đa số kẻ thù của nó đang làm việc dưới nước, có khoảng bốn năm con còn nằm trên bờ, phía trên gần ao.  
Sau vài phút, Kazan đã định nhảy xổ vào chúng thì một sự náo động trên đê khiến nó chú ý. Gần giữa đê, hai hay ba con hải ly đang bận rộn củng cố công trình bằng vữa. Nhanh như chớp, nó vọt khỏi chỗ nấp và đến trốn sau chỗ đang xây. ở đấy, nước không sâu lắm vì hầu hết nước chảy dọc theo bờ bên kia, và nó không ướt ngay cả bụng khi bắt đầu lội bì bõm. Bầy hải ly không nhìn thấy nó, chúng át hẳn tiếng động mà nó có thể gây nên. Chẳng bao lâu, nó nghe thấy tiếng bầy hải ly phía trên mình và nó bắt đầu bò dọc bờ sông, đến tận đầu con đê bằng cách sử dụng các cành của cây dương lớn mà bọn chúng đã đốn ngã.  
Lát sau, đầu và vai nó trồi lên một chút ở đống cây cối ngổn ngang. Cách nó chưa đầy một mét, Răng Sứt đang loay hoay đặt một khúc cây dương dài khoảng chín mươi phân, to bằng cánh tay người, vào vị trí. Nó bận rộn đến mức không nhìn thấy và không nghe thấy tiếng Kazan. Chính một con trong bầy vừa báo động vừa nhảy ùm xuống ao.  
Đúng lúc lão đầu đàn này ngẩng đầu lên, nó đã đối đầu với hàm nanh nhe ra của Kazan. Nó không còn thời gian để lẩn trốn nữa, chỉ kịp lùi lại phía sau nhưng đã quá muộn, nanh Kazan đã ngoạm lên cổ họng nó...  
Nhưng, con hải ly già đã làm được cho đối thủ mất thăng bằng và hàm răng sắc như dao cạo của nó lần này lại đớp vào cổ Kazan. Quấn chặt vào nhau, khi Kazan sắp chạm đến yết hầu của con hải ly thì cả hai lăn tòm xuống ao.  
Răng Sứt nặng độ ba mươi cân. Ngay cả khi lăn xuống ao, được trở về môi trường thích hợp của mình, nó vẫn luôn bám chặt con mồi và tự để chìm xuống như một tảng chì, kéo luôn cả địch thủ. Nước ập vào miệng, vào mắt, vào tai và mũi Kazan. Nó không nhìn thấy gì nữa, và có cảm giác đầu sắp vỡ tung ra. Tuy nhiên, thay vì vùng vẫy để thoát ra, nó lại cố hết sức nín thở và xiết chặt hàm. Luôn giữ chặt lấy nhau, chúng rơi đến đáy ao và lát sau, đã lún sâu trong bùn....Tức thì, Kazan nhả kẻ thù ra. Lúc này nó biết rằng nó đấu tranh để được sống chứ không phải để tống khứ kẻ xâm lăng bên lề kia... Bằng tất cả sức mạnh của cơ bắp lực lưỡng, nó tìm cách thoát thân, để ngoi lên mặt nước - trở về với không khí trong lành, với cuộc sống! Nó ngậm chặt mõm lại vì biết rằng nếu để nước tràn vào miệng, nó sẽ bị kết liễu.  
Trên đất liền, nó có thể rất dễ dàng thoát khỏi hàm răng đớp của Răng Sứt. Nhưng ở dưới nước, cái đớp của hải ly còn chết người hơn cả của mèo rừng...  
Mặt nước bỗng nhiên gợn sóng và một con hải ly thứ hai bắt đầu vờn xung quanh hai đối thủ. Nếu nó tiếp sức cho Răng Sứt thì Kazan sẽ hết đời...  
Nhưng tự nhiên đã quyết định ngày mà Răng Sứt học để dùng nanh đánh nhau vẫn chưa đến.  
Giờ đây, nó đã thoát khỏi cú cắn chết người của kẻ địch, vị tộc trưởng già không còn lý do đặc biệt nào để tiếp tục trận đấu. Nó không phải là con vật thù dai; nó không khát máu cũng không thích cắn giết. Giờ đây, nó lại được tự do vùng vẫy, và kẻ thù kỳ lạ đã hai lần tấn công nó không thể làm hại nó nữa: thế là, nó thả tên này ra...  
Với Kazan, đấy quả thực là giới hạn cuối cùng. Khi lên tới mặt nước, nó hầu như không thể vùng vẫy nổi, đang gần như bị chết đuối, nó cố giữ khỏi ngập nước bằng cách bám hai chân trước vào một cành cây nhô ra khỏi con đập.  
Điều đó cho phép nó có thời gian hít đầy phổi luồng không khí trong lành và khạc ra toàn bộ nước suýt giết chết nó. Nó bám vào cành cây độ mười phút trước khi lấy lại được can đảm để bơi qua một quãng ngắn vào bờ.  
Khi đặt chân lên bờ, nó chỉ còn đủ sức để bò lê trên đất, nó đã kiệt sức; chân nó run rẩy và nó thở hồng hộc, hàm sệ xuống... Nó đã bị đánh bại bởi một con vật không biết dùng ngay cả đến hàm nanh! Thật là nhục nhã! Người ướt sũng, cố đứng lên, nó quay lại hang dưới cái cây khô. Đến nơi, nó nằm vật ra dưới ánh mặt trời và đợi Sói Xám quay về.  
Cặp sói đoán được ngay là tình thế không chút hy vọng. Mỗi ngày, mặt nước lại phủ kín hơn một chút vùng bao quanh cái cây chết. Và vào giữa tháng bảy, chỉ còn một dải đất hẹp nối.từ rừng đến mô đất nơi có cái hang của Kazan và Sói Xám.  
Dưới mặt nước sâu, bầy hải ly từ nay làm việc mà không hề lo lắng gì; mực nước hồ tiếp tục dâng lên từng phân một cho đến một ngày nước bắt đầu nhấn chìm lối đi cuối cùng thông với bờ...  
Thế là Sói Xám và Kazan rời khỏi hang và đi ngược lên theo dòng thác, giữa hai quả đồi.  
Giờ đây, dưới mắt chúng, con sông có một kích thước khác và vừa đi, chúng vừa hít hít mùi dòng sông, rình nghe những tiếng động của nó với một sự tò mò mới nhưng cũng có chút ít lo lắng nữa vì cách bầy hải ly đánh bại chúng nhắc nhở chúng nhớ lại đôi chút về con người.  
Vì thế, đêm ấy, dưới ánh trăng rằm, khi đánh hơi thấy dấu vết của căn cứ đầu tiên mà Răng Sứt đã bỏ lại, chúng liền quay ngoắt về hướng thảo nguyên vùng Bắc Địa.  
Và thế là Răng Sứt, con vật già nua dũng cảm, vào một ngày nọ, đã buộc được Sói Xám và Kazan biết tôn trọng bộ tộc của mình.

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 9**

Những chú chó cho con người một bài học

Bị bầy hải ly đuổi khỏi lãnh địa, Kazan bại trận, nhục nhã, quyết định cùng bạn tiến về miền Nam. Chuyến đi sẽ dẫn chúng đến đầu nguồn của sông Mac Farlane. Vào cuối mùa thu trước, một người tìm vàng đã đến Fort Smith, trên Dòng Sông Nô Lệ với một bình đầy vàng cát và vàng khối nhặt được ở lòng sông Mac Farlane.  
Rất nhanh chóng, người ta đã có khám phá quan trọng hơn bởi vì sông Mac Farlane chứa rất nhiều vàng. Khoảng hai chục người khai thác vàng phân chia vùng đất sở hữu của mình suốt dọc dòng sông và lập tức bắt tay ngay vào việc. Những kẻ đến chậm đóng đô xa hơn một chút, về phía đông bắc. Tiếng đồn từ vùng Fort Smith khẳng định rằng trong vùng này.còn có nhiều kim loại quý hơn vùng bên bờ sông Yukon...  
Một trăm, năm trăm đến một nghìn người nhanh chóng đổ xô về vùng này. Trong số đó có một gã Sandy Mc Trigger nào đó đã từng có một số vấn đề với cảnh sát và túi y rỗng tuếch.  
Tuy nhiên, đấy là một tay tìm vàng có tài. Y không có một chút đạo lý và không sợ gì hết.  
Trên gương mặt y, người ta đọc thấy sự hung bạo. Mc Trigger bị tình nghi là đã giết chết hai người và người ta cũng chắc là y đã vét sạch túi của nhiều người khác nhưng cho đến tận giờ, cảnh sát vẫn chưa có được bằng chứng về tội ác của y...  
Thành phố Red Gold City đã mọc lên trong vòng chưa đầy sáu tháng, ở hai bên bờ sông Mac Farlane.  
Khi Mc Trigger đến nơi, y quyết định đi ngược sông Mac Farlane về phía nam. Y chậm rãi thăm dò lòng sông của một nhánh con. Đây đó, y tìm được một vài địa thế không đến nỗi tệ lắm nhưng không thích hợp với mình, thế là y tiếp tục cuộc hành trình, tuần này sang tuần khác, luôn đi về phía thượng nguồn con sông.  
Một buổi chiều, y cập bến chiếc thuyền con vào một dải cát bên bờ sông. ở vùng này, dòng sông rộng hơn vì nó chảy qua một bãi cỏ, hứa hẹn có thêm ít vảy vàng phụ. Y đang tiến sát đến gần bờ thì có một cái gì đó trên mặt cát ướt khiến y để ý. Những dấu chân thú. Hai con vật đã cùng nhau xuống đây uống nước. Và dấu chân chúng còn rất mới!  
- Sói..., - Cuối cùng y lẩm bẩm. - Ta hy vọng có thể bắn chết được một con bằng khẩu súng cũ này!  
Y nhảy lên bờ và đưa mắt quan sát những bụi rậm.  
Cách đấy hai hay ba trăm mét, Sói Xám đã đánh hơi thấy mùi mà nó sợ hơn tất cả - mùi người! Nó rống lên một tiếng dài để báo cho Kazan. Thế là, gã đàn ông quay lại thuyền, cầm súng, nhét vào một mồi đạn mới và nhanh chóng lẩn ra xa bờ sông.  
Vào cuối buổi chiều hôm ấy, Sói Xám và Kazan lại lần xuống bờ sông; trong khi Kazan.đang hớp ngụm nước băng giá thì tên đào vàng rời bến, qua khúc ngoặt của con sông, phía thượng nguồn, cách đấy chừng trăm mét.  
Sói Xám lẽ ra đã đánh hơi thấy nguy hiểm nếu như gió thổi xuôi, hay nếu như Mc Trigger dùng mái chèo. Chao ôi, nó chỉ nghi ngờ có điều gì đó khi nghe thấy tiếng kim khí lách cách vọng ra từ khẩu súng của tay tìm vàng. Nó giật nẩy mình khi nhận thấy tiếng động đang ở rất gần.  
Kazan cũng vểnh tai lên, nó ngừng uống để đương đầu với sự đe dọa mới này.  
Đấy cũng chính là lúc Mc Trigger bóp cò.  
Nòng súng khạc ra một đám khói trong tiếng gầm chói tai và Kazan cảm thấy một tia nóng xoẹt vào đầu. Nó lảo đảo ngã ra phía sau, chân khụy xuống và nó ngã nhào, mềm nhũn.  
Sói Xám phóng một mạch như mũi tên biến mất qua các bụi rậm. Dĩ nhiên nó đã không nhìn thấy bạn mình gục xuống trên cát. Nó chỉ dừng lại để đợi bạn khi đã cách xa được vài trăm dặm tiếng sét hãi hùng từ khẩu súng của gã kia.  
Sandy Mc Trigger vừa cho thuyền cập bến vừa rống lên sung sướng:  
- A, tao đã tóm được mày, đồ quỷ sứ! - Hắn la lên. - Lẽ ra tao còn tóm được cả đứa bạn của mày nếu tao có một khẩu khác cái khẩu chết tiệt này!  
Y dùng đầu nòng súng lật đầu Kazan lên.  
Bỗng nhiên, trên mặt y, tia sáng mãn nguyện nhường chỗ cho một vẻ ngạc nhiên hết sức.  
Bởi vì y vừa nhận thấy chiếc vòng quanh cổ con vật.  
- Thật tuyệt, Mc Trigger ạ! - Y thốt lên. -Đ ây không phải là một con sói mà là một con chó... Một con chó!  
Sandy Mc Trigger quỳ trên cát. Vẻ đắc thắng đã biến mất trên gương mặt y. Y quay chiếc vòng xung quanh cái cổ mềm nhũn của Kazan. Y không thể tin vào mắt mình.  
- Một con chó! - Y lại thốt lên. - Một con chó, Mc Trigger ạ! Hơn nữa lại rất đẹp!  
Bên dưới mõm nó, một vũng máu lan đỏ mặt cát. Lát sau, y lại cúi xuống trên mình Kazan để xem viên đạn trúng vào chỗ nào. Viên đạn bắn trúng phần trên sọ, nhưng đi xiên nên không làm.gãy một cái xương nào... Kazan không bị tử thương.  
Nhưng ý nghĩ của Mc Trigger không xuất phát từ lòng thương cảm. Trong mắt y ánh lên sự thèm khát và dữ tợn. Qua cách y chăm sóc Kazan, người ta có thể lầm tưởng rằng y rất yêu con chó. Hoàn toàn ngược lại!  
Khi Kazan vừa bình phục, y đã tìm cách làm nảy sinh trở lại ở con vật những bản năng ác độc nhất. Mc Trigger đánh nó, dọa nạt nó và liên tục làm nó nổi cáu. Kazan, quá bận bịu làm giảm cơn đói và chịu đòn, không hiểu tý gì về người đàn ông này, ngay cả những lúc nó cảm thấy nó phải ghét hắn. Giá như nó hiểu được tiếng người thì chắc chắn nó sẽ đọc được những mục đích bẩn thỉu của gã Mc Trigger.  
- Tao muốn mày lại trở nên mạnh mẽ và dữ tợn như Quỷ sứ! Bởi vì tao có một ý đồ, nhóc ạ. Một ý đồ đáng giá hơn nhiều bộ da thú của mày! Đúng, chúng ta sẽ chơi một thủ đoạn cừ khôi khiến túi tao đầy căng vàng tấm! Tao đã từng làm vậy trước đây và chúng ta sẽ diễn lại ở đây. Mày vừa là sói, vừa là chó! ôi chúa ơi, mày sẽ được cực kỳ chú ý đấy!  
Từ đó, mỗi ngày hai lần, Mc Trigger mang thịt tươi đến cho Kazan và con này nhanh chóng lấy lại sinh lực và lòng dũng cảm của mình; chân nó không còn đau nữa và vết thương ở hàm nó đã thành sẹo. Vài ngày sau, khi tên cai ngục mang thức ăn tiến lại gần, con chó vừa đón nó vừa nhe nanh ra để thách thức. Nhưng từ nay, ông chủ mới không đánh nó nữa, và y cũng không cho nó ăn cá, mỡ hay bột quấy mà chỉ toàn là thịt sống.  
Sau đó, vào một buổi sáng, y đi cùng với một người đàn ông khác đến. Khi tên lạ mặt này tiến lại hơi quá gần Kazan, nó nhảy bổ vào hắn để cố cắn cho bằng được. Tên này vừa nhảy lùi lại vừa văng ra một tiếng chửi sợ hãi.  
- Nó làm nên chuyện đấy! - Hắn làu bàu. -Nó nhẹ hơn con Đan Mạch độ năm sáu cân nhưng nó lại có hàm răng sắc và nhanh nhẹn.  
Trước khi bị lấm lưng, sẽ là một cuộc biểu diễn đẹp mắt đấy!  
- Tao cuộc hai mươi lăm phần trăm tiền lãi về phần tao nếu nó không thắng! - Mc Trigger đáp lại..- Cuộc nhé! - Tên kia nói. - Còn bao lâu nữa thì nó lại sức?  
Mc Trigger suy nghĩ một lúc, cuối cùng y nói:  
- Một tuần. Cần phải từng ấy thời gian để nó đạt được số cân lý tưởng. ừ, một tuần nhé.  
Thế là việc đó sẽ diễn ra vào tối thứ ba tới.  
Được không, Harker?  
Gã có tên là Harker đồng ý.  
- Đồng ý. Gã im lặng một lát rồi nói thêm:  
Còn tao, tao cá với mày hết một nửa số tiền kiếm được rằng con Đan Mạch sẽ giết được con chó của mày.  
Mc Trigger ngắm Kazan rất lâu trước khi thì thầm.  
- Mày thấy đấy, tao không cho rằng từ vùng Yokon đến đây lại có một con chó nào giết được con sói của tao!  
Trận đấu mà Sandy Mc Trigger và Jan Harker đề cử được hoan nghênh nhiệt liệt ở thành phố Red Gold. Tin đó được truyền đi trong vòng ba mươi cây số và chưa bao giờ người ta thấy một sự sôi nổi đến vậy trong thành phố vào buổi tối đã định cho trận đấu. Kazan và con chó Đan Mạch to lớn đó được nhốt vào trong những chiếc cũi đặc biệt được làm riêng cho chúng và chắc là người ta đã để ý nhiều đến việc này...  
Trận đấu xiết bao mong đợi phải diễn ra trong tiệm rượu của Jan Harker. Vào tám giờ tối, Harker và Mc Trigger được hai người đàn ông giúp đỡ, cầm lấy những thanh gỗ đóng bên trên chuồng Kazan và mang cũi đến tận đấu trường vừa được sửa soạn xong ở giữa quán cà phê nơi người ta đã dọn hết bàn ghế lại.  
Con chó Đan Mạch vừa đứng đợi nó vừa nhấp nháy mắt trước ánh sáng rực rỡ của những ngọn đèn.  
Con chó vô địch của Jan Harker vểnh tai lên khi nhìn thấy Kazan; nhưng Kazan không hề nhe nanh và không con nào chứng tỏ với con kia sự hung hãn mà mọi người mong đợi.  
ấy thế mà, đấy là lần đầu tiên chúng nhìn thấy nhau!.Tiếng xì xào phật ý vang lên từ hàng ghế khán giả. Khi Kazan được đưa vào trong chiếc chuồng nơi trận đấu phải diễn ra, con Đan Mạch đứng bất động như một tảng đá; không những nó không nhảy xổ vào Kazan, mà nó còn không gầm gừ nữa chứ! Nó nhìn con chó mới đến với một vẻ nghi vấn mơ hồ, sau đó quay lại nhìn những gương mặt khán giả kích động đang chờ đón trận ẩu đả. Trong một lát, Kazan đứng đối diện với con Đan Mạch, chân căng duỗi, sau đó bắp vai nó giãn ra và nó cũng bắt đầu điềm tĩnh quan sát những tay tìm vàng đến đây mục kích trận chiến một mất một còn này.  
Tiếng cười gằn chế nhạo lại vang lên từ đám đông chen chúc trong phòng. Tiếng la ó, trách cứ hay giễu cợt ném vào mặt Mc Trigger và Harker và giữa những tiếng kêu gào bất bình ngày càng tăng, những giọng nói nóng nảy bắt đầu đòi được hoàn lại tiền chỗ ngồi...  
Mặt Sandy Mc Trigger đỏ như gấc vì nhục nhã và giận dữ còn trên trán ông chủ quán gân xanh cuồn cuộn nổi lên gấp đôi ngày thường.  
Tuy vây, thái độ của những con thú là không thể hiểu được... Giá như chúng gặp nhau trên tuyết, hai vị thủ lĩnh của chó kéo xe đối địch này chắc hẳn sẽ lao vào nhau cắn xé. Nhưng, ở đây, chúng đoán rằng chúng phải đối xử với nhau như anh em. Đến phút cuối cùng, khi chúng chỉ cách nhau vài bước chân, khi mà đám đông đang mong đợi cú nhảy xổ vào nhau, con chó Đan Mạch đẹp tuyệt vời chậm rãi ngẩng đầu lên và liếc mắt nhìn vượt qua đầu Kazan, về phía ánh sáng của những ngọn đèn dầu... Jan Harker bắt đầu run lên và chửi rủa khe khẽ.  
Con chó vô địch của hắn phơi họng ra trước địch thủ! Hai con vật đã lặng lẽ đồng tình một thỏa hiệp hòa bình. Kazan không lao tới. Nó quay lại nhìn khán giả. Và thế là, vai sát vai, hai con chó ngạo mạn trong niềm khinh bỉ con người, đứng bất động và nhìn chăm chú những gương mặt khán giả qua hàng song nhà tù của chúng.  
Từ đám đông vang lên những tiếng la ó giận dữ, dọa nạt. Điên lên vì tức giận, Harker lôi súng ra và nhằm vào con Đan Mạch của mình..Bỗng nhiên, một giọng nói cất lên át sự ồn ào của công chúng và một mệnh lệnh được đưa ra:  
- Dừng lại! Nhân danh pháp luật, dừng lại!  
Lập tức, căn phòng im lặng và mọi ánh mắt hướng về nơi phát ra tiếng nói. Hai người đàn ông đang đứng trên ghế, phía cuối phòng.  
Một người là trung sĩ Brokaw của đội cảnh sát vùng Tây Bắc. Chính anh đã hét lên. Anh giơ tay yêu cầu mọi người chú ý. Người đứng bên cạnh gầy gò, hơi còng với một gương mặt có vẻ hiền từ, rất xanh xao. Đó là một người đàn ông thấp bé mà chỉ nhìn qua hình dáng và gò má hóp của ông, người ta không đoán được rằng ông đã từng sống nhiều năm ở tận cùng vùng băng giá.  
Trong khi anh trung sĩ vẫn giơ tay, ông cất tiếng nói trầm trầm nhưng quả quyết:  
- Tôi mua những con chó này với giá năm trăm đô la.  
Tất cả mọi người đều nghe tiếng trả giá đó.  
Jan Harker đưa mắt liếc Mc Trigger. Mặt chúng gần như chạm nhau trong chốc lát.  
- Sáu trăm. Sáu trăm đi và chúng sẽ thuộc về ông.  
Ông này lưỡng lự giây lát, sau đó gật đầu đồng ý.  
- Sáu trăm đô la, đồng ý.  
Những tiếng thì thầm bất bình lại rộ lên trong đám những tay tìm vàng. Harker trèo lên cái nền cao:  
- Này, các anh bạn, thực ra đấy không phải là lỗi của chúng tôi nếu hai con khốn này từ chối giết nhau! - Hắn la lên với công chúng. -Nhưng những ai trong số các ông đủ bần tiện để đòi lại tiền chỗ ngồi, có thể lấy lại ở cửa ra...  
Chúng tôi thật sự không có lỗi gì. Lũ chó đã chơi khăm chúng tôi, có thế thôi.  
Trong khi đó, người đàn ông vừa trả giá, cùng đi với viên trung sĩ lách được một lối đi giữa những hàng ghế. ông áp bộ mặt trắng nhợt của mình vào các chấn song của cái chuồng lớn và quan sát hai con vật.  
- Ta nghĩ rằng chúng mình sẽ trở thành bạn tốt. - ông nói nhỏ đến mức chỉ hai con chó nghe thấy. - Ta sắp cần đến hai người bạn đồng hành bốn chân như các bạn.  
Và không ai hiểu tại sao Kazan và con chó Đan Mạch đang ở trong chuồng lại tiến gần đến nhà bác học khi ông này móc trong túi ra một bó giấy bạc và bắt đầu đếm sáu trăm đô la cho Harker và Sandy Mc Trigger.

**James Oliver Curwood**

Kazan

**Chương 10**

Trở về nhà

Chưa bao giờ Sói Xám phải chịu cảnh cô đơn như trong những ngày sau khi Kazan bị Sandy Mc Trigger bắt.  
Sau tiếng súng nổ, nó nằm nấp nhiều giờ liền trong bụi rậm, khá xa dòng sông và đợi bạn quay về.  
Nó nhận biết được tia nắng cuối cùng tắt hẳn và đêm xuống, nó cũng đoán ra bình minh đến. Lo lắng chỉ át thận trọng khi mặt trời bắt đầu sưởi ấm nó. Thế là, chậm rãi, nó bắt đầu đi về phía con sông và vừa hít hít không khí, vừa rên rỉ. Mùi khói súng cũng như mùi người đã tan biến.  
Vài ngày sau đó, Kazan nằm cùng sợi xích bằng thép mảnh ở cổ và quan sát giáo sư Mc Gill đang trộn mỡ với cám trong một cái xô..Phía xa hơn, cách đấy chừng mười hai mét, con chó Đan Mạch đang chảy dãi khi nghĩ đến bữa ăn thịnh soạn bất ngờ mà ông chủ mới đang chuẩn bị cho nó. Nó bày tỏ sự hài lòng khi ông Mc Gill mang theo bữa ăn lại gần và nó lao vào, hai hàm răng lực lưỡng nhanh nhẩu ngấu nghiến thức ăn trong khi ông lão thấp bé, có đôi mắt xanh và mái tóc màu vàng tro vỗ vỗ vào lưng nó không chút sợ sệt...  
Ngược lại, thái độ của ông với Kazan lại hơi khác một chút. Khi ông tiến gần về phía nó, cử chỉ của ông rất thận trọng dù ông vẫn mỉm cười và không muốn tỏ ra là mình sợ...  
Ông Mc Gill đi chu du trong vùng bắc cực này để làm việc cho viện Smith Sonian; ông đã trải qua phần lớn cuộc đời mình giữa những loài chó mà ông yêu mến và hiểu được. ông đã công bố khá nhiều bài viết về trí thông mình của loài chó trong nhiều tạp chí khác nhau và những bài viết của ông khiến những nhà tự nhiên học quan tâm rất nhiều. Trước hết, chính bởi vì ông rất yêu quý những con chó và ông hiểu rõ chúng hơn là phần đông người khác, nên ông đã mua lại Kazan và con chó Đan Mạch vào cái đêm mà Sandy Mc Trigger và đồng bọn của hắn cố sức bắt chúng đánh nhau trong quán rượu của thành phố Red Gold.  
Ông đã mãn nguyện nhận thấy rằng hai con vật tuyệt đẹp này từ chối giết lẫn nhau vì thú vui cuồng loạn của ba trăm khán giả và ông đã nghĩ đến việc viết một bài báo về câu chuyện đáng chú ý này.  
Sandy Mc Trigger đã kể cho ông nghe chi tiết chuyện bắt được Kazan và cả về một con sói khác đi cùng nó. ông giáo sư đã đặt ra cho y nhiều câu hỏi về đoạn này. Tuy vậy, Kazan ngày càng khiến ông ngạc nhiên hơn. Quả vậy, không một cử chỉ thân thiện nào của ông thu hút được một ánh biết ơn trong mắt con chó này, nó không bao giờ tỏ ra muốn làm bạn với ông chủ mới. Nhưng cũng không một lần nào, nó gầm gừ hay tìm cách cắn khi ông ở vào tầm của nó...  
Mc Trigger đến thăm ông giáo sư thường xuyên trong căn lều nhỏ nơi ông sống. Lúc ấy Kazan lại nhảy xổ lên, kéo căng dây xích để cố cắn được y và trong khi tên tìm vàng này ở trong tầm nhìn của nó, nó luôn nhe nanh ra với y..Thực vậy, Kazan chỉ bình tĩnh khi nó ở một mình với ông Mc Gill.  
Một hôm, lúc giáo sư đặt thức ăn trước mặt Kazan, thay vì mỉm cười, ông tỏ ra lúng túng bởi vì bỗng dưng nanh chó nhe hết ra khi ông lại gần và một tiếng gầm gừ cuộn lên trong họng nó, lông dọc sống lưng dựng đứng và toàn bộ gân cốt nó run lên...  
Theo bản năng, ông Mc Gill quay lưng lại...  
và thấy mình đối diện với Mc Trigger đã lặng lẽ tiến đến đằng sau. Khi ánh mắt của tay tìm vàng này chiếu lên Kazan, gương mặt tàn bạo của y thoáng hiện một nét nhăn nhó.  
- Thật là điên rồ khi cố thân thiện với con chó này. - Gã giang hồ làu bàu.  
Một ánh nhìn quan tâm ngời lên trong mắt y và y tiếp lời:  
- Bao giờ thì ông lên đường, thưa giáo sư?  
- Khi đợt lạnh đầu tiên đến. - ông Mc Gill đáp. - Cũng chẳng lâu nữa đâu. Tôi đã dự định gặp lại trung sĩ Conroy và các nhân viên của anh ở Fand-du-Lac vào ngày mồng một tháng mười.  
- Và ông sẽ đi đến đó... một mình ư? - Mc Trigger hỏi thăm dò. - Tại sao ông không tìm ai đó dẫn đường cho ông?  
Giáo sư khẽ mỉm cười.  
- Bởi vì tôi đã từng băng qua vùng Athabasca đến hàng tá lần và giờ đây, tôi biết rõ đường đi cũng như thuộc các con phố của Broadway vậy!  
Ngoài ra, tôi thích đi một mình. Và chuyến đi này sẽ không khó khăn lắm bởi vì mọi dòng sông đều đổ về phía đông bắc, không đúng sao?  
Sandy Mc Trigger quay lưng lại người đang đối thoại với mình, bắt đầu xem xét con chó Đan Mạch. Một thoáng quan tâm lại lóe lên trong mắt y và y lại hỏi:  
- ông mang những con chó này đi à?  
- Đúng vậy.  
Sandy châm tẩu thuốc, không tìm cách giấu giếm sự tò mò:  
- Tôi tự nhủ chắc những cuộc hành trình như thế này tiêu tốn lắm nhỉ?  
- Đúng vậy, chuyến đi gần đây phải mất đến gần bảy nghìn đô la... Nhưng chuyến này sẽ đỡ tốn kém hơn. Trong khoảng năm nghìn....- Thế kia à! - Mc Trigger thốt lên. - Và ông mang toàn bộ số tiền này đi theo ư? ông không sợ... điều gì đó xảy ra chăng?  
- Anh biết đấy, tôi rất tỉnh ngủ. Ban đêm, tiếng chân nhẹ nhất cũng đánh thức tôi, và ngay chỉ một hơi thở cũng khiến tôi biết là mình phải dè chừng... Và nhất là...  
Bỗng nhiên giáo sư rút từ trong túi ra một khẩu súng tự động nòng thép sáng loáng.  
- Tôi biết sử dụng vật này! ông ngắm một mắt cây trên vách lều và nói với vị khách của mình:  
- Nào, hãy cho tôi một giây chú ý, anh có muốn không?  
Ông bắn liền năm phát, mục tiêu cách khoảng hai chục bước chân và khi Mc Trigger tiến lại gần để xem kết quả, y cố kìm một tiếng nấc kinh ngạc:  
- Hoan hô! - Mc Trigger nhăn mặt. - Tôi biết khối kẻ dùng súng chẳng giỏi hơn đâu...  
Khi Mc Trigger cuối cùng cũng ra về, ông Mc Gill dõi theo hắn ánh nhìn nghi hoặc, sau đó ông quay lại phía Kazan. Một nụ cười bí hiểm hiện trên môi ông và ông thì thầm với con chó:  
- Ta cho là anh bạn có lý, anh bạn ạ, cái gã này đang âm mưu gì đấy... Ta không thể giận anh bạn vì anh bạn rất muốn nhảy lên cổ họng hắn... Có thể rằng...  
Ông không nói hết câu, và tay bỏ túi ông biến vào trong căn lều. Kazan nằm xuống, đầu gác lên hai chân, mắt mở thao láo.  
Năm ngày sau, Mc Gill dẫn hai con chó lên thuyền sau khi đã chất đầy đủ hành lý. Mc Trig-ger đứng đấy quan sát họ. Kazan luôn cảnh giác, sẵn sàng nhảy xổ vào hắn nếu có dịp nhưng tay tìm vàng này đứng cách xa nó. Mc Gill quan sát trò vè của cả hai, máu ông chạy nhanh hơn trong huyết quản nhưng nụ cười bình tĩnh của ông không để lộ gì cả.  
Họ đã rời bến được khoảng gần hai cây số thì ông Mc Gill cúi xuống Kazan và đặt tay lên đầu nó. Có một cái gì đó trong sự tiếp xúc và trong giọng nói của người đàn ông này tước bỏ hoàn toàn ở con chó ý thức cắn giết. Nó tỏ ra độ lượng với cử chỉ thân thiện này bằng cách hoàn toàn bất động và ngắm nhìn khoảng không..- Ta bắt đầu tự nhủ là mình sẽ không được ngủ nhiều trong cuộc hành trình này, anh bạn ạ, - ông giáo sư thì thầm vào tai nó, - nhưng ta cho rằng dù sao cũng có thể thỉnh thoảng tự cho mình được một giấc ngủ trưa ngắn bởi vì có anh bạn đang ở đây, với ta...  
Đêm hôm ấy, ông dựng trại bên bờ hồ phía bắc cách thành phố Red Gold khoảng hai mươi lăm cây số. ông buộc con Đan Mạch vào một thân cây cách căn lều bé tí chừng hai mươi mét, sau đó buộc sợi xích Kazan vào một cây phong còi cọc trước cửa lều. Và trước khi đi nằm, ông cầm lấy khẩu súng tự động và xem xét cẩn thận.  
Trong suốt ba ngày, cuộc hành trình diễn ra suôn sẻ. Vào cuối ngày thứ tư, ông Mc Gill dựng trại trong một lùm cây thông, cách mặt nước khoảng một trăm mét. Suốt ngày hôm đó, ông không ngừng quan sát Kazan. Phải thú thật là con chó đã nhiều lần đánh hơi thấy một mùi đến từ phía tây. Quả vậy, ngay từ đầu buổi chiều, nó không ngừng hít hít không khí ở chung quanh, thậm chí có đến hai lần, một tiếng gầm gừ đã nghẹn lên trong cổ họng nó và nó nhếch mép nhe nanh ra.  
Tối hôm đó, khi dừng lại để cắm lều, ông giáo sư không đốt lửa ngay. ông thích ngồi bên mép nước và ngắm nhìn hai bên bờ hồ với chiếc ống nhòm để đi săn. Chỉ khi hoàng hôn xuống, ông mới quay lại căn lều và hai con chó buộc ngay bên cạnh. ông còn theo dõi Kazan thêm một lát, con này có vẻ căng thẳng. Và nó đã nằm hướng mõm về phía tây. Mc Gill nhận ra điều đó vì con Đan Mạch lại quay về hướng đông...  
Mà, thường thì hai con này ngủ theo cùng một hướng. Giờ đây, ông tin chắc là gió đang mang đến một mùi bất thường. ông bỗng rùng mình ngoài ý muốn và tự hỏi điều đó có thể nói lên điều gì. Để thận trọng hơn, ông chỉ đốt một ngọn lửa nhỏ trong một hốc đá, sau đó chuẩn bị bữa tối. Lát sau, ông đi tìm vũ khí và cái chăn trong lều. Tiến lại gần Kazan, ông thì thầm cùng nó với một tiếng cười nén lại:  
- Ta cho rằng tốt hơn là đêm nay nên ngủ bên ngoài, đúng không, anh bạn chó của ta? Ta không thích lắm điều anh bạn đã ngửi thấy nhờ hơi gió.  
Rồi ông biến mất trong một lùm thông khẳng khiu, cách lều độ hai mươi bước chân. ở đó, ông nằm cuộn tròn trong chăn và ngủ ngay..Đấy là một đêm sáng trăng yên tĩnh. Kazan nằm thức rất lâu, trước khi rốt cục cũng ngủ gà gật, đầu gác giữa hai chân. Nhưng bỗng nhiên, có tiếng cành cây gãy khiến nó giật mình. Nếu như con Đan Mạch không có một phản ứng gì thì nó lại lập tức cảnh giác và lại bắt đầu hít hít không khí. Cái mùi mà nó đã ngửi thấy nhiều giờ trong ngày lúc này đây rất mạnh. Nó vẫn nằm, toàn thân run rẩy.  
Chẳng bao lâu, một cái bóng chậm rãi đi ra từ lùm cây thông, sau căn lều. Đấy không phải là ông giáo sư mà là một kẻ lạ mặt đang rất thận trọng tiến lại gần, lom khom thu mình, đầu rụt vào vai...  
Và bỗng nhiên, một ánh trăng làm lộ rõ gương mặt chết treo của Sandy Mc Trigger !  
Kazan co mình lại, nhưng không nhúc nhích; chỉ khẽ nhếch mép nhe nanh ra. Nó cố tuyệt đối im lặng để không lộ vị trí của mình. Mc Trigger cứ tiến tới. Y nhanh chóng đến được bên tấm mành che lối ra vào căn lều. Lần này, y không cầm roi, cũng không cầm dùi gỗ nhưng lăm lăm một khẩu súng lục sáng loáng chất thép. Đến ngang cửa lều, y dừng chân bất động và nhìn vào trong. Y quay lưng lại con chó.  
Thế là Kazan nhổm dậy rất nhanh, vẫn không một tiếng động nào, do bản năng sói. Thậm chí nó quên mất cả cái xích đang cầm tù mình. Chỉ cách nó ba mét là kẻ mà nó ghét nhất trên đời...  
Toàn bộ thân hình lực lưỡng của nó đều tập trung vào một mục tiêu duy nhất... Nó nhảy chồm lên.  
Lần này, dây xích không cản đà nhảy vọt của nó. Dây da vòng cổ, bị mục đi vì thời gian và thời tiết, bật tung ra. Đúng lúc Mc Trigger quay lại, nanh chó đã bập vào cánh tay hắn. Tên tìm vàng ngã lăn xuống, kêu lên một tiếng thất thanh và trong khi hai đối thủ đang vật lộn, con Đan Mạch rốt cục cũng tỉnh giấc và bắt đầu giằng sợi dây xích. Tiếng sủa ồm ồm như sấm của con này vang lên báo động. Khi Mc Trigger nằm thẳng cẳng trên đất, Kazan nhả miếng cắn ra, nhưng lại đứng bật dậy, sẵn sàng nhảy xổ vào lần nữa.  
Và bỗng nhiên, một thay đổi diễn ra ở nó...  
Nó vừa mới biết rằng mình tự do!  
Không còn vòng cổ để giữ nó lại! Và cánh rừng, muôn vì sao, tiếng gió thì thầm đang gọi nó. ở đây có con người nhưng ở kia, một nơi.nào đấy, Sói Xám đang đợi nó! Hai tai nó cụp xuống, nó quên Mc Trigger vẫn nằm trên mặt đất và như một cái bóng, nó biến mất vào thế giới kỳ diệu đang lại mở ra trước mắt.  
Nó đã chạy độ một trăm mét thì nhiều tiếng súng nổ vang lên khiến nó dừng lại một lát. át cả tiếng sủa của con Đan Mạch, nó vừa nghe thấy tiếng súng phát ra từ khẩu tự động của ông giáo sư Mc Gill và tiếng kêu hấp hối của Sandy Mc Trigger.  
Kazan phóng qua nhiều cây số.  
Tiếng khò khè gớm guốc của Sandy Mc Trigger cũng không ngăn được nó lủi vào rừng như một bóng ma, tai và đuôi cụp xuống, nó chạy, thân sau hơi hạ thấp xuống theo cách sói trốn khỏi hiểm nguy.  
Chẳng bao lâu nó đến được vùng thảo nguyên. Khung cảnh thanh bình bao trùm, ánh sáng muôn vì sao trên bầu trời và làn gió mạnh mang theo chút hơi lạnh của vùng thảo nguyên bắc cực khiến nó đứng sững lại, cảnh giác. Nó biết rằng Sói Xám đang ở đâu đó trước mặt, về phía đông nam.  
Thế là, lần đầu tiên sau bao tuần lễ dằng dặc, nó mới ngồi xuống, tru lên một tiếng dài mà âm vang vọng tới nhiều cây số quanh vùng...  
Đằng xa, phía sau nó, con Đan Mạch nghe thấy và bắt đầu rên rỉ.  
Bản năng mách bảo Kazan rằng Sói Xám không trả lời đâu, thế là nó lại phóng như bay, hết mức có thể, hướng về một mục tiêu duy nhất như thể con chó đang chạy về gặp chủ và mái nhà của nó.  
Nó đến được dòng sông khi trời vừa hửng sáng, cách khoảng năm cây số cái nơi mà nó đã nhìn thấy bạn lần cuối. Mặt trời chỉ vừa ló lên khi nó đến rẻo cát nơi chúng đã cùng nhau làm dịu cơn khát. Lòng tràn đầy hy vọng, nó bắt đầu vừa nhìn khắp xung quanh vừa vẫy đuôi và khẽ rên rỉ, nó đang tìm kiếm mùi của Sói Xám nhưng mưa đã làm trôi đi tất cả, ngay cả dấu chân bạn trên cát... Cả ngày, nó lùng sục bờ sông và cánh đồng; thậm chí nó đi đến tận nơi chúng đã giết con thỏ cuối cùng và hít hít những bụi rậm nơi Mc Trigger đã để những con cá của y. Thỉnh thoảng, nó lại đứng bất động và tru lên một tiếng dài..Thế là, thiên nhiên bỗng dưng từ tốn mách bảo cho nó một điều chắc chắn, một điều chắc chắn làm máu nó sôi sục lên, giống như điều đã từng xảy ra sớm hơn một chút ở Sói Xám. Những người da đỏ gọi điều kỳ diệu đó là Sự đồng điệu tâm hồn. Khi ánh sáng ban ngày dần khuất nơi chân trời, bóng tối đầu tiên của màn đêm hiện ra, nó chạy về hướng đông nam.  
Thế giới của nó gồm mọi nẻo đường nó từng đi qua trong suốt quá trình săn mồi, một thế giới chỉ thuộc riêng những nẻo đường ấy, và Sói Xám đang đứng ở đâu đó trong thế giới này. Nó sẽ gặp lại bạn, nó chắc chắn như vậy.  
Đối với nó, thế giới bắt đầu từ dòng sông Mac Farlane, trải dài qua những cánh rừng và bình nguyên, tới tận thung lũng nhỏ bé mà bọn hải ly đã xâm chiếm. Và nếu như Sói Xám không ở đó, trên bờ sông nơi Mc Trigger đã chia lìa chúng, nó chỉ có thể ở đấy, cạnh cái cây khô của chúng.  
Vậy là Kazan, không hề mệt mỏi, lại tiếp tục lên đường.  
Trời đã sáng hẳn khi nó đến gần cái hồ nhân tạo rộng lớn của bầy hải ly, hồ nước từ nay bao vây xung quanh nơi mà Sói Xám đã sinh ra Ba-Ree.  
Răng Sứt và đồng bọn của hắn làm thay đổi hoàn toàn cảnh vật nơi chúng từng sống trước đây. Kazan dừng lại một lúc lâu, bất động, yên lặng ngắm nhìn nơi mà nó không nhận ra nữa, và hít hít làn không khí đượm mùi tanh lợm của lũ chiếm đoạt.  
Chân cẳng nhức nhối, sườn hóp vào, và mặt hốc hác, nó lang thang suốt ngày quanh hồ tìm kiếm Sói Xám. Nó chỉ còn là cái bóng của chính mình, một bóng ma thực sự với bộ lông xỉn màu và đôi mắt nhớn nhác... Nhưng than ôi! Sói Xám không còn ở đó nữa!  
Nếu như cho đến lúc này, nó không hề mất đi lòng dũng cảm thì giờ đây một sự hiển nhiên ghê sợ đang dần xâm chiếm nó: bạn nó không thuộc vào cái thế giới mà nó quen biết nữa. Bạn nó đã ra khỏi cuộc đời nó.  
Vào cuối buổi chiều, nó phát hiện bên bờ sông một mớ vỏ chai vỡ. Nó hít lấy hít để, lùi ra xa rồi quay lại hít hít tiếp. Đấy là phần còn lại của bữa cuối cùng mà Sói Xám đã ăn trước.khi đi lên phía nam. Nhưng mùi của nó đã bay hết từ rất lâu và Kazan lại lên đường. Tối hôm ấy, nó luồn xuống dưới một thân cây khô lớn, cứ rên rỉ hoài và ngủ lúc nào không hay. Nhưng ban đêm, trong giấc ngủ, nó thổn thức khóc như một đứa trẻ. Nó ở lại nhiều ngày bên bờ hồ, than thở về sự mất mát người bạn duy nhất đã kéo nó ra khỏi cõi hỗn mang để giúp nó phát hiện ra ánh sáng, người bạn đã làm đầy ắp thế giới của nó và giờ đây khi ra đi đã mang luôn tất cả theo mình.  
Dưới ánh nắng vàng êm dịu của mặt trời mùa thu, một chiếc thuyền đang ngược dòng phía dưới chân Núi Mặt Trời. Trên thuyền có một người đàn ông, một thiếu phụ và một đứa trẻ.  
Nền văn minh đã tác động đến người mẹ xinh đẹp như biết bao bông hoa dại khác được bứng đến trồng ở thành phố. Jeanne đã gầy đi, đôi mắt xanh biếc của nàng đã mất đi ánh rạng rỡ và nàng đang ho; và mỗi lần nàng ho, chồng nàng nhìn nàng đầy yêu thương và lo lắng.  
Giờ đây, khi họ đang quay trở lại rừng, anh nhận thấy sự thay đổi chậm rãi đang diễn ra ở vợ mình. Khi chiếc thuyền bắt đầu đi ngược dòng sông dẫn đến thung lũng tuyệt vời nơi họ đã từng sống trước khi xiêu lòng vì những nàng tiên cá của thành phố lớn, anh nhận thấy vẻ hồng hào tươi tắn đang dần trở lại trên đôi má, cặp môi của Jeanne, và niềm hạnh phúc lại làm rạng rỡ mắt nàng...  
Anh bèn cười dịu dàng trước sự đổi thay này và cảm tạ thiên nhiên. Jeanne ngồi thoải mái trong thuyền, đầu tựa vào vai chồng, thỉnh thoảng anh lại ngừng chèo để kéo nàng sát mình. Thế là, anh luồn những ngón tay vào mái tóc dài mềm mại óng vàng của vợ và vừa thì thầm vào tai nàng vừa cười nói:  
- Em đang hạnh phúc đúng không? Có lẽ thầy thuốc nói đúng. Trong khu rừng này, em đang thực sự như ở nhà mình...  
- Vâng, em rất hạnh phúc. - Nàng đáp lại.  
Nàng lặng đi trong giây lát, bỗng nhiên, một niềm xúc động dâng lên khiến giọng nàng run run và nàng giơ tay chỉ về một dải cát trắng nhô ra giữa dòng nước:  
- Anh còn nhớ không? Chính nơi đây Sói đã bỏ chúng ta. Cứ như thể đã nhiều năm trôi.qua rồi ấy! Và con cái đứng ở trên cát, chỗ kia, gọi bạn... Em cứ tự hỏi liệu chúng đi đâu nhỉ, cả đôi ấy...  
Họ tìm thấy lại căn lều bị phủ kín bởi loài nho đỏ, cỏ dại cao, các cây con và họ sung sướng lại vào ở đấy. Nhiều ngày qua, đôi má thiếu phụ dần có ánh hồng và giọng nói nàng lại trở nên thánh thót, say mê và đầy âm điệu.  
Chồng nàng dọn dẹp những con đường mòn dẫn đến vùng đặt bẫy thú trong khi Jeanne và con gái, giờ đã biết líu lo, sửa soạn lại căn lều thành một mái ấm thực sự.  
Một tối, người đàn ông trở về muộn hơn thường lệ, Jeanne hồ hởi đón chồng.  
- Anh đã nghe thấy tiếng tru của nó rồi chứ?  
- Nàng hỏi, mắt long lanh.  
- ừ. - Anh đáp. - Tiếng gọi đến từ đầm lầy, dọc theo con sông, cách đây một hay hai cây số.  
Bàn tay Jeanne nắm chặt cánh tay chồng.  
- Đó không phải là Sói đâu, - nàng khẳng định. - Nếu là Sói, em đã nhận ra tiếng nó. Đấy là sói cái, em nghĩ vậy. Nó đã tru lên một tiếng giống hệt vào buổi sáng khi chúng ta ra đi...  
Người đàn ông có vẻ tư lự. Những ngón tay Jeanne co cứng lại và nàng thở gấp.  
- Anh đừng quên điều đã hứa với em nhé.  
Rằng anh sẽ không bao giờ săn sói và sẽ không tìm cách bẫy chúng nữa...  
- Đúng thế, lúc nãy anh cũng nghĩ đến điều đó... ừ, anh sẽ giữ lời hứa.  
Jeanne vòng tay ôm cổ chồng.  
- Cả hai chúng ta đều yêu Sói... Anh không có quyền giết nó. Cả bạn nó nữa. ..  
Bỗng nhiên, nàng đột ngột dừng lời. Họ ngẩng đầu lên lắng nghe. Qua cánh cửa hé mở, họ nghe thấy tiếng gọi thứ hai. Họ chạy vội ra ngoài và đứng lặng trước căn lều; Jeanne thở gấp gáp, đưa tay chỉ vùng thảo nguyên.  
- Đúng, đây chính là tiếng của nó. Tiếng vọng đến từ Núi Mặt Trời.  
Nàng bắt đầu chạy trong bóng tối, quên người đàn ông đang đứng cạnh nàng, quên cả bé Jeannette đang nằm một mình trên giường.  
- Sói ơi! Sói!  
Từ đỉnh Núi Mặt Trời, Sói Xám, gầy đi khủng khiếp vì buộc phải nhịn đói nhiều ngày,.đã nghe thấy tiếng gọi của Jeanne, và tiếng tru đang cuộn lên trong cổ họng nó tắt lịm thành tiếng rên rỉ.  
Về phía bắc, một bóng dáng thoăn thoắt bỗng đứng khựng lại chốc lát.  
Đấy là Kazan. Một ngọn lửa kỳ lạ cuồn cuộn chảy trong tĩnh mạch, và mỗi một tế bào trong đầu óc nó lóe lên một điều hiển nhiên mới mẻ - nó đã tìm thấy mái ấm của mình! Đó là nơi nó từng sống, cách đây rất lâu, đó là nơi nó yêu mến và đã đấu tranh. Lập tức, những giấc mơ đã nhạt nhòa dần trong trí nhớ nó lại thành hình.  
Bởi vì, ở đằng xa kia, chính là Jeanne đang hiện ra.  
Jeanne, bàng hoàng, đứng im trong bóng tối.  
Nàng tái mặt đi.  
Và bỗng nhiên, nhảy vọt ra từ đám sương mù óng vàng, Kazan lao thẳng về phía nàng, thở hổn hển, run rẩy, như lên cơn sốt. Nàng cũng vậy, nàng vừa chạy về phía nó, vừa giơ tay ra, vừa lặp đi lặp lại tên nó. Chồng nàng đứng cách đấy một ít và quan sát cuộc hội ngộ của cả hai.  
Từ đó trở đi, anh đã hiểu ra tình yêu của Jeanne và con chó và anh không sợ con vật nửa chó nửa sói kia nữa. Và trong khi Jeanne choàng tay ôm lấy cái đầu to bù xù của Kazan, anh nghe thấy tiếng rên rỉ vui vẻ của con vật và tiếng nức nở của vợ mình. Thế là, nắm chặt tay thành quả đấm, anh quay về hướng Núi Mặt Trời và than lên:  
- Chúa ơi... con cho rằng... Nếu...  
Như đáp lại ý nghĩ mà anh chưa biết cách nói ra, Sói Xám liền tự thể hiện bằng cách tru lên với bạn nỗi buồn và nỗi cô đơn của mình.  
Kazan ngẩng phắt đầu lên ngay, như thể vừa nhận một ngọn roi quất.  
Sự vuốt ve của Jeanne, giọng nói của nàng, sự gần gũi với con người - tất cả những điều đó chẳng có gì đáng kể nữa.  
Giây sau, nó đã biến mất.  
Jeanne ngã nhào vào vòng tay chồng và bằng một động tác gần như thô bạo, nàng ôm lấy mặt anh.  
- Và giờ thì anh đã tin em chưa? - Nàng kêu lên. - Liệu anh có tin là cũng tồn tại một Tinh Thần trong thế giới hoang dã này không? Một.Tinh Thần đã mang đến cho muông thú một Tâm Hồn, một Tinh Thần đã khiến chúng ta lại họp mặt ở chốn này... Trong mái ấm của chúng ta!  
Người đàn ông dịu dàng ôm xiết nàng trong vòng tay.  
- Đúng vậy, anh tin như thế, em yêu. - Anh khẽ thì thầm vào tai nàng.  
- Thế thì anh cũng biết rằng điều đó bao hàm cái gì... Không được giết chóc!  
- ừ. Trừ phi cuộc sống của chúng ta lâm nguy. Hay khi cần phải nuôi sống bản thân. Em có lý...  
Bàn tay dịu dàng của thiếu phụ chạm nhẹ vào anh, và đôi mắt xanh biếc của nàng, được ánh sao phản chiếu, đắm đuối trong mắt anh.  
- Sói và bạn nó... - Nàng thì thào. - Anh và em... Và con chúng ta... Liệu anh có tiếc nuối là đã quay trở lại đây không?  
Anh ôm sát nàng vào ngực mình đến mức nàng không nghe thấy được câu trả lời thì thầm trong mái tóc nàng.  
Họ đứng lâu như vậy trong bóng đêm, dưới ánh sao. Không một tiếng than từ Núi Mặt Trời vọng đến tai họ nữa. Họ đoán được điều ấy có nghĩa gì.  
- Ngày mai, chúng ta sẽ gặp lại nó..., - Người đàn ông nói. - Giờ thì nào, chúng ta hãy đi ngủ đi.  
ôm ghì lấy nhau, họ biến vào trong lều.  
Và đêm ấy, Kazan và Sói Xám, vai kề vai, cùng đi săn trong thảo nguyên..

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: NXB Kim Đồng  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003